

Số: **13741** /BTC-QLCSHà Nội, ngày **14** tháng 12 năm 2024

V/v Thẩm định dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

Kính gửi: Bộ Tư pháp.

Thực hiện Chương trình công tác năm 2024 của Chính phủ và quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính đã xây dựng dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (thay thế Nghị định số 44/2018/NĐ-CP ngày 13/3/2018), lấy ý kiến bằng văn bản của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (trong đó có Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam), Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng hàng không, cung cấp dịch vụ hàng không; đồng thời đăng tải dự thảo trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ, của Bộ Tài chính và Trang thông tin về tài sản nhà nước để lấy ý kiến rộng rãi của các tổ chức, cá nhân.

Trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu ý kiến tham gia của các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương và của doanh nghiệp có liên quan, Bộ Tài chính đã hoàn thiện Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

Theo quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Chính phủ, Bộ Tài chính gửi tới Bộ Tư pháp hồ sơ dự thảo Nghị định nêu trên. Đề nghị Bộ Tư pháp có ý kiến thẩm định và gửi Bộ Tài chính theo thời hạn quy định để tổng hợp, báo cáo Chính phủ xem xét, ban hành.

Hồ sơ gồm:

(1) Tờ trình Chính phủ về việc ban hành Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không;

(2) Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không;

(3) Báo cáo rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến việc xây dựng dự thảo Nghị định;

(4) Báo cáo đánh giá tác động chính sách;

(5) Báo cáo đánh giá tác động thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định;

(6) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý về dự thảo Nghị định;

(7) Bản chụp ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương.

Mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của Quý Bộ.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Văn Thắng (để báo cáo);
- VPCP;
- Lưu: VT, QLCS(066) *TK*

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Bùi Văn Khăng

Số: 359/BC-BTC

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

**Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo
Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác
tài sản kết cấu hạ tầng hàng không**

Kính gửi: Bộ Tư pháp.

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, Quyết định số 53/QĐ-TTg ngày 15/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình công tác năm 2024 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính đã chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, các Bộ, cơ quan có liên quan và địa phương xây dựng dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (sau đây gọi là dự thảo Nghị định) thay thế Nghị định số 44/2018/NĐ-CP ngày 13/3/2018 của Chính phủ.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Bộ Tài chính đã rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc xây dựng dự thảo Nghị định, kết quả cụ thể như sau:

**I. CÁC VĂN BẢN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NỘI DUNG DỰ THẢO
NGHỊ ĐỊNH ĐƯỢC TIẾN HÀNH RÀ SOÁT**

Các văn bản có liên quan đến việc xây dựng dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (thay thế Nghị định số 44/2018/NĐ-CP ngày 13/3/2018 của Chính phủ) bao gồm:

1. Các luật có liên quan

- Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.
- Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2014.
- Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.
- Luật Dân sự năm 2015.

- Luật Đầu giá tài sản năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu giá tài sản năm 2024.

- Luật Hàng không dân dụng Việt Nam năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật hàng không dân dụng Việt Nam năm 2006.

- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017.

- Luật Đầu tư công 2019.

- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư 2020.

- Luật Giá năm 2023.

- Luật Đất đai năm 2024.

- Luật số 56/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật, gồm Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, Luật Kế toán số 88/2015/QH13, Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14, Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14, Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12, Luật Dự trữ quốc gia số 22/2012/QH13, Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13.

2. Các Nghị định có liên quan

- Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017, Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công.

- Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

- Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

- Nghị định 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

- Nghị định số 05/2021/NĐ-CP ngày 25/01/2021 của Chính phủ về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay; Nghị định số 64/2022/NĐ-CP ngày 15/9/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng không dân dụng.

3. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ

Quyết định số 2007/QĐ-TTg ngày 07/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án giao, quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do nhà nước đầu tư, quản lý.

4. Các Thông tư, Quyết định của Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải

- Thông tư số 47/2018/TT-BTC ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn xác định giá cho thuê, giá khởi điểm để đấu giá cho thuê, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông và thủy lợi.

- Thông tư số 75/2018/TT-BTC ngày 17/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi.

- Thông tư số 29/2021/TT-BGTVT ngày 30/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay; Thông tư số 52/2023/TT-BGTVT ngày 31/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 29/2021/TT-BGTVT ngày 30/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay.

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT VÀ ĐỀ XUẤT HƯỚNG XỬ LÝ

Các nội dung rà soát cụ thể liên quan đến các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên và dự kiến hướng xử lý trong dự thảo Nghị định được nêu tại Phụ lục kèm theo Báo cáo này.

Trên đây là Báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (thay thế Nghị định số 44/2018/NĐ-CP ngày 13/3/2018 của Chính phủ).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Văn Thắng (để báo cáo);
- VPCP;
- Lưu: VT, QLCS.(06)

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Bùi Văn Khăng

Phụ lục
BẢNG RÀ SOÁT CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH
(Kèm theo Báo cáo số 359 /BC-BTC ngày 14/2/2024 của Bộ Tài chính)

STT	Quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan	Quy định tại văn bản hiện hành (Nghị định số 44/2018/NĐ-CP ngày 13/3/2018)	Đề xuất, kiến nghị
1	- Luật Tổ chức chính phủ năm 2015; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019. - Luật Đất đai năm 2024. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;		Bổ sung thêm vào phần căn cứ ban hành Nghị định
2	Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2014	Chưa quy định việc giao cho doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng hàng không theo hình thức đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp (tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp).	Bổ sung quy định: - Thẩm quyền, trình tự, thủ tục giao TSKCHT hàng không cho doanh nghiệp quản lý tài sản theo hình thức tính thành vốn nhà nước tại doanh nghiệp; - Thẩm quyền, trình tự, thủ tục chuyển từ hình thức giao TSKCHT hàng không không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; Đối với hai quy định trên xác định giá trị TSKCHT hàng không làm căn cứ xác định giá trị phần vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khi

			giao tài sản, chuyển hình thức giao tài sản.
3	- Luật Hàng không dân dụng năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung năm 2014 Khoản 3 Điều 9 quy định: Bộ Quốc phòng có trách nhiệm quản lý và bảo vệ vùng trời Việt Nam; giám sát hoạt động bay dân dụng; phối hợp với Bộ Giao thông vận tải trong việc tổ chức và sử dụng vùng trời phục vụ hoạt động hàng không dân dụng. - Pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công quy định phạm vi điều chỉnh đối với các loại tài sản với việc quản lý, sử dụng và khai thác là khác nhau: (1) TSC tại cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập; (2) Tài sản dự án; (3) Tài sản xác lập quyền sở hữu toàn dân; (4) TSKCHT do Nhà nước đầu tư quản lý; TSKCHT do doanh nghiệp đầu tư.	- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh 2. Việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không là tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng tại lực lượng vũ trang nhân dân được thực hiện theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn việc quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân.	- Bổ sung quy định: Phạm vi không điều chỉnh của Nghị định, gồm: (i) TSKCHT hàng không chỉ sử dụng vào mục đích quân sự (Bộ Quốc phòng quản lý); (ii) Trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân tại khu vực cảng hàng không, sân bay; (iii) TSKCHT hàng không là công trình và đất gắn liền với công trình dịch vụ hàng không, phi hàng không; (iv) TSKCHT hàng không do đối tượng khác quản lý (DNNN, CTCP đang quản lý, khai thác một số tài sản đã được tính thành phần vốn nhà nước tại DN); TSKCHT hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý nhưng đã bán, chuyển nhượng, tính vào giá trị doanh nghiệp khi cổ phần hóa.
4	- Khoản 1, khoản 2 Điều 9 quy định: Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về hàng không dân dụng; Bộ Giao thông vận tải chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về hàng không dân dụng.	Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Cơ quan quản lý nhà nước về hàng không. 2. Cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (sau đây gọi là cơ quan được giao quản lý tài sản); doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định tại khoản 1	- Quy định cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về hàng không dân dụng gồm: (i) Cơ quan thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về hàng không dân dụng theo quy định của Chính phủ; (ii) Cơ quan thực hiện chức năng tham mưu và tổ chức thực thi pháp luật chuyên ngành về hàng không dân dụng; - Quy định đối tượng doanh nghiệp

		Điều 27 Nghị định này. <i>3. Cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp được giao sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.</i>	được giao quản lý tài sản, gồm: doanh nghiệp bảo đảm hoạt động bay; doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng.
5	Nghị định số 05/2021/NĐ-CP ngày 25/01/2021 của Chính phủ về quản lý, khai thác cảng hàng không sân bay; tại Điều 3 quy định về kết hạ tầng cảng hàng không	Chưa quy định	Bổ sung quy định: Danh mục TSKCHT hàng không để có căn cứ thực hiện giao tài sản cho đối tượng quản lý.
6	Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự ngày 24/11/2023, có hiệu lực từ ngày 01/01/2025: “Điều 7. Công trình lưỡng dụng 1. Công trình lưỡng dụng là công trình sử dụng cho cả mục đích quân sự, quốc phòng và mục đích dân sự, gồm công trình dân sự có tính lưỡng dụng và công trình quốc phòng sử dụng lưỡng dụng, được cấp có thẩm quyền quyết định khi phê duyệt chủ trương đầu tư hoặc chuyển đổi, bổ sung mục đích sử dụng. ...4. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có liên quan trình Thủ tướng Chính phủ quyết định sử dụng, bãi bỏ sử dụng lưỡng dụng đối với công trình quốc phòng”.	Chưa quy định việc (nguyên tắc) quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT hàng không sử dụng lưỡng dụng (dùng chung dân dụng và quân sự); trường hợp sử dụng công trình quốc phòng (TSKCHT hàng không thuộc khu vực quân sự) vào mục đích dân dụng/lưỡng dụng.	Bổ sung quy định nguyên tắc quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT hàng không: (i) Trường hợp tài sản là công trình lưỡng dụng theo quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự phải có ý kiến của Bộ Quốc phòng; trường hợp tài sản liên quan đến an ninh quốc gia phải có ý kiến của Bộ Công an; (ii) Trường hợp tài sản không liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia thì phải xác định tại hồ sơ đề nghị cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao, khai thác, xử lý tài sản.
7	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành Tại Điều 75, Điều 97 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công quy định: “Điều 75. Đối tượng được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng	Tại Điều 5, khoản 1 Điều 27 quy định: Giao TSKCHT hàng không cho cơ quan nhà nước theo hình thức tăng tài sản; trường hợp cần thiết giao cho doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng hàng không quản lý theo hình thức không tính	Bổ sung quy định: (1) Giao TSKCHT hàng không thuộc nhóm công trình thuộc KCHT bảo đảm hoạt động bay (liệt kê danh mục tài sản) cho doanh nghiệp bảo đảm hoạt động bay theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

	1. Cơ quan nhà nước. 2. Đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân. 3. Đơn vị sự nghiệp công lập. 4. Doanh nghiệp. 5. Đối tượng khác theo quy định của pháp luật có liên quan. ... Điều 97. Tài sản công tại doanh nghiệp 1. Tài sản công do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý và đã được tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. 2. Tài sản công do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp". - Tại Điều 87 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định: Điều 87. Tài sản công do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. 2. Tài sản kết cấu hạ tầng phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng (sau đây gọi là tài sản kết cấu hạ tầng).	thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp trong một thời kỳ nhất định thì Bộ GTVT lập Đề án báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.	(2) Giao TSKCHT hàng không cho DN kinh doanh, khai thác cảng theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp (liệt kê danh mục tài sản)/không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp (liệt kê danh mục tài sản). Sau khi giao cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng quản lý tài sản theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, trường hợp cần thiết, căn cứ nhu cầu, khả năng quản lý, khai thác tài sản, doanh nghiệp quản lý tài sản xây dựng Phương án đầu tư bổ sung vốn điều lệ tại doanh nghiệp bằng giá trị tài sản kết cấu hạ tầng hàng không trình cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp.
8	Về bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không		
8.1	Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; tại Mục 2 Chương III Nghị định 06/2021/NĐ-CP quy định: "Mục 2. BẢO TRÌ CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG	- Tại Điều 8 quy định các hình thức bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không gồm: (i) Bảo trì theo chất lượng thực hiện; (ii) Bảo trì theo khối lượng thực	Dự thảo Nghị định quy định theo hướng dẫn chiếu quy định của pháp luật tương ứng: Hình thức, tổ chức quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng hàng không thực hiện theo quy định của pháp luật về hàng không dân dụng, pháp luật về quản lý

	<i>Điều 30. Trình tự thực hiện bảo trì công trình xây dựng</i> <i>1. Lập và phê duyệt quy trình bảo trì công trình xây dựng.</i> <i>2. Lập kế hoạch và dự toán kinh phí bảo trì công trình xây dựng.</i> <i>3. Thực hiện bảo trì và quản lý chất lượng công việc bảo trì.</i> <i>4. Đánh giá an toàn công trình.</i> <i>5. Lập và quản lý hồ sơ bảo trì công trình xây dựng”.</i>	tế.	chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng và pháp luật khác có liên quan.
8.2	Tại khoản 7 Điều 4 Luật số 56/2024/QH15 sửa đổi bổ sung 7 Luật, trong đó quy định sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 49 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015: <i>“1. Sau khi được Chính phủ, Ủy ban nhân dân giao dự toán ngân sách, các đơn vị dự toán cấp I ở trung ương và địa phương thực hiện phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc, đơn vị được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công...Việc phân bổ và giao dự toán phải bảo đảm thời hạn và yêu cầu quy định tại Điều 50 của Luật này”.</i>	Tại khoản 5 Điều 8, khoản 1 Điều 9 quy định: - Kinh phí bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được sử dụng từ ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật; - Trên cơ sở Quyết định giao dự toán ngân sách nhà nước của cơ quan có thẩm quyền, Bộ Giao thông vận tải giao dự toán ngân sách nhà nước về công tác bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không cho cơ quan được giao quản lý tài sản thuộc phạm vi quản lý; - Cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không tổ chức thực hiện dự toán chi ngân sách về công tác bảo trì tài sản theo quy định của pháp luật.	Dự thảo Nghị định quy định: (1) Kinh phí quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng hàng không được bố trí từ ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật. (2) Tổ chức thực hiện - Căn cứ tiêu chuẩn kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá bảo trì, khối lượng công việc cần thực hiện..., doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng lập dự toán chi NSNN về công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng hàng không, báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu tài sản hàng không (Bộ Giao thông vận tải) tổng hợp, trình cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về NSNN và pháp luật khác có liên quan. - Trên cơ sở quyết định giao dự toán

			ngân sách nhà nước của cơ quan, người có thẩm quyền, Bộ Giao thông vận tải giao dự toán ngân sách nhà nước về công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng hàng không cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật khác có liên quan. - Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng tổ chức thực hiện công tác quản lý, bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định của pháp luật về hàng không dân dụng và pháp luật có liên quan. - Việc sử dụng, quyết toán chi ngân sách nhà nước về công tác quản lý, bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật khác có liên quan.
9	- Luật Đầu tư công 2019. - Thời gian qua, Bộ Giao thông vận tải được giao chủ trì, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (sau khi được Bộ Chính trị cho ý kiến chỉ đạo) xây dựng Đề án xã hội hóa đầu tư kết cấu hạ tầng CHK¹,... Theo đó, định hướng kêu gọi nguồn vốn đầu tư xã hội hóa đối với các CHK (lường dựng cho mục đích dân dụng và quân sự), SB quân sự để sử dụng cho mục đích lưỡng dụng (nhiều đối tượng đầu tư trong đó có địa phương	Nghị định số 44/2018/NĐ-CP chưa quy định về nội dung này	Quy định bổ sung vào dự thảo Nghị định: Trường hợp chủ đầu tư dự án nâng cấp, cải tạo, mở rộng tài sản không phải là doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng thì căn cứ dự án đầu tư được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt: (1) Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng có trách nhiệm bố trí mặt bằng phục vụ thi công cho chủ đầu tư

¹ Căn cứ Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Hội nghị lần thứ 6 BCH TW Đảng khóa 13 về tiếp tục đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, quy hoạch CHK, SB được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, định hướng phát triển kinh tế - xã hội

	sử dụng ngân sách địa phương và nguồn vốn khác) để đầu tư. Do đó, thực tế có nhiều nguồn vốn đầu tư với các hình thức khác nhau.		dự án trong thời gian thực hiện đầu tư. (2) Chủ đầu tư dự án có trách nhiệm phối hợp với doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng đảm bảo hoạt động hàng không thông suốt, an toàn trong thời gian thực hiện đầu tư. (3) Sau khi dự án hoàn thành, bản giao đưa vào sử dụng, chủ đầu tư dự án có trách nhiệm bản giao phần tài sản và giá trị tài sản tăng thêm do thực hiện dự án theo quy định của pháp luật cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng để thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định tại Nghị định này và pháp luật khác có liên quan.
10	- Tại khoản 14 Điều 5 Luật 56/2024/QH15 "... Đối với TSKCHT phục vụ mục đích công cộng mà không phát sinh nguồn thu từ khai thác tài sản và các trường hợp khác theo quy định của Chính phủ thì không phải lập Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng - Quy định của Tổ chức Hàng không quốc tế (ICAO) trên một CHK, SB chỉ có một Nhà khai thác cảng.	(1) Tại Điều 10 quy định các phương thức khai thác gồm: (i) Trực tiếp tổ chức khai thác; (ii) Cho thuê quyền khai thác; (iii) Chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác. Việc khai thác TSKCHT hàng không chủ yếu hiện nay thực hiện theo phương thức trực tiếp tổ chức khai thác tài sản. (Lý do: Quy định của Tổ chức Hàng không quốc tế (ICAO) trên một CHK, SB chỉ có một Nhà khai thác cảng. - Trường hợp giao tài sản cho Cục Hàng không Việt Nam quản lý, với vai trò cơ quan quản lý	Tại dự thảo Nghị định quy định: (1) Giao TSKCHT hàng không là toàn bộ công trình kết cấu hạ tầng khu bay cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, theo đó, quy định 01 phương thức khai thác là "Trực tiếp tổ chức khai thác". Đồng thời, để bao quát các tình huống có thể phát sinh trong thực tế, dự thảo Nghị định quy định: Trường hợp pháp luật có liên quan có quy định được thực hiện khai thác TSKCHT hàng không theo phương thức khác thì thực hiện theo quy định của pháp luật đó, không thực hiện theo quy

		nhà nước, thực hiện phương thức: Cho thuê quyền khai thác hoặc chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác. - Trường hợp thực hiện theo Quyết định 2007/2020/QĐ-TTg giao cho ACV theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp chỉ thực hiện theo phương thức trực tiếp khai thác (không phát sinh các phương thức cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác) (2) Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập Đề án đối với từng phương thức khai thác.	định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và quy định tại Nghị định này. (2) Bộ quy định phải lập Đề án đối với phương thức “Trực tiếp tổ chức khai thác” đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 14 Điều 5 Luật 56/2024/QH15 “... <i>Đối với TSKCHT phục vụ mục đích công cộng mà không phát sinh nguồn thu từ khai thác tài sản và các trường hợp khác theo quy định của Chính phủ thì không phải lập Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng</i>” và với đặc thù tài sản và thực tế thực hiện.
11	- Điều 85 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công quy định quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác TSKCHT - Theo quy định tại Điều 79 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật 56/2024/QH15² (khoản 7 Điều 4 sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 49 Luật NSNN năm 2015) thì: <i>Sau khi được Chính phủ, Ủy ban nhân dân giao dự toán ngân sách, các đơn vị dự toán cấp I ở trung ương và địa phương thực hiện phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc, đơn vị được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công</i> (trong đó có	- Điều 15 Nghị định số 44/2018/NĐ-CP quy định quản lý, sử dụng tiền thu được từ khai thác TSKCHT hàng không do cơ quan được giao quản lý trực tiếp tổ chức khai thác: (i) Trường hợp tiền thu là phí, lệ phí thì được quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí, pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan; (ii) Trường hợp tiền thu là giá sử dụng, cung cấp dịch vụ thì được	Sửa đổi, bổ sung việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng trực tiếp tổ chức khai thác đối với số tiền thu được từ cung cấp dịch vụ; cụ thể: (1) Doanh nghiệp quản lý tài sản (doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng) có trách nhiệm nộp số tiền thu được (doanh thu) từ việc khai thác TSKCHT hàng không vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước do cơ quan được Bộ Giao thông vận tải chỉ

² Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật NSNN, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính

	doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng là đơn vị được giao dự toán ngân sách cho công tác bảo trì TSKCHT hàng không); theo đó, việc lập dự toán, giao dự toán, quyết toán nguồn kinh phí bảo trì này (do doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng thực hiện) được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.	quản lý theo cơ chế tài chính áp dụng đối với cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không. - Tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định về bảo trì TSKCHT hàng không: (i) Kinh phí bảo trì TSKCHT hàng không được sử dụng từ nguồn thu khai thác tài sản giao cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng (ACV) trước khi nộp vào ngân sách nhà nước; chi phí bảo trì tài sản được quyết toán theo quy định của pháp luật; hằng năm, Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm kiểm tra, phê duyệt quyết toán kinh phí bảo trì TSKCHT hàng không theo quy định của pháp luật³. (ii) Mức chi, trình tự thủ tục thực hiện theo quy định của pháp luật như đối với các loại TSKCHT giao thông khác.	định làm chủ tài khoản. Chủ tài khoản tạm giữ thực hiện thanh toán các chi phí có liên quan đến việc khai thác TSKCHT hàng không (chi phí trực tiếp và chi phí gián tiếp phân bổ) theo định kỳ trên cơ sở đề nghị của doanh nghiệp quản lý tài sản. (2) Trường hợp cần thiết, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải xem xét, quyết định tỷ lệ (%) chi phí vận hành, khai thác TSKCHT hàng không (chi phí trực tiếp và chi phí gián tiếp phân bổ) trên số thu khai thác của doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng theo đề nghị của cơ quan quản lý hàng không để áp dụng ổn định cho từng thời kỳ nhưng không quá 3 năm; theo đó doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng thực hiện nộp số thu từ khai thác (không bao gồm phần tỷ lệ chi phí) trực tiếp vào ngân sách nhà nước (không phải thông qua tài khoản tạm giữ) (Lý do: Hoạt động của doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng trên CHK, SB quản lý tài sản theo cả hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp/không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp nên việc phân chia chi phí (trực tiếp, gián tiếp) khó khăn, vướng mắc nên cần có tỷ lệ để việc thực hiện, công tác
--	---	--	--

³ Nội dung khoản 4 này (là 01 khoản mục chi từ các khoản mục chi liên quan đến khai thác TSKCHT hàng không quy định tại Điều 14 Nghị định).

			kiểm tra, thanh tra rõ ràng, minh bạch).
12	- Tại Điều 78 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công quy định: <i>“Điều 87. Hình thức xử lý tài sản kết cấu hạ tầng</i> <i>1. Thu hồi.</i> <i>2. Điều chuyển.</i> <i>3. Bán.</i> <i>4. Sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng để thanh toán cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức hợp đồng xây dựng - chuyển giao.</i> <i>5. Thanh lý.</i> <i>6. Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại.</i> <i>7. Hình thức khác theo quy định của pháp luật.</i> - Luật Đầu tư theo hình thức đối tác công tư năm 2020 và các văn bản hướng dẫn Luật. - Tại khoản 5 Điều 101 Luật Đầu tư theo hình thức đối tác công tư năm 2020 quy định: <i>“5. Kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành, việc chuyển tiếp thực hiện dự án áp dụng loại hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT) được thực hiện như sau:</i> <i>...d) Dừng triển khai dự án mới áp dụng loại hợp đồng BT”.</i>	- Tại Điều 17 quy định: <i>“Điều 19. Các hình thức xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không</i> <i>1. Thu hồi tài sản.</i> <i>2. Điều chuyển tài sản.</i> <i>3. Bán tài sản.</i> <i>4. Sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng để thanh toán cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức hợp đồng xây dựng chuyển giao.</i> <i>5. Thanh lý tài sản.</i> <i>6. Xử lý tài sản trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại.</i> <i>7. Hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật.</i> - Tại khoản 2 Điều 22 quy định việc sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia để thanh toán cho nhà đầu tư thực hiện dự án xây dựng công trình theo hình thức hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT).	Sửa đổi, bổ sung Nghị định theo hướng: (1) Bỏ quy định xử lý tài sản theo hình thức “Bán”, “Sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng để thanh toán cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức hợp đồng xây dựng chuyển giao” do không còn phù hợp với chính sách, pháp luật hiện hành. (2) Bổ sung hình thức xử lý “Chuyển giao tài sản về địa phương quản lý, xử lý” trong trường hợp tài sản đã giao cho doanh nghiệp quản lý nhưng không còn nhu cầu sử dụng làm TSKCHT hàng không, bị loại ra khỏi danh mục TSKCHT hàng không. Sau khi chuyển giao về địa phương quản lý thì căn cứ hồ sơ của từng trường hợp cụ thể để xử lý hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

13	Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành - Tại điểm a khoản 1 Điều 251 Luật Đất đai năm 2024 quy định: “<u>Bãi bỏ khoản 3 Điều 36 và khoản 3 Điều 86 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14...</u>” - Tại khoản 2 Điều 86 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công quy định: “2. Khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển đổi công năng sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng gắn liền với đất theo quy định của pháp luật phải có ý kiến bằng văn bản về các nội dung thuộc phạm vi quản lý của cơ quan chủ quản quản lý tài sản kết cấu hạ tầng, cơ quan tài chính cùng cấp và cơ quan khác có liên quan theo quy định của pháp luật”	- Tại Điều 17 quy định: <i>“7. Trường hợp thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định của pháp luật đất đai, cơ quan, người có thẩm quyền thu hồi đất theo quy định của pháp luật có văn bản gửi lấy ý kiến của Bộ Tài chính trước khi quyết định thu hồi đất gắn với kết cấu hạ tầng hàng không”.</i>	Sửa đổi, bổ sung Nghị định theo hướng: - Bãi bỏ nội dung (khoản 7 Điều 17 ND 44/2028/NĐ-CP) quy định gửi lấy ý kiến của Bộ Tài chính. - Đồng thời, bổ sung nguyên tắc tại Điều 4 Nghị định: “<i>Trường hợp thu hồi đất gắn với kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định của pháp luật đất đai thì việc thu hồi đất gắn với tài sản, việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và việc xử lý tài sản sau khi thu hồi thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai; không thực hiện theo quy định tại Nghị định này.</i>
----	--	---	--

Số: 358 /BC-BTC

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

(Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không)

Kính gửi: Bộ Tư pháp.

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẮT CẬP TỔNG QUAN

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

Triển khai Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 44/2018/NĐ-CP ngày 13/3/2018 quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (sau đây gọi là Nghị định số 44/2018/NĐ-CP).

Sau một thời gian thực hiện, để đánh giá tình hình triển khai thực hiện Nghị định số 44/2018/NĐ-CP, Bộ Tài chính đã có Công văn số 4536/BTC-QLCS, Công văn số 4537/BTC-QLCS ngày 20/5/2022 đề nghị Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đánh giá tình hình thực hiện các Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông (trong đó có Nghị định số 44/2018/NĐ-CP) và kiến nghị sửa đổi, bổ sung (nếu có), trong đó làm rõ những kết quả đã đạt được, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất cụ thể các nội dung cần sửa đổi, bổ sung. Riêng đối với Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp, Bộ Tài chính đã có Công văn số 4538/BTC-QLCS ngày 20/5/2022 đề nghị đánh giá, phân tích và đề xuất việc giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông theo từng loại tài sản kết cấu hạ tầng giao thông cho đối tượng quản lý.

Qua tổng hợp báo cáo tổng kết, đánh giá của các Bộ, ngành, địa phương có liên quan cho thấy, việc Chính phủ ban hành Nghị định số 44/2018/NĐ-CP đã tạo ra hành lang pháp lý đồng bộ để triển khai Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017. Nghị định đã xác định đối tượng giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không gắn với hình thức giao, thẩm quyền, thủ tục giao quản lý tài sản; tài sản phải được hạch toán, kế toán đầy đủ và bảo trì theo quy định; đa dạng hóa các phương thức khai thác, tạo điều kiện khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công.

Tuy nhiên, qua hơn 06 năm triển khai thực hiện, quy định tại Nghị định số 44/2018/NĐ-CP và công tác quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không đã phát sinh những hạn chế, bất cập cần được giải quyết, khắc phục để tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng, khai thác đối với các tài sản này. Một số khó khăn, bất cập chủ yếu gồm:

Thứ nhất, về phạm vi điều chỉnh, Nghị định số 44/2018/NĐ-CP quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý quy định đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không chưa tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp (trừ tài sản kết cấu hạ tầng hàng không tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân), bao gồm: (i) Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được hình thành từ dự án sử dụng vốn nhà nước, được xác lập quyền sở hữu toàn dân; (ii) tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do đối tượng khác (thuộc các địa phương hoặc các Bộ, ngành khác ngoài Bộ Giao thông vận tải) đầu tư xây dựng.

Tuy nhiên, tại chính sách về tài sản dự án, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân, cũng như tại Nghị định số 44/2018/NĐ-CP chưa có quy định đầy đủ để xử lý các loại tài sản này trong một số trường hợp, như: Dự án đầu tư có hay không quy định đối tượng thụ hưởng là kết quả của dự án; tài sản kết cấu hạ tầng hàng không đầu tư theo hình thức đối tác công tư được chuyển giao cho Nhà nước (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Giao thông vận tải); sử dụng ngân sách địa phương đầu tư tài sản kết cấu hạ tầng hàng không tại cảng hàng không, sân bay (CHK, SB) thuộc phạm vi quản lý của Trung ương (Bộ Giao thông vận tải)...; do đó, khi phát sinh các loại tài sản này thì chưa có chính sách để xử lý, giao cho đối tượng quản lý (cơ quan quản lý tài sản/doanh nghiệp quản lý tài sản) gắn với hình thức quản lý tài sản.

Thứ hai, về danh mục tài sản kết cấu hạ tầng hàng không gắn với việc giao tài sản.

Tại Nghị định số 44/2018/NĐ-CP không quy định danh mục tài sản kết cấu hạ tầng hàng không mà phân loại thành: Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không đã tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp và tài sản kết cấu hạ tầng hàng không gắn với mặt đất, mặt nước chưa tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Lý do: Từ trước ngày Nghị định số 44/2018/NĐ-CP có hiệu lực thi hành (13/3/2018), tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do doanh nghiệp quản lý theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp - các doanh nghiệp này là doanh nghiệp 100% vốn nhà nước¹; công ty cổ phần² thực hiện việc khai thác, cung cấp dịch vụ hàng không, phi hàng không tại các CHK, SB trên toàn quốc. Khi thực hiện cổ phần hóa các doanh nghiệp này, phần lớn tài sản kết cấu hạ tầng hàng không đã được tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; chỉ có một phần tài sản còn lại là tài sản kết cấu hạ tầng hàng không thuộc khu bay (đường lăn, đường hạ, cất cánh) chưa tính vào giá trị doanh nghiệp do tại thời điểm cổ phần hóa, nhóm tài sản này được giữ lại Nhà nước quản lý do liên quan đến an ninh, quốc phòng. Theo đó, tài sản kết cấu hạ tầng hàng không thuộc phạm vi quản lý của Nhà nước chỉ bao gồm: Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không thuộc

¹ Công ty TNHH MTV Tổng công ty quản lý bay Việt Nam (VATM) quản lý hệ thống công trình bảo đảm hoạt động bay.

² ACV- doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 95,4 % vốn điều lệ cung cấp, khai thác các dịch vụ tại cảng hàng không, sân bay, Tổng công ty Hàng không Việt Nam (VNA) - doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ hơn 85% vốn điều lệ và các công ty cổ phần khác (công ty con của VNA).

khu bay tại các CHK, SB dân dụng (Bộ Giao thông vận tải quản lý), tài sản kết cấu hạ tầng hàng không tại các sân bay quân sự (Bộ Quốc phòng quản lý).

Do đó, tại Nghị định số 44/2018/NĐ-CP đã quy định giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (tài sản kết cấu hạ tầng khu bay nêu trên)³ cho đối tượng quản lý như sau: (i) Giao cho cơ quan nhà nước (Cục Hàng không Việt Nam) quản lý theo hình thức tăng tài sản; (ii) Giao cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; (iii) Lập Đề án báo cáo Thủ tướng Chính phủ giao cho doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng hàng không (doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng) quản lý theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp trong một thời kỳ nhất định.

Tuy nhiên, việc giao tài sản cho đối tượng quản lý như nêu trên chưa giải quyết được các vấn đề sau:

- Chưa quy định đối với mỗi loại tài sản kết cấu hạ tầng hàng không thì giao cho đối tượng nào và theo hình thức nào, do đó, khi phát sinh tài sản mới thì thiếu căn cứ pháp lý để thực hiện giao tài sản.

- Trường hợp sau khi giao tài sản cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng quản lý theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, nếu phát sinh tài sản kết cấu hạ tầng hàng không mới thì sẽ tiếp tục giao theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hay phải lập Đề án mới để giao.

Thứ ba, theo quy định tại khoản 5, khoản 1 Điều 27 Nghị định số 44/2018/NĐ-CP thì việc giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không là khu bay cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp chỉ thực hiện trong trường hợp cần thiết trong một thời kỳ nhất định. Theo đó, tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg ngày 07/12/2020, Thủ tướng Chính phủ đã quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không cho Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (ACV) quản lý trong thời gian từ năm 2020-2025 theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại danh nghiệp (Lý do: Cục Hàng không Việt Nam chưa bảo đảm các điều kiện về tổ chức bộ máy, năng lực quản lý vận hành tài sản kết cấu hạ tầng hàng không là khu bay). Việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không là khu bay của ACV (là doanh nghiệp) được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Nghị định số 44/2018/NĐ-CP của Chính phủ (quy định cho cơ quan nhà nước được giao tài sản) có những bất cập, vướng mắc như sau:

(1) Việc xác định giá trị tài sản, kế toán, báo cáo tài sản kết cấu hạ tầng hàng không là khu bay chưa được đầy đủ và kịp thời; việc xây dựng Cơ sở dữ liệu về tài sản chưa được quan tâm thực hiện, dẫn đến chưa có thông tin để tích hợp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công; cụ thể, tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã quy định⁴ trách nhiệm của ACV

³ Không điều chỉnh đối với TSKCHT hàng không do lực lượng vũ trang quản lý, gồm: TSKCHT hàng không tại các sân bay quân sự và TSKCHT hàng không sử dụng cho mục đích quân sự tại các CHK, SB dân dụng.

⁴ Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm rà soát, phân loại danh mục tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (về hiện vật và giá trị) giao cho ACV quản lý, đề xuất xây dựng cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không để tích hợp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công; chủ trì phê duyệt giá quy ước để hạch toán đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không chưa có thông tin về nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản (nếu có); chỉ đạo các cơ quan có liên

(doanh nghiệp được giao quản lý tài sản) trong việc kế toán tài sản. Tuy nhiên, đến nay, việc xác định giá trị tài sản trong Danh mục tài sản kết cấu hạ tầng hàng không giao cho ACV làm cơ sở kế toán tài sản, xác định thông tin để xây dựng cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không, tích hợp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công chưa hoàn thành (Lý do: Giá trị tài sản liên quan đến phân định ranh giới trong hệ thống tài sản được giao quản lý: Dân dụng (Bộ Giao thông vận tải quản lý gồm: tài sản tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp/không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp), quân sự (Bộ Quốc phòng quản lý)). Do đó, cần có quy định cụ thể về thẩm quyền, việc phối hợp xử lý (phân chia ranh giới, xác định giá trị tài sản kết cấu hạ tầng hàng không đang sử dụng lưỡng dụng) cho các đối tượng quản lý.

(2) Tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định việc bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do ACV chịu trách nhiệm thực hiện, kinh phí bảo trì do ngân sách nhà nước đảm bảo, được sử dụng từ nguồn thu khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không trước khi ACV thực hiện nộp ngân sách nhà nước (ACV thực hiện chi hộ ngân sách nhà nước, nộp ngân sách nhà nước phần chênh lệch còn lại trên cơ sở: Doanh thu khai thác tài sản⁵ trừ các chi phí có liên quan đến việc khai thác tài sản⁶, chi phí bảo trì tài sản⁷).

Kết quả 3 năm thực hiện Quyết định số 2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ cho thấy tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được duy trì khai thác an toàn, liên tục, số nộp NSNN tăng đều⁸, chi phí bảo trì tài sản chiếm khoảng 50% số thu từ khai thác tài sản hàng năm (năm 2021: 309 tỉ đồng, năm 2022: 900 tỉ đồng, năm 2023: 1.200 tỉ đồng).

Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 79 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật 56/2024/QH15⁹ (Khoản 7 Điều 4 sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 49 Luật NSNN năm 2015) thì: *Sau khi được Chính phủ, UBND giao dự toán ngân sách, các đơn vị dự toán cấp I ở trung ương và địa phương thực hiện phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc, đơn vị được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công (trong đó có ACV là đơn vị được giao dự toán ngân sách cho công tác bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không);* theo đó, việc lập dự toán, giao dự toán, quyết toán nguồn kinh phí bảo trì này (do ACV thực hiện) được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

(3) Việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không quy định tại Nghị định số 44/2018/NĐ-CP khi cơ quan quản lý hàng không (Cục Hàng không Việt

quan xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

⁵ Theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 44/2018/NĐ-CP, gồm tiền thu phí cất, hạ cánh và dịch vụ khác nếu có)

⁶ Các chi phí liên quan đến khai thác tài sản và chi phí theo quy định tại Điều 99 Luật Quản lý sử dụng tài sản công (trả nợ vốn vay, vốn huy động (nếu có) và thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo quy định của pháp luật).

⁷ theo quy định tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg (là khoản chi hộ NSNN)

⁸ Số tiền nộp NSNN = Số thu từ khai thác tài sản – chi phí khai thác tài sản – chi phí bảo trì tài sản

⁹ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật NSNN, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính

Nam) được giao quản lý tài sản sẽ thực hiện theo các phương thức như sau: (i) Trực tiếp tổ chức khai thác; (ii) Cho thuê quyền khai thác; (iii) Chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác theo Đề án do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; trong trường hợp này, Cục Hàng không Việt Nam (cơ quan quản lý hàng không) không có chức năng khai thác cảng, nên phải thực hiện phương thức cho thuê quyền khai thác hoặc chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác khi có dự án nâng cấp, mở rộng được duyệt để lựa chọn 01 doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng thực hiện. Hoặc thực hiện quy định tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg¹⁰, ACV - là doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng (được giao quản lý tài sản) cũng chỉ được khai thác theo phương thức trực tiếp tổ chức khai thác tài sản đối với toàn bộ tài sản được giao (Lý do: Theo quy định của Tổ chức hàng không quốc tế (ICAO) thì tại một CHK chỉ có một Nhà khai thác cảng). Do đó, nghiên cứu tại chính sách sửa đổi đối với phương thức khai thác cần tính đến yếu tố đặc thù của việc khai thác kết cấu hạ tầng hàng không.

Thứ tư, việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo một số hình thức (như: Sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không để thanh toán cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức hợp đồng xây dựng - chuyển giao (BT); bán tài sản) không còn phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực tế hiện nay; đồng thời một số loại tài sản không còn nhu cầu sử dụng hoặc thay đổi quy hoạch loại ra khỏi danh mục tài sản kết cấu hạ tầng hàng không nhưng chưa có cơ chế để thực hiện chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý theo quy định của pháp luật về đất đai, về quy hoạch. Theo đó, cần phải sửa đổi, bổ sung về hình thức xử lý, thẩm quyền, trình tự, thủ tục thực hiện cho phù hợp với đặc thù tài sản và thực tế hiện nay.

Thứ năm, thời gian qua, Bộ Giao thông vận tải được giao chủ trì, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (sau khi được Bộ Chính trị cho ý kiến chỉ đạo) xây dựng Đề án xã hội hóa đầu tư kết cấu hạ tầng CHK¹¹,... Theo đó, định hướng kêu gọi nguồn vốn đầu tư xã hội hóa đối với các CHK (lương dụng cho mục đích dân dụng và quân sự), SB quân sự để sử dụng cho mục đích lương dụng (nhiều đối tượng đầu tư trong đó có địa phương sử dụng ngân sách địa phương và nguồn vốn khác) để đầu tư. Do đó, tài sản kết cấu hạ tầng hàng không sau đầu tư theo các phương thức này mà là tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước quản lý (không phải chỉ có tài sản kết cấu hạ tầng khu bay) cần được xác định đối tượng gắn với hình thức giao quản lý.

Ngoài ra, thời gian qua pháp luật đã có nhiều thay đổi, các pháp luật có liên quan đến việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không như Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Đất đai, Luật ngân sách nhà nước được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới dẫn đến nhiều nội dung không còn phù hợp cả về căn cứ pháp lý cũng như nội hàm của các quy phạm.

¹⁰ Căn cứ khoản 5, khoản 1 Điều 27 Nghị định số 44/2018/NĐ-CP, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 2007/QĐ-TTg ngày 07/12/2020 giao TSKCHT hàng không (nhóm TSKCHT khu bay do Nhà nước quản lý chưa tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp) cho doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng hàng không (ACV) theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp trong một thời kỳ nhất định.

¹¹ Căn cứ Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Hội nghị lần thứ 6 BCH TW Đảng khóa 13 về tiếp tục đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, quy hoạch CHK, SB được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, định hướng phát triển kinh tế - xã hội

Từ cơ sở nêu trên, việc Bộ Tài chính trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (thay thế cho Nghị định số 44/2018/NĐ-CP) là cần thiết và có cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

a) Mục tiêu tổng thể

Hoàn thiện chính sách pháp luật về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không phù hợp với pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ với pháp luật chuyên ngành hàng không và các pháp luật khác có liên quan để việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không công khai, minh bạch, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn.

b) Mục tiêu cụ thể

Việc xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không nhằm hoàn thiện cơ sở pháp lý để giải quyết các vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình giao, quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không, tạo cơ sở pháp lý để quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không, bảo đảm tất cả các tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý đều xác định được chủ thể chịu trách nhiệm trước Nhà nước trong quản lý, hạch toán, khai thác, xử lý tài sản.

3. Quan điểm xây dựng Nghị định

Thứ nhất, quán triệt đầy đủ quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, sử dụng, khai thác, huy động các nguồn lực của nền kinh tế nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội nhanh và bền vững¹², thống nhất về cơ chế giao quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông (hàng không, hàng hải, hàng không, đường bộ...) theo hướng tách biệt rõ vai trò quản lý nhà nước với vai trò quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông vận tải¹³, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí¹⁴...

Thứ hai, kế thừa các nội dung còn phù hợp của Nghị định số 44/2018/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung các nội dung không còn phù hợp với thực tiễn hoặc bổ sung các quy định chi tiết để điều chỉnh những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn, cụ thể hóa các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 (được sửa đổi, bổ sung năm 2024) về quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng, bảo đảm phù hợp với đặc thù của tài sản kết cấu hạ tầng hàng không, bảo đảm tính đồng bộ với pháp luật về hàng không dân dụng, pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật khác có liên quan.

¹² Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế.

¹³ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban chấp hành TW Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

¹⁴ Kết luận số 12-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Thứ ba, tăng cường công tác quản lý nhà nước, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không thông qua việc giao tài sản cho các chủ thể, chế độ kê khai báo cáo và xây dựng cơ sở dữ liệu về tài sản.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

1. Chính sách 1: Xác định rõ phạm vi điều chỉnh của Nghị định

1.1. Xác định vấn đề bất cập

Nghị định số 44/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý (trừ tài sản kết cấu hạ tầng hàng không tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân) chưa giao cho doanh nghiệp theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Việc quy định này dựa trên thực trạng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không tại thời điểm xây dựng, ban hành Nghị định số 44/2018/NĐ-CP.

Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không có tính đặc thù và chuyên ngành sâu, định hướng sắp tới không phải chỉ có tài sản kết cấu hạ tầng khu bay mà toàn bộ tài sản kết cấu hạ tầng hàng không¹⁵ tại các CHK, SB; do đó, nếu chỉ quy định cho tài sản kết cấu hạ tầng khu bay tại các CHK, SB hiện hữu sẽ không bao quát hết danh mục tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

1.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Quy định cụ thể danh mục tài sản kết cấu hạ tầng hàng không, nguồn hình thành tài sản, đối tượng giao quản lý tài sản, hình thức giao tài sản để bao quát các tình huống phát sinh.

1.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề và đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

a) Phương án 1: Giữ nguyên quy định hiện hành

- Tác động tích cực: Không có.

- Tác động tiêu cực: Có thể dẫn đến các vướng mắc trong quá trình thực hiện do chưa có quy định về việc giao (thẩm quyền, trình tự thủ tục) đối với các loại tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (nguồn hình thành tài sản kết cấu hạ tầng hàng không Nhà nước đầu tư, quản lý).

b) Phương án 2: Quy định cụ thể danh mục tài sản, phạm vi tài sản kết cấu hạ tầng hàng không là đầu vào của việc giao tài sản (tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được hình thành từ dự án sử dụng vốn nhà nước, được xác lập quyền sở hữu toàn dân; tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do đối tượng khác (thuộc các địa phương hoặc các Bộ, ngành khác ngoài Bộ Giao thông vận tải) đầu tư xây dựng) tại Nghị định này.

- Tác động tích cực: Giải quyết được các vấn đề bất cập, vướng mắc phát sinh trong việc giao, quản lý, sử dụng và khai thác các loại tài sản này.

- Tác động tiêu cực: Không có.

1.4. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

¹⁵ Danh mục tài sản theo quy định tại Nghị định số 05/2021/NĐ-CP ngày 15/01/2021 của Chính phủ quy định quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay.

Đề giải quyết vướng mắc trong quá trình giao, quản lý, sử dụng và khai thác đối với các tài sản nêu trên, Bộ Tài chính đề nghị thực hiện theo phương án 2.

2. Chính sách 2: Giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không cho đối tượng quản lý

2.1. Xác định vấn đề bất cập

- Danh mục tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được thay đổi (không chỉ là tài sản kết cấu hạ tầng khu bay chưa giao cho doanh nghiệp theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp).

- Việc giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không cho đối tượng quản lý gắn với hình thức quản lý căn cứ vào quy hoạch CHK, SB, phân loại CHK, SB, kế hoạch đầu tư, phát triển CHK, SB và quy hoạch quản lý, bảo đảm hoạt động bay thuộc quy hoạch phát triển giao thông vận tải hàng không được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và năng lực của đối tượng được giao quản lý.

Do đó, cần xác định đối tượng giao Cục Hàng không Việt Nam theo hình thức tăng tài sản (trong khi cơ quan được giao quản lý tài sản chưa đủ bộ máy và năng lực trong việc quản lý, tổ chức khai thác, xử lý tài sản); giao cho doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng cảng hàng không (doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng) quản lý tài sản theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp trong một thời kỳ nhất định phải lập Đề án báo cáo Thủ tướng Chính phủ phê duyệt là vấn đề bất cập, chưa bao quát việc giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không cho đối tượng quản lý gắn với hình thức quản lý và khả năng quản lý.

2.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Quy định việc giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không cho đối tượng quản lý (Doanh nghiệp được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không gồm: (i) Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc Bộ Giao thông vận tải thực hiện nhiệm vụ cung ứng dịch vụ bảo đảm hoạt động bay theo quy định của pháp luật về hàng không dân dụng (doanh nghiệp bảo đảm hoạt động bay); (ii) Doanh nghiệp nhà nước thực hiện nhiệm vụ trực tiếp khai thác kết cấu hạ tầng sân bay và các công trình thiết yếu khác của cảng hàng không, sân bay theo quy định của pháp luật về hàng không dân dụng (doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng)).

2.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề và đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

a) Phương án 1: Giữ nguyên quy định hiện hành

- Tác động tích cực: Không có.

- Tác động tiêu cực: Chưa bao quát việc giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không cho đối tượng quản lý gắn với hình thức quản lý.

b) Phương án 2: Sửa đổi, bổ sung việc giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không:

Phân loại (liệt kê tài sản kết cấu hạ tầng hàng không) giao cho: (i) Doanh nghiệp bảo đảm hoạt động bay theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; (ii) Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp/không tính thành phần vốn nhà nước nhà tại doanh nghiệp.

- Tác động tích cực: Phát huy được hiệu quả việc giao tài sản gắn với hình thức giao cho đối tượng quản lý.

- Tác động tiêu cực: Không có.

2.4. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Để giải quyết việc giao quản lý tài sản cho đối tượng quản lý gắn với hình thức giao theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về hàng không dân dụng và pháp luật có liên quan, Bộ Tài chính đề nghị thực hiện theo phương án 2.

3. Chính sách 3: Quy định về bảo trì công trình kết cấu hạ tầng hàng không

3.1. Xác định vấn đề bất cập

Tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định việc bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do ACV chịu trách nhiệm thực hiện, kinh phí bảo trì do ngân sách nhà nước đảm bảo, được sử dụng từ nguồn thu khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không trước khi ACV thực hiện nộp ngân sách nhà nước; theo đó, việc xác định kinh phí bảo trì tài sản được thực hiện theo định mức, cơ chế tài chính của doanh nghiệp.

Như đã nêu ở trên (theo quy định tại Điều 79 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật 56/2024/QH15¹⁶ (Khoản 7 Điều 4 sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 49 Luật NSNN năm 2015) thì việc sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước (việc lập dự toán, giao dự toán, quyết toán kinh phí bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không) giao cho ACV theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

3.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Quy định thực hiện việc lập dự toán, giao dự toán, quyết toán kinh phí bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước sửa đổi là phù hợp.

3.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề và đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

a) Phương án 1: Giữ nguyên quy định hiện hành

- Tác động tích cực: Không có.

- Tác động tiêu cực: Thực hiện cơ chế bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không có bất cập và vướng mắc như nêu trên.

¹⁶ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật NSNN, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính

b) Phương án 2: Sửa đổi, bổ sung quy định về cơ chế quản lý, bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được bố trí từ ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước (thực hiện theo quy định của Nghị định hướng dẫn một số điều của Luật ngân sách nhà nước sửa đổi).

Giữ nội dung quy định trách nhiệm của doanh nghiệp quản lý tài sản và cơ quan quản lý hàng không trong việc kiểm tra, kiểm soát quá trình thực hiện bảo trì tài sản.

- Tác động tích cực: Phù hợp với công tác quản lý tài sản của doanh nghiệp được giao quản lý tài sản theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Tác động tiêu cực: Không có.

3.4. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Để giải quyết việc giao dự toán công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng hàng không phù hợp với quy định pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công phù hợp với tính chất đặc thù tài sản giao cho doanh nghiệp quản lý tài sản theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Bộ Tài chính đề nghị thực hiện theo phương án 2.

4. Chính sách 4: Khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

4.1. Xác định vấn đề bất cập

Việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không chủ yếu hiện nay thực hiện theo phương thức trực tiếp tổ chức khai thác tài sản và cần xem xét việc khai thác một phần tài sản đảm bảo tính phù hợp và linh hoạt trong hoạt động khai thác; không áp dụng phương thức cho thuê quyền khai thác tài sản, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác do quy định này không phù hợp với quy định của Tổ chức Hàng không quốc tế (ICAO).

4.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Quy định phương thức khai thác phù hợp với tính chất đặc thù tài sản, yêu cầu thực tiễn; theo đó, quy định 02 phương thức là trực tiếp tổ chức khai thác và phương thức khác theo quy định của pháp luật. Trường hợp khai thác một phần của từng tài sản thì phải đảm bảo không làm ảnh hưởng đến việc quản lý, sử dụng và khai thác đối với phần tài sản còn lại.

4.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề và đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

a) Phương án 1: Giữ nguyên quy định hiện hành

- Tác động tích cực: Không có.

- Tác động tiêu cực: Việc khai thác tài sản chưa bao quát hết các trường hợp phát sinh, chưa phản ánh hết tính chất đặc thù của tài sản.

b) Phương án 2: Quy định 02 phương thức là trực tiếp tổ chức khai thác và phương thức khác theo quy định của pháp luật; sửa đổi, bổ sung đối với phương thức doanh nghiệp quản lý tài sản trực tiếp tổ chức khai thác: (i) Về phạm vi tài sản khác thác (toàn bộ/một phần của tài sản tài sản kết cấu hạ tầng hàng không); (ii) bỏ quy định phải lập Đề án đối với phương thức trực tiếp tổ

chức khai thác đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 14 Điều 5 Luật 56/2024/QH15¹⁷, với đặc thù tài sản và thực tế thực hiện.

- Tác động tích cực: Phù hợp với tính chất đặc thù của tài sản kết cấu hạ tầng hàng không trong việc khai thác nguồn lực khi giao cho doanh nghiệp quản lý tài sản theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Tác động tiêu cực: Không có.

4.4. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Để giải quyết việc khai thác tài sản phù hợp với quy định về sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (tại khoản 14 Điều 5 Luật 56/2024/QH15), tính chất đặc thù của tài sản, giảm bớt thủ tục hành chính, Bộ Tài chính đề nghị thực hiện theo phương án 2.

5. Chính sách 5: Quản lý sử dụng số tiền thu được từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo phương thức trực tiếp tổ chức khai thác

5.1. Xác định vấn đề bất cập

Nghị định số 44/2018/NĐ-CP quy định việc quản lý, sử dụng số tiền thu từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do cơ quan được giao quản lý trực tiếp tổ chức khai thác: (i) Trường hợp tiền thu là phí, lệ phí thì được quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí, pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan; (ii) trường hợp tiền thu là giá sử dụng, cung cấp dịch vụ thì được quản lý theo cơ chế tài chính áp dụng đối với cơ quan được giao quản lý tài sản (cụ thể trong trường hợp giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không cho ACV quản lý tài sản theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp trong một thời kỳ nhất định) và được thực hiện theo Quyết định số 2007/QĐ-TTg là phù hợp với thực tế của ACV (doanh nghiệp vừa được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp/không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp).

5.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Quy định việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không áp dụng đối với doanh nghiệp quản lý tài sản được giao tài sản theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp trên cơ sở như quy định giao tài sản cho cơ quan nhà nước (minh bạch, dễ kiểm tra, kiểm soát đối với các cơ quan chức năng, nhưng chưa phù hợp đối với cơ chế tài chính của doanh nghiệp).

5.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề và đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

a) Phương án 1: Giữ nguyên quy định tại Nghị định số 44/2018/NĐ-CP

- Tác động tích cực: Không có.

- Tác động tiêu cực: Quy định việc quản lý sử dụng tiền thu được trong trường hợp cơ quan nhà nước (Cục Hàng không Việt Nam) được giao quản lý

¹⁷ "... Đối với TSKCHT phục vụ mục đích công cộng mà không phát sinh nguồn thu từ khai thác tài sản và các trường hợp khác theo quy định của Chính phủ thì không phải lập Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng".

tài sản nhưng lại được thực hiện (áp dụng) đối với doanh nghiệp quản lý tài sản trực tiếp tổ chức khai thác là không khả thi trong thực hiện.

b) Phương án 2: Sửa đổi, bổ sung việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ doanh nghiệp quản lý tài sản trực tiếp tổ chức khai thác đối với số tiền thu được từ cung cấp dịch vụ; cụ thể:

(1) Doanh nghiệp quản lý tài sản (doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng) có trách nhiệm nộp số tiền thu được (doanh thu) từ việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước do cơ quan được Bộ Giao thông vận tải chỉ định làm chủ tài khoản. Chủ tài khoản tạm giữ thực hiện thanh toán các chi phí có liên quan đến việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (chi phí trực tiếp và chi phí gián tiếp phân bổ) theo định kỳ trên cơ sở đề nghị của doanh nghiệp quản lý tài sản.

(2) Trường hợp cần thiết, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải xem xét, quyết định tỷ lệ (%) chi phí vận hành, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (chi phí trực tiếp và chi phí gián tiếp phân bổ) trên số thu khai thác của doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng theo đề nghị của cơ quan quản lý hàng không để áp dụng ổn định cho từng thời kỳ nhưng không quá 3 năm; theo đó doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng thực hiện nộp số thu từ khai thác (không bao gồm phần tỷ lệ chi phí) trực tiếp vào ngân sách nhà nước (không phải thông qua tài khoản tạm giữ).

- Tác động tích cực: Phát huy được hiệu quả nguồn lực tài chính từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không trong trường hợp doanh nghiệp quản lý tài sản trực tiếp tổ chức khai thác (không bù trừ nguồn thu khai thác với kinh phí bảo trì tài sản).

- Tác động tiêu cực: Không có.

5.4. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Để giải quyết việc quản lý, sử dụng tiền từ phương thức trực tiếp khai thác tài sản đảm bảo đúng quy định, minh bạch, công khai, Bộ Tài chính đề nghị thực hiện theo phương án 2.

6. Chính sách 6: Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

6.1. Xác định vấn đề bất cập

Việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo một số hình thức (như: Sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không để thanh toán cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức hợp đồng xây dựng - chuyển giao; bán tài sản) không còn phù hợp với chủ trương, chính sách và thực tế hiện nay; đồng thời một số loại tài sản kết cấu hạ tầng hàng không không còn nhu cầu sử dụng hoặc thay đổi quy hoạch loại ra khỏi danh mục tài sản kết cấu hạ tầng hàng không nhưng chưa có cơ chế để thực hiện chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý; một số loại tài sản trong quá trình thực hiện xử lý cần phải có ý kiến của đối tượng bị ảnh hưởng có liên quan...

6.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Giải quyết vướng mắc, bất cập trong việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

6.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề và đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

a) Phương án 1: Giữ nguyên quy định hiện hành

- Tác động tích cực: Không có.

- Tác động tiêu cực: Một số hình thức xử lý tài sản không còn phù hợp với quy định hiện hành và đặc thù của tài sản, dẫn đến phát sinh vướng mắc trong tổ chức thực hiện.

b) Phương án 2: Sửa đổi, bổ sung (bãi bỏ hình thức xử lý “bán tài sản kết cấu hạ tầng hàng không”, “sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không để thanh toán cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức hợp đồng BT; bổ sung hình thức xử lý “chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý”; sửa đổi thẩm quyền quyết định phù hợp với quy định của chính sách, pháp luật hiện hành và đặc thù tài sản.

- Tác động tích cực: Giải quyết được các bất cập, vướng mắc phát sinh thời gian qua.

- Tác động tiêu cực: Không có.

6.4. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Để giải quyết vướng mắc trong quá trình quản lý, xử lý đối với các tài sản nêu trên, Bộ Tài chính đề nghị thực hiện theo phương án 2.

7. Chính sách 7: Kế toán, báo cáo tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

7.1. Xác định vấn đề bất cập

Việc kế toán, báo cáo tài sản kết cấu hạ tầng hàng không chưa được đầy đủ và kịp thời; chưa thực hiện việc cập nhật thông tin, số liệu vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt.

7.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Quy định cụ thể việc xác định nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản; trách nhiệm kế toán, cập nhật thông tin, số liệu vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt.

7.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề và đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

a) Phương án 1: Giữ nguyên quy định hiện hành

- Tác động tích cực: Không có.

- Tác động tiêu cực: Phát sinh vướng mắc trong tổ chức thực hiện việc xác định nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản; việc kế toán tài sản, cập nhật cơ sở dữ liệu.

b) Phương án 2: Sửa đổi, bổ sung quy định về việc: (i) Xác định giá trị (nguyên giá, giá trị còn lại) của tài sản trong một số trường hợp cụ thể; (ii) quy định trách nhiệm hướng dẫn mẫu biểu báo cáo tài sản phục vụ yêu cầu quản lý, phù hợp để tích hợp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

- Tác động tích cực: Giải quyết được các bất cập, vướng mắc phát sinh trong việc xác định giá trị tài sản; đảm bảo tính đầy đủ, kịp thời của công tác kế toán, cập nhật dữ liệu tài sản.

- Tác động tiêu cực: Không có.

7.4. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

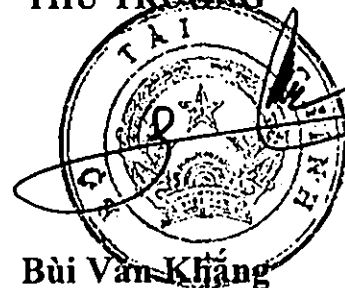
Để giải quyết vướng mắc trong quá trình thực hiện, đảm bảo tính đầy đủ, kịp thời của công tác kế toán, cập nhật dữ liệu tài sản, Bộ Tài chính đề nghị thực hiện theo phương án 2.

Trên đây là Báo cáo đánh giá tác động chính sách của dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (thay thế Nghị định số 44/2018/NĐ-CP ngày 13/3/2018 của Chính phủ)./f

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Văn Thắng (để báo cáo);
- VPCP;
- Lưu: VT, QLCS(05b)/f

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Bùi Văn Khăng

Số: 360 /BC-BTC

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

Đánh giá tác động thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

Kính gửi: Bộ Tư pháp.

I. Xác định vấn đề tổng quan

Thực hiện Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2024, căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn hướng dẫn việc đánh giá tác động thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ và Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ Tư pháp), Bộ Tài chính thực hiện Báo cáo đánh giá tác động thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

Dự thảo Nghị định quy định 02 nhóm thủ tục hành chính; gồm:

(i) Nhóm các thủ tục không thuộc phạm vi phải kiểm soát thủ tục hành chính: Lập, trình cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao, khai thác, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng (TSKCHT) hàng không, quản lý sử dụng số tiền thu được từ khai thác, xử lý tài sản (tại các Điều 7, 9, 16, 18, 19, 20, 21, 22 và 23 dự thảo Nghị định).

(ii) Nhóm các thủ tục thuộc phạm vi phải kiểm soát thủ tục hành chính: Lập, trình cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao TSKCHT hàng không cho doanh nghiệp quản lý tài sản theo hình thức tính/chuyển thành tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp (tại Điều 8, Điều 9 dự thảo Nghị định).

II. Đánh giá tác động của từng thủ tục hành chính

Căn cứ quy định của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ, qua rà soát 02 nhóm thủ tục hành chính nêu trên thì:

1. Đối với nhóm các thủ tục không thuộc phạm vi phải kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ; gồm:

a) 07 thủ tục về lập, trình cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao, khai thác, xử lý TSKCHT hàng không:

+ 01 thủ tục quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không cho doanh nghiệp quản lý tài sản (doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng) quản lý theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp (Điều 7 dự thảo Nghị định).

+ 01 thủ tục quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (được điều chuyển về Bộ Giao thông vận tải theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 4, khoản 5 Điều 5) để giao cho doanh nghiệp quản lý tài sản (doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng) quản lý theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp (Điều 9 dự thảo Nghị định).

+ 01 thủ tục quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (Điều 18 dự thảo Nghị định).

+ 01 thủ tục quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (Điều 19 dự thảo Nghị định).

+ 01 thủ tục quyết định chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không về địa phương quản lý, xử lý (Điều 20 dự thảo Nghị định).

+ 01 thủ tục quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (Điều 21 dự thảo Nghị định).

+ 01 thủ tục quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại (Điều 22 dự thảo Nghị định).

Lý do: Quy định tại dự thảo Nghị định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không, trong đó quy định:

- Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng được giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý (liệt kê danh mục tài sản) theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Theo đó việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản trong trường hợp này thực hiện theo quy định tại Nghị định này, pháp luật về hàng không dân dụng và pháp luật có liên quan (tương tự như các trường hợp giao tài sản cho cơ quan nhà nước đối với các loại tài sản kết cấu hạ tầng giao thông khác (đường bộ, đường thủy nội địa)).

- Các thủ tục hành chính trong trường hợp này như thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan nhà nước, không phát sinh việc xử lý quyền, nghĩa vụ của doanh nghiệp (được giao quản lý tài sản theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp). Do đó, không thuộc phạm vi phải kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

b) 02 thủ tục về quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác, xử lý TSKCHT hàng không:

+ 01 thủ tục thanh toán chi phí liên quan đến việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (Điều 13 dự thảo Nghị định).

+ 01 thủ tục thanh toán chi phí liên quan đến việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (Điều 23 dự thảo Nghị định).

Lý do: TTHC nêu trên tương tự như thủ tục hành chính giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau, không thuộc phạm vi phải kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

2. 02 thủ tục thuộc phạm vi phải kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định tại các Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, số 48/2013/NĐ-CP, số 92/2017/NĐ-CP của Chính phủ: (i) Giao TSKCHT hàng không cho doanh nghiệp bảo đảm hoạt động bay/doanh nghiệp kinh doanh khai thác cảng theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; (ii) chuyển hình thức giao TSKCHT hàng không cho doanh nghiệp kinh doanh khai thác cảng từ hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Các thủ tục hành chính trong trường hợp này sẽ phát sinh việc xử lý quyền, nghĩa vụ của doanh nghiệp (Biểu đánh giá tác động TTHC - đính kèm)

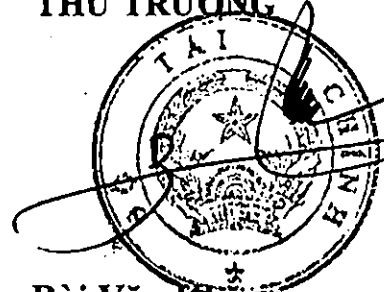
III. Lấy ý kiến

Bản đánh giá tác động thủ tục hành chính đã được gửi lấy ý kiến bằng văn bản của cơ quan kiểm soát thủ tục hành chính của Bộ Tài chính theo quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Bộ Tài chính (để báo cáo);
- VPCP;
- Lưu: VT, QLCS.(06)✓

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Bùi Văn Cường

Số: 358/TTr -BTC

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2024

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý,
sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không**
(Phục vụ thẩm định của Bộ Tư pháp)

Kính gửi: Chính phủ.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, Quyết định số 53/QĐ-TTg ngày 15/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình công tác năm 2024 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính đã chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, các Bộ, cơ quan có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) xây dựng dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (sau đây gọi là dự thảo Nghị định). Bộ Tài chính xin báo cáo Chính phủ những vấn đề cơ bản của dự thảo Nghị định như sau:

A. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH VÀ HÌNH THỨC NGHỊ ĐỊNH

1. Cơ sở pháp lý

Theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, tài sản kết cấu hạ tầng phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng (trong đó có tài sản kết cấu hạ tầng hàng không) do Nhà nước đầu tư, quản lý là tài sản công. Tại Chương IV Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đã quy định các nội dung cơ bản về chế độ quản lý, sử dụng và khai thác áp dụng chung cho các loại tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

Tại Điều 13 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công giao Chính phủ quy định chi tiết việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng; quyết định hoặc phân cấp quyết định giao, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng, phê duyệt đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng.

Căn cứ các quy định nêu trên, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 44/2018/NĐ-CP ngày 13/3/2018 quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (sau đây gọi là Nghị định số 44/2018/NĐ-CP).

Thực hiện Quyết định số 53/QĐ-TTg ngày 15/01/2024 của Thủ tướng

Chính phủ ban hành Chương trình công tác năm 2024 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 28/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý, việc Chính phủ ban hành Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không để thay thế cho Nghị định số 44/2018/NĐ-CP là có cơ sở pháp lý.

2. Cơ sở thực tiễn

Để đánh giá tình hình triển khai thực hiện Nghị định số 44/2018/NĐ-CP, ngày 20/5/2022 Bộ Tài chính đã có các Công văn (số 4536/BTC-QLCS, số 4537/BTC-QLCS, số 4538/BTC-QLCS) đề nghị Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đánh giá tình hình thực hiện các Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông (trong đó có Nghị định số 44/2018/NĐ-CP) và kiến nghị sửa đổi, bổ sung (nếu có).

Qua tổng hợp báo cáo tổng kết, đánh giá cho thấy, Bộ Giao thông vận tải (Công văn số 8505/BGTVT-TC ngày 17/8/2022, số 9575/BGTVT-KCHT ngày 19/9/2022) đánh giá việc Chính phủ ban hành Nghị định số 44/2018/NĐ-CP đã tạo hành lang pháp lý cần thiết, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng (TSKCHT) hàng không, phù hợp với quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Theo đó, trách nhiệm của các chủ thể trong việc quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT hàng không đã được quy định tương đối rõ ràng, cụ thể; các tài sản đều phải được giao cho đối tượng quản lý; tài sản được hạch toán, kế toán và bảo trì theo quy định, đảm bảo việc vận hành tài sản được thông suốt; đa dạng các phương thức khai thác. Trong thời gian này, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án giao, quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT hàng không do Nhà nước đầu tư tại các cảng hàng không, sân bay (CHK, SB) tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg ngày 07/12/2020 (sau đây gọi là Quyết định số 2007/QĐ-TTg); theo đó, tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được giao cho Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP (ACV) quản lý, sử dụng và khai thác theo hình thức không tính thành phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp trong thời hạn đến hết ngày 31/12/2025.

Qua hơn 06 năm triển khai thực hiện Nghị định số 44/2018/NĐ-CP, hơn 03 năm thực hiện Quyết định số 2007/QĐ-TTg, với Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống CHK, SB toàn quốc thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 648/QĐ-TTg ngày 07/6/2023 đã cho thấy, các quy định của Nghị định số 44/2018/NĐ-CP có những hạn chế, bất cập cần được giải quyết, khắc phục để tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng, khai thác đối với nhóm tài sản này. Một số hạn chế, bất cập chủ yếu bao gồm:

Thứ nhất, về phạm vi điều chỉnh, Nghị định số 44/2018/NĐ-CP quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý quy định đối với TSKCHT hàng không chưa tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp (trừ TSKCHT hàng không tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân), bao gồm: (i) TSKCHT hàng không được hình thành từ dự án sử

dụng vốn nhà nước, được xác lập quyền sở hữu toàn dân; (ii) TSKCHT hàng không do đối tượng khác (thuộc các địa phương hoặc các Bộ, ngành khác ngoài Bộ Giao thông vận tải) đầu tư xây dựng.

Tuy nhiên, tại chính sách về tài sản dự án, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân, cũng như tại Nghị định số 44/2018/NĐ-CP chưa có quy định đầy đủ để xử lý các loại tài sản này trong một số trường hợp, như: Dự án đầu tư có hay không quy định đối tượng thụ hưởng là kết quả của dự án; TSKCHT hàng không đầu tư theo hình thức đối tác công tư được chuyển giao cho Nhà nước (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Giao thông vận tải); sử dụng ngân sách địa phương đầu tư tài sản kết cấu hạ tầng hàng không tại CHK, SB thuộc phạm vi quản lý của Trung ương (Bộ Giao thông vận tải)...; do đó, khi phát sinh các loại tài sản này thì chưa có chính sách để xử lý, giao cho đối tượng quản lý (cơ quan quản lý tài sản/doanh nghiệp quản lý tài sản) gắn với hình thức quản lý tài sản.

Thứ hai, về danh mục tài sản kết cấu hạ tầng hàng không gắn với việc giao tài sản.

Tại Nghị định số 44/2018/NĐ-CP không quy định danh mục TSKCHT hàng không mà phân loại thành: TSKCHT hàng không đã tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp và TSKCHT hàng không gắn với mặt đất, mặt nước chưa tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Lý do: Từ trước ngày Nghị định số 44/2018/NĐ-CP có hiệu lực thi hành (13/3/2018), TSKCHT hàng không do doanh nghiệp quản lý theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp - các doanh nghiệp này là doanh nghiệp 100% vốn nhà nước¹; công ty cổ phần² thực hiện việc khai thác, cung cấp dịch vụ hàng không, phi hàng không tại các CHK, SB trên toàn quốc. Khi thực hiện cổ phần hóa các doanh nghiệp này, phần lớn TSKCHT hàng không đã được tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; chỉ có một phần tài sản còn lại là TSKCHT thuộc khu bay (đường lăn, đường hạ, cất cánh) chưa tính vào giá trị doanh nghiệp do tại thời điểm cổ phần hóa, nhóm tài sản này được giữ lại Nhà nước quản lý do liên quan đến an ninh, quốc phòng. Theo đó, tài sản kết cấu hạ tầng hàng không thuộc phạm vi quản lý của Nhà nước chỉ bao gồm: TSKCHT hàng không thuộc khu bay tại các CHK, SB dân dụng (Bộ Giao thông vận tải quản lý), TSKCHT hàng không tại các sân bay quân sự (Bộ Quốc phòng quản lý).

Do đó, tại Nghị định số 44/2018/NĐ-CP đã quy định giao TSKCHT hàng không (tài sản kết cấu hạ tầng khu bay nêu trên)³ cho đối tượng quản lý như sau: (i) Giao cho cơ quan nhà nước (Cục Hàng không Việt Nam) quản lý theo

¹ Công ty TNHH MTV Tổng công ty quản lý bay Việt Nam (VATM) quản lý hệ thống công trình bảo đảm hoạt động bay.

² ACV- doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 95,4 % vốn điều lệ cung cấp, khai thác các dịch vụ tại cảng hàng không, sân bay, Tổng công ty Hàng không Việt Nam (VNA) - doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ hơn 85% vốn điều lệ và các công ty cổ phần khác (công ty con của VNA).

³ Không điều chỉnh đối với TSKCHT hàng không do lực lượng vũ trang quản lý, gồm: TSKCHT hàng không tại các sân bay quân sự và TSKCHT hàng không sử dụng cho mục đích quân sự tại các CHK, SB dân dụng.

hình thức tăng tài sản; (ii) Giao cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; (iii) Lập Đề án báo cáo Thủ tướng Chính phủ giao cho doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng hàng không (doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng) quản lý theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp trong một thời kỳ nhất định.

Tuy nhiên, việc giao tài sản cho đối tượng quản lý như nêu trên chưa giải quyết được các vấn đề sau:

- Chưa quy định đối với mỗi loại TSKCHT hàng không thì giao cho đối tượng nào và theo hình thức nào, do đó, khi phát sinh tài sản mới thì thiếu căn cứ pháp lý để thực hiện giao tài sản.

- Trường hợp sau khi giao tài sản cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng quản lý theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, nếu phát sinh TSKCHT hàng không mới thì sẽ tiếp tục giao theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hay phải lập Đề án mới để giao.

Thứ ba, theo quy định tại khoản 5, khoản 1 Điều 27 Nghị định số 44/2018/NĐ-CP thì việc giao TSKCHT hàng không là khu bay cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp chỉ thực hiện trong trường hợp cần thiết và trong một thời kỳ nhất định. Theo đó, tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ đã quyết định giao TSKCHT hàng không cho Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (ACV) quản lý trong thời gian từ năm 2020-2025 theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp (Lý do: Cục Hàng không Việt Nam chưa bảo đảm các điều kiện về tổ chức bộ máy, năng lực quản lý vận hành tài sản kết cấu hạ tầng hàng không là khu bay). Việc quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT hàng không là khu bay của ACV (là doanh nghiệp) được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Nghị định số 44/2018/NĐ-CP của Chính phủ (quy định cho cơ quan nhà nước được giao tài sản) có những bất cập, vướng mắc như sau:

(1) Việc xác định giá trị tài sản, kế toán, báo cáo TSKCHT hàng không là khu bay chưa được đầy đủ và kịp thời; việc xây dựng Cơ sở dữ liệu về tài sản chưa được quan tâm thực hiện, dẫn đến chưa có thông tin để tích hợp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công; cụ thể, tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã quy định⁴ trách nhiệm của ACV (doanh nghiệp được giao quản lý tài sản) trong việc kế toán tài sản. Tuy nhiên, đến nay, việc xác định giá trị tài sản trong Danh mục TSKCHT hàng không giao cho ACV làm cơ sở kế toán tài sản, xác định thông tin để xây dựng cơ sở dữ liệu về tài sản, tích hợp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công chưa hoàn thành (Lý do: Giá trị tài sản

⁴ Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm rà soát, phân loại danh mục tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (về hiện vật và giá trị) giao cho ACV quản lý, đề xuất xây dựng cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không để tích hợp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công; chủ trì phê duyệt giá quy ước để hạch toán đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không chưa có thông tin về nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản (nếu có); chỉ đạo các cơ quan có liên quan xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

liên quan đến phân định ranh giới trong hệ thống tài sản được giao quản lý: Dân dụng (Bộ Giao thông vận tải quản lý gồm: Tài sản tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp/không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp), quân sự (Bộ Quốc phòng quản lý)). Do đó, cần có quy định cụ thể về thẩm quyền, việc phối hợp xử lý (phân chia ranh giới, xác định giá trị TSKCHT hàng không đang sử dụng lưỡng dụng) cho các đối tượng quản lý.

(2) Tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định việc bảo trì TSKCHT hàng không do ACV chịu trách nhiệm thực hiện, kinh phí bảo trì do ngân sách nhà nước đảm bảo, được sử dụng từ nguồn thu khai thác tài sản trước khi ACV thực hiện nộp ngân sách nhà nước (ACV thực hiện chi hộ ngân sách nhà nước, nộp ngân sách nhà nước phần chênh lệch còn lại trên cơ sở: Doanh thu khai thác tài sản⁵ trừ các chi phí có liên quan đến việc khai thác tài sản⁶, chi phí bảo trì tài sản⁷).

Kết quả 3 năm thực hiện Quyết định số 2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ cho thấy tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được duy trì khai thác an toàn, liên tục, số nộp ngân sách nhà nước tăng đều⁸, chi phí bảo trì tài sản chiếm khoảng 50% số thu từ khai thác tài sản hằng năm (năm 2021: 309 tỉ đồng, năm 2022: 900 tỉ đồng, năm 2023: 1.200 tỉ đồng).

Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 79 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật 56/2024/QH15 (khoản 7 Điều 4 sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 49 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015)⁹ (trong đó có ACV là đơn vị được giao dự toán ngân sách cho công tác bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do là doanh nghiệp được giao quản lý tài sản); theo đó, việc lập dự toán, giao dự toán, quyết toán nguồn kinh phí bảo trì này (do ACV thực hiện) được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

(3) Việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không quy định tại Nghị định số 44/2018/NĐ-CP khi cơ quan quản lý hàng không (Cục Hàng không Việt Nam) được giao quản lý sẽ thực hiện theo các phương thức như sau: (i) Trực tiếp tổ chức khai thác; (ii) cho thuê quyền khai thác; (iii) chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác theo Đề án do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; trong trường hợp này, Cục Hàng không Việt Nam (cơ quan quản lý hàng không) không có chức năng khai thác cảng, nên phải thực hiện phương thức cho thuê quyền khai thác hoặc chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác khi có dự án nâng cấp, mở rộng được duyệt để lựa chọn 01 doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng thực hiện.

⁵ Theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 44/2018/NĐ-CP, gồm tiền thu phí cất, hạ cánh và dịch vụ khác nếu có)

⁶ Các chi phí liên quan đến khai thác tài sản và chi phí theo quy định tại Điều 99 Luật Quản lý sử dụng tài sản công (trả nợ vốn vay, vốn huy động (nếu có) và thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo quy định của pháp luật).

⁷ theo quy định tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg (là khoản chi hộ NSNN)

⁸ Số tiền nộp NSNN = Số thu từ khai thác tài sản – chi phí khai thác tài sản – chi phí bảo trì tài sản

⁹ Sau khi được Chính phủ, Ủy ban nhân dân giao dự toán ngân sách, các đơn vị dự toán cấp I ở trung ương và địa phương thực hiện phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc, đơn vị được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công

Hoặc thực hiện quy định tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg¹⁰, ACV - là doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng (được giao quản lý tài sản) cũng chỉ được khai thác theo phương thức trực tiếp tổ chức khai thác tài sản đối với toàn bộ tài sản được giao (Lý do: Theo quy định của Tổ chức hàng không quốc tế (ICAO) thì tại một CHK chỉ có một Nhà khai thác cảng). Do đó, nghiên cứu tại chính sách sửa đổi đối với phương thức khai thác cần tính đến yếu tố đặc thù của việc khai thác kết cấu hạ tầng hàng không.

Thứ tư, việc xử lý TSKCHT hàng không theo một số hình thức (như: Sử dụng TSKCHT hàng không để thanh toán cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức hợp đồng xây dựng - chuyển giao (BT); bán tài sản) không còn phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực tế hiện nay; đồng thời một số loại tài sản không còn nhu cầu sử dụng hoặc thay đổi quy hoạch loại ra khỏi danh mục TSKCHT hàng không nhưng chưa có cơ chế để thực hiện chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý theo quy định của pháp luật về đất đai, về quy hoạch. Theo đó, cần phải sửa đổi, bổ sung về hình thức xử lý, thẩm quyền, trình tự, thủ tục thực hiện cho phù hợp với đặc thù tài sản và thực tế hiện nay.

Thứ năm, thời gian qua, Bộ Giao thông vận tải được giao chủ trì, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (sau khi được Bộ Chính trị cho ý kiến chỉ đạo) xây dựng Đề án xã hội hóa đầu tư kết cấu hạ tầng CHK¹¹,... Theo đó, định hướng kêu gọi nguồn vốn đầu tư xã hội hóa đối với các CHK (lương dụng cho mục đích dân dụng và quân sự), SB quân sự để sử dụng cho mục đích lương dụng (nhiều đối tượng đầu tư trong đó có địa phương sử dụng ngân sách địa phương và nguồn vốn khác) để đầu tư. Do đó, TSKCHT hàng không sau đầu tư theo các phương thức này sẽ là TSKCHT hàng không do Nhà nước quản lý (không phải chỉ có tài sản kết cấu hạ tầng khu bay) cần được xác định đối tượng gắn với hình thức giao quản lý.

Ngoài ra, thời gian qua pháp luật đã có nhiều thay đổi, các pháp luật có liên quan đến việc quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT hàng không như Luật Quản lý sử dụng tài sản công, Luật Đất đai, Luật ngân sách nhà nước được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới dẫn đến nhiều nội dung không còn phù hợp cả về căn cứ pháp lý cũng như nội hàm của các quy phạm.

Từ cơ sở nêu trên, việc Bộ Tài chính trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT hàng không (thay thế cho Nghị định số 44/2018/NĐ-CP) là cần thiết và có cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn.

3. Về hình thức và tên gọi của Nghị định

Tại Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 28/3/2023 về tăng cường công tác quản lý

¹⁰ Căn cứ khoản 5, khoản 1 Điều 27 Nghị định số 44/2018/NĐ-CP, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 2007/QĐ-TTg ngày 07/12/2020 giao TSKCHT hàng không (nhóm TSKCHT khu bay do Nhà nước quản lý chưa tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp) cho doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng hàng không (ACV) theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp trong một thời kỳ nhất định.

¹¹ Căn cứ Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Hội nghị lần thứ 6 BCH TW Đảng khóa 13 về tiếp tục đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, quy hoạch CHK, SB được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, định hướng phát triển kinh tế - xã hội

tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý, Thủ tướng Chính phủ giao: *Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp tục tổng hợp, đánh giá kỹ việc thực hiện các Nghị định của Chính phủ về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông..., trên cơ sở đó nghiên cứu, trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông (hàng hải, hàng không, hàng không, đường sắt, đường bộ).*

Ngày 15/01/2024, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 53/QĐ-TTg ban hành Chương trình công tác năm 2024 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; trong đó, tại Mục VII của Phụ lục I (kèm theo Quyết định số 53/QĐ-TTg) giao Bộ Tài chính chủ trì xây dựng “*Nghị định thay thế Nghị định số 44/2018/NĐ-CP ngày 13/3/2018 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không*”.

Từ cơ sở nêu trên, việc Bộ Tài chính trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (thay thế cho Nghị định số 44/2018/NĐ-CP ngày 13/3/2018 của Chính phủ) là cần thiết và có cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn.

B. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích xây dựng Nghị định

Việc xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT hàng không nhằm hoàn thiện chính sách pháp luật về quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT hàng không phù hợp với pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ với pháp luật chuyên ngành hàng không và các pháp luật khác có liên quan để việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không công khai, minh bạch, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn.

2. Quan điểm xây dựng Nghị định

Thứ nhất, quán triệt đầy đủ quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, sử dụng, khai thác, huy động các nguồn lực của nền kinh tế nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội nhanh và bền vững¹², thống nhất về cơ chế giao quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông (hàng không, hàng hải, hàng không, đường bộ...) theo hướng tách biệt rõ vai trò quản lý nhà nước với vai trò quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông vận tải¹³, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí¹⁴...

¹² Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế.

¹³ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban chấp hành TW Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

¹⁴ Kết luận số 12-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Thứ hai, kế thừa các nội dung còn phù hợp của Nghị định số 44/2018/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung các nội dung không còn phù hợp với thực tiễn hoặc bổ sung các quy định chi tiết để điều chỉnh những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn, cụ thể hóa các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 (được sửa đổi, bổ sung năm 2024) về quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng, bảo đảm phù hợp với đặc thù của TSKCHT hàng không, bảo đảm tính đồng bộ với pháp luật về hàng không dân dụng, pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật khác có liên quan.

Thứ ba, tăng cường công tác quản lý nhà nước, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT hàng không thông qua việc giao tài sản cho các chủ thể, chế độ kê khai báo cáo và xây dựng cơ sở dữ liệu về tài sản.

C. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

1. Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ và thực hiện nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 48/QĐ-TTg ngày 03/02/2023 và Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 28/3/2023, Bộ Tài chính đã có các Công văn đề nghị Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đánh giá tình hình thực hiện Nghị định của Chính phủ (nội dung đánh giá tại mục 2 phần A nêu trên).

2. Bộ Tài chính đã giao các đơn vị chức năng phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp tổ chức xây dựng dự thảo Tờ trình Chính phủ, dự thảo Nghị định, góp ý nhiều lần để hoàn thiện dự thảo.

3. Bộ trưởng Bộ Tài chính đã có Quyết định số 1108/QĐ-BTC ngày 31/5/2023 và Quyết định số 1849/QĐ-BTC ngày 01/8/2024 về việc thành lập, điều chỉnh thành viên Ban soạn thảo, Tổ biên tập dự thảo Nghị định.

4. Bộ Tài chính đã dự thảo Tờ trình Chính phủ, Nghị định thay thế Nghị định số 44/2018/NĐ-CP của Chính phủ gửi xin ý kiến các Bộ, ngành, địa phương (tại Công văn số 9461/BTC-QLCS ngày 06/9/2024), thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập (tại Công văn số 9462/BTC-QLCS ngày 06/9/2024), Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Liên đoàn Thương mại công nghiệp Việt Nam (tại Công văn số 11535/BTC-QLCS ngày 25/10/2024), đăng tải trên Cổng TTĐT Chính phủ và Cổng TTĐT Bộ Tài chính từ ngày 06/9/2024.

5. Trên cơ sở tổng hợp ý kiến các Bộ, ngành và các địa phương, ý kiến của thành viên Ban soạn thảo, Tổ biên tập và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính hoàn thiện dự thảo Nghị định trình Chính phủ.

D. KẾT CẤU CỦA NGHỊ ĐỊNH

Dự thảo Nghị định gồm 30 Điều và các Mẫu biểu được kết cấu thành 05 Chương, gồm:

Chương I. Quy định chung.

Chương II. Giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

Chương III. Quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không giao cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng theo hình thức không

Phân loại (liệt kê tài sản kết cấu hạ tầng hàng không) giao cho: (i) Doanh nghiệp bảo đảm hoạt động bay theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; (ii) Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp/không tính thành phần vốn nhà nước nhà tại doanh nghiệp.

- Tác động tích cực: Phát huy được hiệu quả việc giao tài sản gắn với hình thức giao cho đối tượng quản lý.

- Tác động tiêu cực: Không có.

2.4. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Để giải quyết việc giao quản lý tài sản cho đối tượng quản lý gắn với hình thức giao theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về hàng không dân dụng và pháp luật có liên quan, Bộ Tài chính đề nghị thực hiện theo phương án 2.

3. Chính sách 3: Quy định về bảo trì công trình kết cấu hạ tầng hàng không

3.1. Xác định vấn đề bất cập

Tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định việc bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do ACV chịu trách nhiệm thực hiện, kinh phí bảo trì do ngân sách nhà nước đảm bảo, được sử dụng từ nguồn thu khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không trước khi ACV thực hiện nộp ngân sách nhà nước; theo đó, việc xác định kinh phí bảo trì tài sản được thực hiện theo định mức, cơ chế tài chính của doanh nghiệp.

Như đã nêu ở trên (theo quy định tại Điều 79 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật 56/2024/QH15¹⁶ (Khoản 7 Điều 4 sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 49 Luật NSNN năm 2015) thì việc sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước (việc lập dự toán, giao dự toán, quyết toán kinh phí bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không) giao cho ACV theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

3.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Quy định thực hiện việc lập dự toán, giao dự toán, quyết toán kinh phí bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước sửa đổi là phù hợp.

3.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề và đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

a) Phương án 1: Giữ nguyên quy định hiện hành

- Tác động tích cực: Không có.

- Tác động tiêu cực: Thực hiện cơ chế bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không có bất cập và vướng mắc như nêu trên.

¹⁶ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật NSNN, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính

b) Phương án 2: Sửa đổi, bổ sung quy định về cơ chế quản lý, bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được bố trí từ ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước (thực hiện theo quy định của Nghị định hướng dẫn một số điều của Luật ngân sách nhà nước sửa đổi).

Giữ nội dung quy định trách nhiệm của doanh nghiệp quản lý tài sản và cơ quan quản lý hàng không trong việc kiểm tra, kiểm soát quá trình thực hiện bảo trì tài sản.

- Tác động tích cực: Phù hợp với công tác quản lý tài sản của doanh nghiệp được giao quản lý tài sản theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Tác động tiêu cực: Không có.

3.4. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Để giải quyết việc giao dự toán công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng hàng không phù hợp với quy định pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công phù hợp với tính chất đặc thù tài sản giao cho doanh nghiệp quản lý tài sản theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Bộ Tài chính đề nghị thực hiện theo phương án 2.

4. Chính sách 4: Khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

4.1. Xác định vấn đề bất cập

Việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không chủ yếu hiện nay thực hiện theo phương thức trực tiếp tổ chức khai thác tài sản và cần xem xét việc khai thác một phần tài sản đảm bảo tính phù hợp và linh hoạt trong hoạt động khai thác; không áp dụng phương thức cho thuê quyền khai thác tài sản, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác do quy định này không phù hợp với quy định của Tổ chức Hàng không quốc tế (ICAO).

4.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Quy định phương thức khai thác phù hợp với tính chất đặc thù tài sản, yêu cầu thực tiễn; theo đó, quy định 02 phương thức là trực tiếp tổ chức khai thác và phương thức khác theo quy định của pháp luật. Trường hợp khai thác một phần của từng tài sản thì phải đảm bảo không làm ảnh hưởng đến việc quản lý, sử dụng và khai thác đối với phần tài sản còn lại.

4.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề và đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

a) Phương án 1: Giữ nguyên quy định hiện hành

- Tác động tích cực: Không có.

- Tác động tiêu cực: Việc khai thác tài sản chưa bao quát hết các trường hợp phát sinh, chưa phản ánh hết tính chất đặc thù của tài sản.

b) Phương án 2: Quy định 02 phương thức là trực tiếp tổ chức khai thác và phương thức khác theo quy định của pháp luật; sửa đổi, bổ sung đối với phương thức doanh nghiệp quản lý tài sản trực tiếp tổ chức khai thác: (i) Về phạm vi tài sản khác thác (toàn bộ/một phần của tài sản tài sản kết cấu hạ tầng hàng không); (ii) bỏ quy định phải lập Đề án đối với phương thức trực tiếp tổ

chức khai thác đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 14 Điều 5 Luật 56/2024/QH15¹⁷, với đặc thù tài sản và thực tế thực hiện.

- Tác động tích cực: Phù hợp với tính chất đặc thù của tài sản kết cấu hạ tầng hàng không trong việc khai thác nguồn lực khi giao cho doanh nghiệp quản lý tài sản theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Tác động tiêu cực: Không có.

4.4. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Đề giải quyết việc khai thác tài sản phù hợp với quy định về sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (tại khoản 14 Điều 5 Luật 56/2024/QH15), tính chất đặc thù của tài sản, giảm bớt thủ tục hành chính, Bộ Tài chính đề nghị thực hiện theo phương án 2.

5. Chính sách 5: Quản lý sử dụng số tiền thu được từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo phương thức trực tiếp tổ chức khai thác

5.1. Xác định vấn đề bất cập

Nghị định số 44/2018/NĐ-CP quy định việc quản lý, sử dụng số tiền thu từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do cơ quan được giao quản lý trực tiếp tổ chức khai thác: (i) Trường hợp tiền thu là phí, lệ phí thì được quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí, pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan; (ii) trường hợp tiền thu là giá sử dụng, cung cấp dịch vụ thì được quản lý theo cơ chế tài chính áp dụng đối với cơ quan được giao quản lý tài sản (cụ thể trong trường hợp giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không cho ACV quản lý tài sản theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp trong một thời kỳ nhất định) và được thực hiện theo Quyết định số 2007/QĐ-TTg là phù hợp với thực tế của ACV (doanh nghiệp vừa được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp/không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp).

5.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Quy định việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không áp dụng đối với doanh nghiệp quản lý tài sản được giao tài sản theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp trên cơ sở như quy định giao tài sản cho cơ quan nhà nước (minh bạch, dễ kiểm tra, kiểm soát đối với các cơ quan chức năng, nhưng chưa phù hợp đối với cơ chế tài chính của doanh nghiệp).

5.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề và đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

a) Phương án 1: Giữ nguyên quy định tại Nghị định số 44/2018/NĐ-CP

- Tác động tích cực: Không có.

- Tác động tiêu cực: Quy định việc quản lý sử dụng tiền thu được trong trường hợp cơ quan nhà nước (Cục Hàng không Việt Nam) được giao quản lý

¹⁷ "... Đối với TSKCHT phục vụ mục đích công cộng mà không phát sinh nguồn thu từ khai thác tài sản và các trường hợp khác theo quy định của Chính phủ thì không phải lập Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng".

tài sản nhưng lại được thực hiện (áp dụng) đối với doanh nghiệp quản lý tài sản trực tiếp tổ chức khai thác là không khả thi trong thực hiện.

b) Phương án 2: Sửa đổi, bổ sung việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ doanh nghiệp quản lý tài sản trực tiếp tổ chức khai thác đối với số tiền thu được từ cung cấp dịch vụ; cụ thể:

(1) Doanh nghiệp quản lý tài sản (doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng) có trách nhiệm nộp số tiền thu được (doanh thu) từ việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước do cơ quan được Bộ Giao thông vận tải chỉ định làm chủ tài khoản. Chủ tài khoản tạm giữ thực hiện thanh toán các chi phí có liên quan đến việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (chi phí trực tiếp và chi phí gián tiếp phân bổ) theo định kỳ trên cơ sở đề nghị của doanh nghiệp quản lý tài sản.

(2) Trường hợp cần thiết, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải xem xét, quyết định tỷ lệ (%) chi phí vận hành, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (chi phí trực tiếp và chi phí gián tiếp phân bổ) trên số thu khai thác của doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng theo đề nghị của cơ quan quản lý hàng không để áp dụng ổn định cho từng thời kỳ nhưng không quá 3 năm; theo đó doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng thực hiện nộp số thu từ khai thác (không bao gồm phần tỷ lệ chi phí) trực tiếp vào ngân sách nhà nước (không phải thông qua tài khoản tạm giữ).

- Tác động tích cực: Phát huy được hiệu quả nguồn lực tài chính từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không trong trường hợp doanh nghiệp quản lý tài sản trực tiếp tổ chức khai thác (không bù trừ nguồn thu khai thác với kinh phí bảo trì tài sản).

- Tác động tiêu cực: Không có.

5.4. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Đề giải quyết việc quản lý, sử dụng tiền từ phương thức trực tiếp khai thác tài sản đảm bảo đúng quy định, minh bạch, công khai, Bộ Tài chính đề nghị thực hiện theo phương án 2.

6. Chính sách 6: Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

6.1. Xác định vấn đề bất cập

Việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo một số hình thức (như: Sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không để thanh toán cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức hợp đồng xây dựng - chuyển giao; bán tài sản) không còn phù hợp với chủ trương, chính sách và thực tế hiện nay; đồng thời một số loại tài sản kết cấu hạ tầng hàng không không còn nhu cầu sử dụng hoặc thay đổi quy hoạch loại ra khỏi danh mục tài sản kết cấu hạ tầng hàng không nhưng chưa có cơ chế để thực hiện chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý; một số loại tài sản trong quá trình thực hiện xử lý cần phải có ý kiến của đối tượng bị ảnh hưởng có liên quan...

6.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Giải quyết vướng mắc, bất cập trong việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

6.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề và đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

a) Phương án 1: Giữ nguyên quy định hiện hành

- Tác động tích cực: Không có.

- Tác động tiêu cực: Một số hình thức xử lý tài sản không còn phù hợp với quy định hiện hành và đặc thù của tài sản, dẫn đến phát sinh vướng mắc trong tổ chức thực hiện.

b) Phương án 2: Sửa đổi, bổ sung (bãi bỏ hình thức xử lý “bán tài sản kết cấu hạ tầng hàng không”, “sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không để thanh toán cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức hợp đồng BT; bổ sung hình thức xử lý “chuyên giao về địa phương quản lý, xử lý”; sửa đổi thẩm quyền quyết định phù hợp với quy định của chính sách, pháp luật hiện hành và đặc thù tài sản.

- Tác động tích cực: Giải quyết được các bất cập, vướng mắc phát sinh thời gian qua.

- Tác động tiêu cực: Không có.

6.4. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Để giải quyết vướng mắc trong quá trình quản lý, xử lý đối với các tài sản nêu trên, Bộ Tài chính đề nghị thực hiện theo phương án 2.

7. Chính sách 7: Kế toán, báo cáo tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

7.1. Xác định vấn đề bất cập

Việc kế toán, báo cáo tài sản kết cấu hạ tầng hàng không chưa được đầy đủ và kịp thời; chưa thực hiện việc cập nhật thông tin, số liệu vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt.

7.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Quy định cụ thể việc xác định nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản; trách nhiệm kế toán, cập nhật thông tin, số liệu vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt.

7.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề và đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

a) Phương án 1: Giữ nguyên quy định hiện hành

- Tác động tích cực: Không có.

- Tác động tiêu cực: Phát sinh vướng mắc trong tổ chức thực hiện việc xác định nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản; việc kế toán tài sản, cập nhật cơ sở dữ liệu.

b) Phương án 2: Sửa đổi, bổ sung quy định về việc: (i) Xác định giá trị (nguyên giá, giá trị còn lại) của tài sản trong một số trường hợp cụ thể; (ii) quy định trách nhiệm hướng dẫn mẫu biểu báo cáo tài sản phục vụ yêu cầu quản lý, phù hợp để tích hợp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

- Tác động tích cực: Giải quyết được các bất cập, vướng mắc phát sinh trong việc xác định giá trị tài sản; đảm bảo tính đầy đủ, kịp thời của công tác kế toán, cập nhật dữ liệu tài sản.

- Tác động tiêu cực: Không có.

7.4. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Để giải quyết vướng mắc trong quá trình thực hiện, đảm bảo tính đầy đủ, kịp thời của công tác kế toán, cập nhật dữ liệu tài sản, Bộ Tài chính đề nghị thực hiện theo phương án 2.

Trên đây là Báo cáo đánh giá tác động chính sách của dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (thay thế Nghị định số 44/2018/NĐ-CP ngày 13/3/2018 của Chính phủ)./f

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Văn Thắng (để báo cáo);
- VPCP;
- Lưu: VT, QLCS(05b)X

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Bùi Văn Khăng

Số: 360 /BC-BTC

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

**Đánh giá tác động thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định
của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác
tài sản kết cấu hạ tầng hàng không**

Kính gửi: Bộ Tư pháp.

I. Xác định vấn đề tổng quan

Thực hiện Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2024, căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn hướng dẫn việc đánh giá tác động thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ và Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ Tư pháp), Bộ Tài chính thực hiện Báo cáo đánh giá tác động thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

Dự thảo Nghị định quy định 02 nhóm thủ tục hành chính; gồm:

(i) Nhóm các thủ tục không thuộc phạm vi phải kiểm soát thủ tục hành chính: Lập, trình cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao, khai thác, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng (TSKCHT) hàng không, quản lý sử dụng số tiền thu được từ khai thác, xử lý tài sản (tại các Điều 7, 9, 16, 18, 19, 20, 21, 22 và 23 dự thảo Nghị định).

(ii) Nhóm các thủ tục thuộc phạm vi phải kiểm soát thủ tục hành chính: Lập, trình cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao TSKCHT hàng không cho doanh nghiệp quản lý tài sản theo hình thức tính/chuyển thành tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp (tại Điều 8, Điều 9 dự thảo Nghị định).

II. Đánh giá tác động của từng thủ tục hành chính

Căn cứ quy định của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ, qua rà soát 02 nhóm thủ tục hành chính nêu trên thì:

1. Đối với nhóm các thủ tục không thuộc phạm vi phải kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ; gồm:

a) 07 thủ tục về lập, trình cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao, khai thác, xử lý TSKCHT hàng không:

+ 01 thủ tục quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không cho doanh nghiệp quản lý tài sản (doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng) quản lý theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp (Điều 7 dự thảo Nghị định).

+ 01 thủ tục quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (được điều chuyển về Bộ Giao thông vận tải theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 4, khoản 5 Điều 5) để giao cho doanh nghiệp quản lý tài sản (doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng) quản lý theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp (Điều 9 dự thảo Nghị định).

+ 01 thủ tục quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (Điều 18 dự thảo Nghị định).

+ 01 thủ tục quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (Điều 19 dự thảo Nghị định).

+ 01 thủ tục quyết định chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không về địa phương quản lý, xử lý (Điều 20 dự thảo Nghị định).

+ 01 thủ tục quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (Điều 21 dự thảo Nghị định).

+ 01 thủ tục quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại (Điều 22 dự thảo Nghị định).

Lý do: Quy định tại dự thảo Nghị định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không, trong đó quy định:

- Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng được giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý (liệt kê danh mục tài sản) theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Theo đó việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản trong trường hợp này thực hiện theo quy định tại Nghị định này, pháp luật về hàng không dân dụng và pháp luật có liên quan (tương tự như các trường hợp giao tài sản cho cơ quan nhà nước đối với các loại tài sản kết cấu hạ tầng giao thông khác (đường bộ, đường thủy nội địa)).

- Các thủ tục hành chính trong trường hợp này như thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan nhà nước, không phát sinh việc xử lý quyền, nghĩa vụ của doanh nghiệp (được giao quản lý tài sản theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp). Do đó, không thuộc phạm vi phải kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

b) 02 thủ tục về quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác, xử lý TSKCHT hàng không:

+ 01 thủ tục thanh toán chi phí liên quan đến việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (Điều 13 dự thảo Nghị định).

+ 01 thủ tục thanh toán chi phí liên quan đến việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (Điều 23 dự thảo Nghị định).

Lý do: TTHC nêu trên tương tự như thủ tục hành chính giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau, không thuộc phạm vi phải kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

2. 02 thủ tục thuộc phạm vi phải kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định tại các Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, số 48/2013/NĐ-CP, số 92/2017/NĐ-CP của Chính phủ: (i) Giao TSKCHT hàng không cho doanh nghiệp bảo đảm hoạt động bay/doanh nghiệp kinh doanh khai thác cảng theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; (ii) chuyển hình thức giao TSKCHT hàng không cho doanh nghiệp kinh doanh khai thác cảng từ hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Các thủ tục hành chính trong trường hợp này sẽ phát sinh việc xử lý quyền, nghĩa vụ của doanh nghiệp (Biểu đánh giá tác động TTHC - đính kèm)

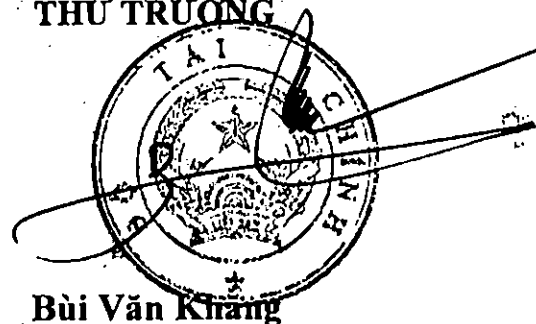
III. Lấy ý kiến

Bản đánh giá tác động thủ tục hành chính đã được gửi lấy ý kiến bằng văn bản của cơ quan kiểm soát thủ tục hành chính của Bộ Tài chính theo quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Bộ Tài chính (để báo cáo);
- VPCP;
- Lưu: VT, QLCS.(06)✓

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Bùi Văn Khương

Số: 358/TTr -BTC

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2024

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý,
sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không**
(Phục vụ thâm định của Bộ Tư pháp)

Kính gửi: Chính phủ.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, Quyết định số 53/QĐ-TTg ngày 15/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình công tác năm 2024 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính đã chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, các Bộ, cơ quan có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) xây dựng dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (sau đây gọi là dự thảo Nghị định). Bộ Tài chính xin báo cáo Chính phủ những vấn đề cơ bản của dự thảo Nghị định như sau:

A. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH VÀ HÌNH THỨC NGHỊ ĐỊNH

1. Cơ sở pháp lý

Theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, tài sản kết cấu hạ tầng phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng (trong đó có tài sản kết cấu hạ tầng hàng không) do Nhà nước đầu tư, quản lý là tài sản công. Tại Chương IV Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đã quy định các nội dung cơ bản về chế độ quản lý, sử dụng và khai thác áp dụng chung cho các loại tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

Tại Điều 13 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công giao Chính phủ quy định chi tiết việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng; quyết định hoặc phân cấp quyết định giao, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng, phê duyệt đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng.

Căn cứ các quy định nêu trên, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 44/2018/NĐ-CP ngày 13/3/2018 quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (sau đây gọi là Nghị định số 44/2018/NĐ-CP).

Thực hiện Quyết định số 53/QĐ-TTg ngày 15/01/2024 của Thủ tướng

Chính phủ ban hành Chương trình công tác năm 2024 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 28/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý, việc Chính phủ ban hành Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không để thay thế cho Nghị định số 44/2018/NĐ-CP là có cơ sở pháp lý.

2. Cơ sở thực tiễn

Để đánh giá tình hình triển khai thực hiện Nghị định số 44/2018/NĐ-CP, ngày 20/5/2022 Bộ Tài chính đã có các Công văn (số 4536/BTC-QLCS, số 4537/BTC-QLCS, số 4538/BTC-QLCS) đề nghị Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đánh giá tình hình thực hiện các Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông (trong đó có Nghị định số 44/2018/NĐ-CP) và kiến nghị sửa đổi, bổ sung (nếu có).

Qua tổng hợp báo cáo tổng kết, đánh giá cho thấy, Bộ Giao thông vận tải (Công văn số 8505/BGTVT-TC ngày 17/8/2022, số 9575/BGTVT-KCHT ngày 19/9/2022) đánh giá việc Chính phủ ban hành Nghị định số 44/2018/NĐ-CP đã tạo hành lang pháp lý cần thiết, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng (TSKCHT) hàng không, phù hợp với quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Theo đó, trách nhiệm của các chủ thể trong việc quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT hàng không đã được quy định tương đối rõ ràng, cụ thể; các tài sản đều phải được giao cho đối tượng quản lý; tài sản được hạch toán, kế toán và bảo trì theo quy định, đảm bảo việc vận hành tài sản được thông suốt; đa dạng các phương thức khai thác. Trong thời gian này, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án giao, quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT hàng không do Nhà nước đầu tư tại các cảng hàng không, sân bay (CHK, SB) tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg ngày 07/12/2020 (sau đây gọi là Quyết định số 2007/QĐ-TTg); theo đó, tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được giao cho Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP (ACV) quản lý, sử dụng và khai thác theo hình thức không tính thành phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp trong thời hạn đến hết ngày 31/12/2025.

Qua hơn 06 năm triển khai thực hiện Nghị định số 44/2018/NĐ-CP, hơn 03 năm thực hiện Quyết định số 2007/QĐ-TTg, với Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống CHK, SB toàn quốc thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 648/QĐ-TTg ngày 07/6/2023 đã cho thấy, các quy định của Nghị định số 44/2018/NĐ-CP có những hạn chế, bất cập cần được giải quyết, khắc phục để tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng, khai thác đối với nhóm tài sản này. Một số hạn chế, bất cập chủ yếu bao gồm:

Thứ nhất, về phạm vi điều chỉnh, Nghị định số 44/2018/NĐ-CP quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý quy định đối với TSKCHT hàng không chưa tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp (trừ TSKCHT hàng không tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân), bao gồm: (i) TSKCHT hàng không được hình thành từ dự án sử

dụng vốn nhà nước, được xác lập quyền sở hữu toàn dân; (ii) TSKCHT hàng không do đối tượng khác (thuộc các địa phương hoặc các Bộ, ngành khác ngoài Bộ Giao thông vận tải) đầu tư xây dựng.

Tuy nhiên, tại chính sách về tài sản dự án, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân, cũng như tại Nghị định số 44/2018/NĐ-CP chưa có quy định đầy đủ để xử lý các loại tài sản này trong một số trường hợp, như: Dự án đầu tư có hay không quy định đối tượng thụ hưởng là kết quả của dự án; TSKCHT hàng không đầu tư theo hình thức đối tác công tư được chuyển giao cho Nhà nước (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Giao thông vận tải); sử dụng ngân sách địa phương đầu tư tài sản kết cấu hạ tầng hàng không tại CHK, SB thuộc phạm vi quản lý của Trung ương (Bộ Giao thông vận tải)...; do đó, khi phát sinh các loại tài sản này thì chưa có chính sách để xử lý, giao cho đối tượng quản lý (cơ quan quản lý tài sản/doanh nghiệp quản lý tài sản) gắn với hình thức quản lý tài sản.

Thứ hai, về danh mục tài sản kết cấu hạ tầng hàng không gắn với việc giao tài sản.

Tại Nghị định số 44/2018/NĐ-CP không quy định danh mục TSKCHT hàng không mà phân loại thành: TSKCHT hàng không đã tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp và TSKCHT hàng không gắn với mặt đất, mặt nước chưa tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Lý do: Từ trước ngày Nghị định số 44/2018/NĐ-CP có hiệu lực thi hành (13/3/2018), TSKCHT hàng không do doanh nghiệp quản lý theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp - các doanh nghiệp này là doanh nghiệp 100% vốn nhà nước¹; công ty cổ phần² thực hiện việc khai thác, cung cấp dịch vụ hàng không, phi hàng không tại các CHK, SB trên toàn quốc. Khi thực hiện cổ phần hóa các doanh nghiệp này, phần lớn TSKCHT hàng không đã được tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; chỉ có một phần tài sản còn lại là TSKCHT thuộc khu bay (đường lăn, đường hạ, cất cánh) chưa tính vào giá trị doanh nghiệp do tại thời điểm cổ phần hóa, nhóm tài sản này được giữ lại Nhà nước quản lý do liên quan đến an ninh, quốc phòng. Theo đó, tài sản kết cấu hạ tầng hàng không thuộc phạm vi quản lý của Nhà nước chỉ bao gồm: TSKCHT hàng không thuộc khu bay tại các CHK, SB dân dụng (Bộ Giao thông vận tải quản lý), TSKCHT hàng không tại các sân bay quân sự (Bộ Quốc phòng quản lý).

Do đó, tại Nghị định số 44/2018/NĐ-CP đã quy định giao TSKCHT hàng không (tài sản kết cấu hạ tầng khu bay nêu trên)³ cho đối tượng quản lý như sau: (i) Giao cho cơ quan nhà nước (Cục Hàng không Việt Nam) quản lý theo

¹ Công ty TNHH MTV Tổng công ty quản lý bay Việt Nam (VATM) quản lý hệ thống công trình bảo đảm hoạt động bay.

² ACV- doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 95,4 % vốn điều lệ cung cấp, khai thác các dịch vụ tại cảng hàng không, sân bay, Tổng công ty Hàng không Việt Nam (VNA) - doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ hơn 85% vốn điều lệ và các công ty cổ phần khác (công ty con của VNA).

³ Không điều chỉnh đối với TSKCHT hàng không do lực lượng vũ trang quản lý, gồm: TSKCHT hàng không tại các sân bay quân sự và TSKCHT hàng không sử dụng cho mục đích quân sự tại các CHK, SB dân dụng.

hình thức tăng tài sản; (ii) Giao cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; (iii) Lập Đề án báo cáo Thủ tướng Chính phủ giao cho doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng hàng không (doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng) quản lý theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp trong một thời kỳ nhất định.

Tuy nhiên, việc giao tài sản cho đối tượng quản lý như nêu trên chưa giải quyết được các vấn đề sau:

- Chưa quy định đối với mỗi loại TSKCHT hàng không thì giao cho đối tượng nào và theo hình thức nào, do đó, khi phát sinh tài sản mới thì thiếu căn cứ pháp lý để thực hiện giao tài sản.

- Trường hợp sau khi giao tài sản cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng quản lý theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, nếu phát sinh TSKCHT hàng không mới thì sẽ tiếp tục giao theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hay phải lập Đề án mới để giao.

Thứ ba, theo quy định tại khoản 5, khoản 1 Điều 27 Nghị định số 44/2018/NĐ-CP thì việc giao TSKCHT hàng không là khu bay cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp chỉ thực hiện trong trường hợp cần thiết và trong một thời kỳ nhất định. Theo đó, tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ đã quyết định giao TSKCHT hàng không cho Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (ACV) quản lý trong thời gian từ năm 2020-2025 theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp (Lý do: Cục Hàng không Việt Nam chưa bảo đảm các điều kiện về tổ chức bộ máy, năng lực quản lý vận hành tài sản kết cấu hạ tầng hàng không là khu bay). Việc quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT hàng không là khu bay của ACV (là doanh nghiệp) được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Nghị định số 44/2018/NĐ-CP của Chính phủ (quy định cho cơ quan nhà nước được giao tài sản) có những bất cập, vướng mắc như sau:

(1) Việc xác định giá trị tài sản, kế toán, báo cáo TSKCHT hàng không là khu bay chưa được đầy đủ và kịp thời; việc xây dựng Cơ sở dữ liệu về tài sản chưa được quan tâm thực hiện, dẫn đến chưa có thông tin để tích hợp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công; cụ thể, tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã quy định⁴ trách nhiệm của ACV (doanh nghiệp được giao quản lý tài sản) trong việc kế toán tài sản. Tuy nhiên, đến nay, việc xác định giá trị tài sản trong Danh mục TSKCHT hàng không giao cho ACV làm cơ sở kế toán tài sản, xác định thông tin để xây dựng cơ sở dữ liệu về tài sản, tích hợp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công chưa hoàn thành (Lý do: Giá trị tài sản

⁴ Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm rà soát, phân loại danh mục tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (về hiện vật và giá trị) giao cho ACV quản lý, đề xuất xây dựng cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không để tích hợp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công; chủ trì phê duyệt giá quy ước để hạch toán đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không chưa có thông tin về nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản (nếu có); chỉ đạo các cơ quan có liên quan xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

liên quan đến phân định ranh giới trong hệ thống tài sản được giao quản lý: Dân dụng (Bộ Giao thông vận tải quản lý gồm: Tài sản tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp/không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp), quân sự (Bộ Quốc phòng quản lý)). Do đó, cần có quy định cụ thể về thẩm quyền, việc phối hợp xử lý (phân chia ranh giới, xác định giá trị TSKCHT hàng không đang sử dụng lưỡng dụng) cho các đối tượng quản lý.

(2) Tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định việc bảo trì TSKCHT hàng không do ACV chịu trách nhiệm thực hiện, kinh phí bảo trì do ngân sách nhà nước đảm bảo, được sử dụng từ nguồn thu khai thác tài sản trước khi ACV thực hiện nộp ngân sách nhà nước (ACV thực hiện chi hộ ngân sách nhà nước, nộp ngân sách nhà nước phần chênh lệch còn lại trên cơ sở: Doanh thu khai thác tài sản⁵ trừ các chi phí có liên quan đến việc khai thác tài sản⁶, chi phí bảo trì tài sản⁷).

Kết quả 3 năm thực hiện Quyết định số 2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ cho thấy tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được duy trì khai thác an toàn, liên tục, số nộp ngân sách nhà nước tăng đều⁸, chi phí bảo trì tài sản chiếm khoảng 50% số thu từ khai thác tài sản hằng năm (năm 2021: 309 tỉ đồng, năm 2022: 900 tỉ đồng, năm 2023: 1.200 tỉ đồng).

Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 79 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật 56/2024/QH15 (khoản 7 Điều 4 sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 49 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015)⁹ (trong đó có ACV là đơn vị được giao dự toán ngân sách cho công tác bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do là doanh nghiệp được giao quản lý tài sản); theo đó, việc lập dự toán, giao dự toán, quyết toán nguồn kinh phí bảo trì này (do ACV thực hiện) được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

(3) Việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không quy định tại Nghị định số 44/2018/NĐ-CP khi cơ quan quản lý hàng không (Cục Hàng không Việt Nam) được giao quản lý sẽ thực hiện theo các phương thức như sau: (i) Trực tiếp tổ chức khai thác; (ii) cho thuê quyền khai thác; (iii) chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác theo Đề án do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; trong trường hợp này, Cục Hàng không Việt Nam (cơ quan quản lý hàng không) không có chức năng khai thác cảng, nên phải thực hiện phương thức cho thuê quyền khai thác hoặc chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác khi có dự án nâng cấp, mở rộng được duyệt để lựa chọn 01 doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng thực hiện.

⁵ Theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 44/2018/NĐ-CP, gồm tiền thu phí cất, hạ cánh và dịch vụ khác nếu có)

⁶ Các chi phí liên quan đến khai thác tài sản và chi phí theo quy định tại Điều 99 Luật Quản lý sử dụng tài sản công (trả nợ vốn vay, vốn huy động (nếu có) và thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo quy định của pháp luật).

⁷ theo quy định tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg (là khoản chi hộ NSNN)

⁸ Số tiền nộp NSNN = Số thu từ khai thác tài sản – chi phí khai thác tài sản – chi phí bảo trì tài sản

⁹ Sau khi được Chính phủ, Ủy ban nhân dân giao dự toán ngân sách, các đơn vị dự toán cấp I ở trung ương và địa phương thực hiện phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc, đơn vị được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công

Hoặc thực hiện quy định tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg¹⁰, ACV - là doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng (được giao quản lý tài sản) cũng chỉ được khai thác theo phương thức trực tiếp tổ chức khai thác tài sản đối với toàn bộ tài sản được giao (Lý do: Theo quy định của Tổ chức hàng không quốc tế (ICAO) thì tại một CHK chỉ có một Nhà khai thác cảng). Do đó, nghiên cứu tại chính sách sửa đổi đối với phương thức khai thác cần tính đến yếu tố đặc thù của việc khai thác kết cấu hạ tầng hàng không.

Thứ tư, việc xử lý TSKCHT hàng không theo một số hình thức (như: Sử dụng TSKCHT hàng không để thanh toán cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức hợp đồng xây dựng - chuyển giao (BT); bán tài sản) không còn phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực tế hiện nay; đồng thời một số loại tài sản không còn nhu cầu sử dụng hoặc thay đổi quy hoạch loại ra khỏi danh mục TSKCHT hàng không nhưng chưa có cơ chế để thực hiện chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý theo quy định của pháp luật về đất đai, về quy hoạch. Theo đó, cần phải sửa đổi, bổ sung về hình thức xử lý, thẩm quyền, trình tự, thủ tục thực hiện cho phù hợp với đặc thù tài sản và thực tế hiện nay.

Thứ năm, thời gian qua, Bộ Giao thông vận tải được giao chủ trì, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (sau khi được Bộ Chính trị cho ý kiến chỉ đạo) xây dựng Đề án xã hội hóa đầu tư kết cấu hạ tầng CHK¹¹,... Theo đó, định hướng kêu gọi nguồn vốn đầu tư xã hội hóa đối với các CHK (lượng dùng cho mục đích dân dụng và quân sự), SB quân sự để sử dụng cho mục đích lưỡng dụng (nhiều đối tượng đầu tư trong đó có địa phương sử dụng ngân sách địa phương và nguồn vốn khác) để đầu tư. Do đó, TSKCHT hàng không sau đầu tư theo các phương thức này sẽ là TSKCHT hàng không do Nhà nước quản lý (không phải chỉ có tài sản kết cấu hạ tầng khu bay) cần được xác định đối tượng gắn với hình thức giao quản lý.

Ngoài ra, thời gian qua pháp luật đã có nhiều thay đổi, các pháp luật có liên quan đến việc quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT hàng không như Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Đất đai, Luật ngân sách nhà nước được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới dẫn đến nhiều nội dung không còn phù hợp cả về căn cứ pháp lý cũng như nội hàm của các quy phạm.

Từ cơ sở nêu trên, việc Bộ Tài chính trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT hàng không (thay thế cho Nghị định số 44/2018/NĐ-CP) là cần thiết và có cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn.

3. Về hình thức và tên gọi của Nghị định

Tại Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 28/3/2023 về tăng cường công tác quản lý

¹⁰ Căn cứ khoản 5, khoản 1 Điều 27 Nghị định số 44/2018/NĐ-CP, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 2007/QĐ-TTg ngày 07/12/2020 giao TSKCHT hàng không (nhóm TSKCHT khu bay do Nhà nước quản lý chưa tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp) cho doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng hàng không (ACV) theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp trong một thời kỳ nhất định.

¹¹ Căn cứ Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Hội nghị lần thứ 6 BCH TW Đảng khóa 13 về tiếp tục đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, quy hoạch CHK, SB được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, định hướng phát triển kinh tế - xã hội

tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý, Thủ tướng Chính phủ giao: *Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp tục tổng hợp, đánh giá kỹ việc thực hiện các Nghị định của Chính phủ về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông..., trên cơ sở đó nghiên cứu, trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông (hàng hải, hàng không, hàng không, đường sắt, đường bộ).*

Ngày 15/01/2024, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 53/QĐ-TTg ban hành Chương trình công tác năm 2024 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; trong đó, tại Mục VII của Phụ lục I (kèm theo Quyết định số 53/QĐ-TTg) giao Bộ Tài chính chủ trì xây dựng “*Nghị định thay thế Nghị định số 44/2018/NĐ-CP ngày 13/3/2018 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không*”.

Từ cơ sở nêu trên, việc Bộ Tài chính trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (thay thế cho Nghị định số 44/2018/NĐ-CP ngày 13/3/2018 của Chính phủ) là cần thiết và có cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn.

B. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích xây dựng Nghị định

Việc xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT hàng không không nhằm hoàn thiện chính sách pháp luật về quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT hàng không phù hợp với pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ với pháp luật chuyên ngành hàng không và các pháp luật khác có liên quan để việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không công khai, minh bạch, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn.

2. Quan điểm xây dựng Nghị định

Thứ nhất, quán triệt đầy đủ quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, sử dụng, khai thác, huy động các nguồn lực của nền kinh tế nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội nhanh và bền vững¹², thống nhất về cơ chế giao quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông (hàng không, hàng hải, hàng không, đường bộ...) theo hướng tách biệt rõ vai trò quản lý nhà nước với vai trò quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông vận tải¹³, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí¹⁴...

¹² Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế.

¹³ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban chấp hành TW Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

¹⁴ Kết luận số 12-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Thứ hai, kế thừa các nội dung còn phù hợp của Nghị định số 44/2018/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung các nội dung không còn phù hợp với thực tiễn hoặc bổ sung các quy định chi tiết để điều chỉnh những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn, cụ thể hóa các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 (được sửa đổi, bổ sung năm 2024) về quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng, bảo đảm phù hợp với đặc thù của TSKCHT hàng không, bảo đảm tính đồng bộ với pháp luật về hàng không dân dụng, pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật khác có liên quan.

Thứ ba, tăng cường công tác quản lý nhà nước, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT hàng không thông qua việc giao tài sản cho các chủ thể, chế độ kê khai báo cáo và xây dựng cơ sở dữ liệu về tài sản.

C. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

1. Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ và thực hiện nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 48/QĐ-TTg ngày 03/02/2023 và Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 28/3/2023, Bộ Tài chính đã có các Công văn đề nghị Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đánh giá tình hình thực hiện Nghị định của Chính phủ (nội dung đánh giá tại mục 2 phần A nêu trên).

2. Bộ Tài chính đã giao các đơn vị chức năng phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp tổ chức xây dựng dự thảo Tờ trình Chính phủ, dự thảo Nghị định, góp ý nhiều lần để hoàn thiện dự thảo.

3. Bộ trưởng Bộ Tài chính đã có Quyết định số 1108/QĐ-BTC ngày 31/5/2023 và Quyết định số 1849/QĐ-BTC ngày 01/8/2024 về việc thành lập, điều chỉnh thành viên Ban soạn thảo, Tổ biên tập dự thảo Nghị định.

4. Bộ Tài chính đã dự thảo Tờ trình Chính phủ, Nghị định thay thế Nghị định số 44/2018/NĐ-CP của Chính phủ gửi xin ý kiến các Bộ, ngành, địa phương (tại Công văn số 9461/BTC-QLCS ngày 06/9/2024), thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập (tại Công văn số 9462/BTC-QLCS ngày 06/9/2024), Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Liên đoàn Thương mại công nghiệp Việt Nam (tại Công văn số 11535/BTC-QLCS ngày 25/10/2024), đăng tải trên Cổng TTĐT Chính phủ và Cổng TTĐT Bộ Tài chính từ ngày 06/9/2024.

5. Trên cơ sở tổng hợp ý kiến các Bộ, ngành và các địa phương, ý kiến của thành viên Ban soạn thảo, Tổ biên tập và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính hoàn thiện dự thảo Nghị định trình Chính phủ.

D. KẾT CẤU CỦA NGHỊ ĐỊNH

Dự thảo Nghị định gồm 30 Điều và các Mẫu biểu được kết cấu thành 05 Chương, gồm:

Chương I. Quy định chung.

Chương II. Giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

Chương III. Quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không giao cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng theo hình thức không

tình thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Chương IV. Chế độ báo cáo và cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

Chương V. Tổ chức thực hiện.

Đ. NỘI DUNG CHÍNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

I. Chương I. Quy định chung

Gồm 04 điều (từ Điều 1 đến Điều 4) quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, danh mục TSKCHT hàng không, nguyên tắc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản. Một số nội dung chính như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh (Điều 1)

Trên cơ sở kế thừa quy định tại Điều 1 Nghị định số 44/2018/NĐ-CP, Nghị định này quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý; đồng thời, xác định rõ các loại tài sản không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này để thuận lợi cho công tác tổ chức thực hiện, gồm:

(i) TSKCHT hàng không tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân;

(ii) TSKCHT hàng không là công trình và đất gắn liền với công trình dịch vụ hàng không, phi hàng không: Dịch vụ phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất; dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng tàu bay; dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện, trang thiết bị hàng không; dịch vụ kỹ thuật hàng không; dịch vụ suất ăn hàng không; dịch vụ xăng dầu hàng không và các dịch vụ khác (*do thực tế cũng như xu hướng Nhà nước không đầu tư các công trình này mà các doanh nghiệp đủ điều kiện hoạt động, kinh doanh tại cảng hàng không thực hiện đầu tư - báo cáo tại điểm 2 phần A nêu trên*).

(iii) TSKCHT hàng không do đối tượng khác quản lý (ngoài các đối tượng là doanh nghiệp được giao quản lý tài sản tại Nghị định này) và tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý những đã bán, chuyển nhượng, tính vào giá trị doanh nghiệp khi cổ phần hóa.

2. Đối tượng áp dụng (Điều 2):

a) Cơ quan thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về hàng không dân dụng theo quy định của Chính phủ (Bộ Giao thông vận tải).

b) Cơ quan thực hiện chức năng tham mưu và tổ chức thực thi pháp luật chuyên ngành về hàng không dân dụng (Cơ quan quản lý hàng không).

c) Doanh nghiệp được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (sau đây gọi là doanh nghiệp quản lý tài sản), gồm:

(i) Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc Bộ Giao thông vận tải thực hiện nhiệm vụ cung ứng dịch vụ bảo đảm hoạt động bay theo quy định của pháp luật về hàng không dân dụng (sau đây gọi là Doanh nghiệp bảo đảm hoạt động bay).

(ii) Doanh nghiệp nhà nước thực hiện nhiệm vụ trực tiếp khai thác kết cấu hạ tầng sân bay và các công trình thiết yếu khác của cảng hàng không, sân

bay theo quy định của pháp luật về hàng không dân dụng (sau đây gọi là Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng).

d) Các đối tượng khác liên quan đến việc quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT hàng không.

3. Về danh mục tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (Điều 3)

Để phù hợp với thực tế thực hiện, khắc phục tồn tại của Nghị định số 44/2018/NĐ-CP, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật về hàng không dân dụng, tại Điều 3 dự thảo Nghị định quy định về danh mục TSKCHT hàng không trên cơ sở quy định của pháp luật chuyên ngành (hiện nay là Nghị định số 05/2021/NĐ-CP ngày 25/01/2021 của Chính phủ về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay).

4. Nguyên tắc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (Điều 4)

Nguyên tắc quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT hàng không thực hiện theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các nguyên tắc cụ thể sau đây:

- Việc giao quản lý TSKCHT hàng không được căn cứ vào quy hoạch CHK, SB, phân loại CHK, SB, kế hoạch đầu tư, phát triển CHK, SB và quy hoạch quản lý, bảo đảm hoạt động bay thuộc quy hoạch phát triển giao thông vận tải hàng không được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và năng lực của đối tượng được giao quản lý.

- Khi thực hiện khai thác, xử lý TSKCHT hàng không mà làm ảnh hưởng đến TSKCHT khác thì phải có ý kiến của đối tượng được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng có liên quan bị ảnh hưởng.

- Khi xác định thẩm quyền quyết định giao, khai thác, xử lý TSKCHT hàng không theo quy định tại Nghị định này quy định đối với: (i) trường hợp tài sản là công trình lưỡng dụng theo quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự phải có ý kiến của Bộ Quốc phòng, trường hợp tài sản liên quan đến an ninh quốc gia phải có ý kiến của Bộ Công an; (ii) trường hợp tài sản không liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia thì Bộ Giao thông vận tải, có trách nhiệm xác định tại hồ sơ đề nghị cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao, khai thác, xử lý tài sản.

- Việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản được giám sát, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán theo quy định; mọi hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT hàng không phải được xử lý kịp thời, nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

- Việc quản lý, sử dụng đất gắn với TSKCHT hàng không, thu hồi TSKCHT hàng không gắn với đất theo quy định của pháp luật về đất đai được thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về hàng không dân dụng và pháp luật khác có liên quan.

II. Chương II. Giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

Gồm 05 Điều (từ Điều 5 đến Điều 9) quy định về: Việc giao quản lý

TSKCHT hàng không cho doanh nghiệp quản lý tài sản theo hình thức tính/không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; thẩm quyền; trình tự, thủ tục giao quản lý tài sản. Quy định tại dự thảo Nghị định có một số điều chỉnh so với quy định tại Nghị định số 44/2018/NĐ-CP như sau:

1. Đối tượng, hình thức giao TSKCHT hàng không (theo danh mục tài sản) (Điều 5 dự thảo):

a) Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng - ACV: Giao TSKCHT hàng không phục vụ hoạt động khai thác cảng theo hình thức: (i) Không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp (TSKCHT thuộc khu bầy)¹⁵; (ii) tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp (TSKCHT còn lại).

Sau khi giao TSKCHT hàng không cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng theo quy định tại điểm a nêu trên, căn cứ nhu cầu và khả năng quản lý, khai thác tài sản, ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an đối với các vấn đề liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia¹⁶, doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền thực hiện việc đầu tư, bổ sung vốn nhà nước tại doanh nghiệp (chuyển từ hình thức giao không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp).

b) Doanh nghiệp bảo đảm hoạt động bay - VATM: Giao TSKCHT hàng không phục vụ an toàn bay theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

2. Một số trường hợp cụ thể không phải thực hiện thủ tục giao quản lý tài sản theo quy định tại Nghị định này (Điều 5 dự thảo) gồm:

- Tài sản đã giao cho cơ quan quản lý tài sản theo đúng quy định, tiếp tục thực hiện quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định.

- Tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân được xử lý theo hình thức giao cho cơ quan quản lý tài sản thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

- Tài sản là kết quả của quá trình thực hiện dự án sử dụng vốn nhà nước: Quy định cụ thể đối với các trường hợp: (i) Trường hợp trong dự án đầu tư được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt có xác định đối tượng thụ hưởng tài sản là kết quả của quá trình thực hiện dự án sử dụng vốn nhà nước và đối tượng thụ hưởng là/không phải là cơ quan quản lý tài sản quy định tại Nghị định này; (ii) trường hợp trong dự án đầu tư được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt không xác định đối tượng thụ hưởng tài sản là kết quả của quá trình thực hiện dự án sử dụng vốn nhà nước.

¹⁵ TSKCHT khu bay gồm đường lăn, cất hạ cánh và sân đỗ: Hiện hành đang giao ACV chỉ có đường lăn, cất hạ cánh; tại dự thảo sẽ giao cả khu bay (bổ sung sân đỗ) cho phù hợp với pháp luật chuyên ngành.

¹⁶ Quy định của pháp luật về đầu tư vốn vào SKKD tại DN thì việc giao TSKCHT cho ACV (khi là DN 100% vốn Nhà nước và là CTCP với 94,5% vốn Nhà nước) theo hình thức đầu tư vốn nhà nước tại DN là phù hợp nhưng cần có ý kiến của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng vì có hoạt động lưỡng dụng tại CHK, SB.

- Tài sản do đối tượng khác quản lý được xử lý theo hình thức điều chuyển/chuyển giao cho cơ quan được giao quản lý tài sản quy định tại Nghị định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

(Lý do: Việc giao tài sản đã được thực hiện theo quy định của pháp luật nêu trên; không phải thực hiện lại thủ tục giao tài sản nhằm tiết kiệm nhân lực, chi phí và thời gian).

3. Quy định về thẩm quyền, trình tự thủ tục, hồ sơ:

(1) Giao giao TSKCHT hàng không (Điều 6, Điều 7 dự thảo):

- Về thẩm quyền quyết định giao: Điều chỉnh thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ (quyết định giao đối với trường hợp giao tài sản có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia); Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định giao tài sản còn lại (trừ tài sản thuộc thẩm quyền giao của Thủ tướng Chính phủ).

- Quy định về trình tự, thủ tục giao TSKCHT hàng không cho doanh nghiệp theo hình thức không tính thành phần vốn/tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước tại doanh nghiệp.

(2) Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục chuyển từ hình thức giao TSKCHT hàng không không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp trong trường hợp đã giao cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng (Điều 8 dự thảo).

(3) Giao TSKCHT hàng không trong trường hợp được điều chuyển từ Bộ, ngành khác, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về Bộ Giao thông vận tải (Điều 9 dự thảo).

Trong các nội dung nêu trên quy định việc xác định giá trị TSKCHT hàng không làm căn cứ xác định giá trị phần vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp trong trường hợp giao tài sản cho doanh nghiệp theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp/chuyển hình thức giao tài sản theo hình thức không tính thành phần vốn sang tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp (sử dụng giá trị mua sắm, quyết toán được duyệt theo quy định; thuê doanh nghiệp thẩm định giá theo quy định của pháp luật để xác định lại giá trị tài sản theo Chuẩn mực thẩm định giá Việt Nam).

III. Chương III. Quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT hàng không giao cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp

Gồm 15 Điều (từ Điều 10 đến Điều 24) quy định về việc quản lý, sử dụng, khai thác TSKCHT hàng không, gồm các nội dung: Hồ sơ, kế toán tài sản; bảo trì tài sản; khai thác tài sản; xử lý tài sản; quản lý, sử dụng tài sản đầu tư theo phương thức đối tác công - tư. Một số nội dung chính như sau:

1. Về hồ sơ, kế toán TSKCHT hàng không (Điều 10, Điều 11 dự thảo)

Dự thảo Nghị định kế thừa các quy định tại Nghị định số 44/2018/NĐ-CP; đồng thời, điều chỉnh, bổ sung các quy định để đáp ứng yêu cầu quản lý về việc xác định giá trị đối với các trường hợp TSKCHT hàng không: (i) Đã có thông tin về nguyên giá, giá trị còn lại; (ii) được mua sắm, đầu tư xây dựng

mới; (iii) do doanh nghiệp quản lý tài sản tiếp nhận theo quyết định giao, quyết định điều chuyển của cơ quan, người có thẩm quyền; (iv) không có thông tin về giá trị tài sản; (v) thực hiện kiểm kê phát hiện thừa.

2. Về bảo trì tài sản TSKCHT hàng không (Điều 12 dự thảo)

- Tại Nghị định số 44/2018/NĐ-CP quy định kinh phí bảo trì TSKCHT hàng không được sử dụng từ ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

- Tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định về bảo trì TSKCHT hàng không: (i) Kinh phí bảo trì TSKCHT hàng không được sử dụng từ nguồn thu khai thác tài sản giao cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng (ACV) trước khi nộp vào ngân sách nhà nước; chi phí bảo trì tài sản được quyết toán theo quy định của pháp luật; hằng năm, Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm kiểm tra, phê duyệt quyết toán kinh phí bảo trì TSKCHT hàng không theo quy định của pháp luật¹⁷. (ii) Mức chi, trình tự thủ tục thực hiện theo quy định của pháp luật như đối với các loại TSKCHT giao thông khác.

Tuy nhiên, như đã báo cáo ở trên theo quy định tại Điều 79 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật 56/2024/QH15¹⁸ (khoản 7 Điều 4 sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 49 Luật NSNN năm 2015) thì: *Sau khi được Chính phủ, Ủy ban nhân dân giao dự toán ngân sách, các đơn vị dự toán cấp I ở trung ương và địa phương thực hiện phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc, đơn vị được giao quản lý tài sản kết hạ tầng theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công* (trong đó có doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng là đơn vị được giao dự toán ngân sách cho công tác bảo trì TSKCHT hàng không); theo đó, việc lập dự toán, giao dự toán, quyết toán nguồn kinh phí bảo trì này (do doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng thực hiện) được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

3. Về quản lý, vận hành trong thời gian nâng cấp, cải tạo, mở rộng tài sản (Điều 12 dự thảo)

Quy định việc quản lý, vận hành trong thời gian nâng cấp, cải tạo, mở rộng TSKCHT hàng không theo dự án sử dụng vốn nhà nước được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt (trường hợp chủ đầu tư dự án không phải là doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng). Theo đó, tại dự thảo quy định việc tạm bàn giao tài sản từ doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng cho chủ đầu tư dự án, trách nhiệm các bên liên quan đến việc quản lý, vận hành trong quá trình nâng cấp, cải tạo, mở rộng; bàn giao lại tài sản, xác định giá trị tài sản tăng thêm sau đầu tư.

4. Về khai thác TSKCHT hàng không (các Điều 14, Điều 15 và Điều 16 dự thảo)

¹⁷ Nội dung khoản 4 này (là 01 khoản mục chi từ các khoản mục chi liên quan đến khai thác TSKCHT hàng không quy định tại Điều 14 Nghị định).

¹⁸ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật NSNN, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính

(1) Về các phương thức khai thác: Tại Nghị định số 44/2018/NĐ-CP quy định các phương thức gồm: (i) Trực tiếp tổ chức khai thác; (ii) Cho thuê quyền khai thác; (iii) Chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác.

Thực tiễn thực hiện TSKCHT hàng không không giao cho Cục Hàng không Việt Nam quản lý, mà lập Đề án giao cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng (ACV) theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo Quyết định 2007/2020/QĐ-TTg trong thời gian 05 năm (từ năm 2020 - năm 2025); do đó, không phát sinh các phương thức cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác (Lý do: Việc khai thác theo phương thức cho thuê quyền khai thác/chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác TSKCHT hàng không là việc Nhà nước chuyển giao quyền khai thác/chuyển nhượng quyền khai thác (gắn với đầu tư nâng cấp, mở rộng tài sản hiện có theo dự án được duyệt) cho doanh nghiệp trong một thời gian nhất định thực hiện theo Đề án do đối tượng được giao quản lý tài sản lập. Tuy nhiên, tài sản đang được giao cho ACV quản lý theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; đồng thời, theo quy định của Tổ chức Hàng không quốc tế (ICAO) thì tại mỗi CHK, SB chỉ có một Nhà khai thác cảng, như vậy, nếu cho thuê quyền khai thác/chuyển nhượng quyền khai thác cho doanh nghiệp khác vận hành, khai thác cảng sẽ có hơn một Nhà khai thác cảng).

Tại dự thảo Nghị định đã quy định giao TSKCHT hàng không là toàn bộ công trình kết cấu hạ tầng khu bay cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, theo đó, quy định 01 phương thức khai thác là “Trực tiếp tổ chức khai thác”. Đồng thời, để bao quát các tình huống có thể phát sinh trong thực tế, dự thảo Nghị định quy định: Trường hợp pháp luật có liên quan có quy định được thực hiện khai thác TSKCHT hàng không theo phương thức khác thì thực hiện theo quy định của pháp luật đó, không thực hiện theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và quy định tại Nghị định này.

(2) Bộ quy định phải lập Đề án đối với phương thức “Trực tiếp tổ chức khai thác” đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 14 Điều 5 Luật 56/2024/QH15 “... Đối với TSKCHT phục vụ mục đích công cộng mà không phát sinh nguồn thu từ khai thác tài sản và các trường hợp khác theo quy định của Chính phủ thì không phải lập Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng” và với đặc thù tài sản và thực tế thực hiện.

5. Về quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (Điều 16):

Sửa đổi, bổ sung việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng trực tiếp tổ chức khai thác đối với số tiền thu được từ cung cấp dịch vụ; cụ thể:

(1) Doanh nghiệp quản lý tài sản (doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng) có trách nhiệm nộp số tiền thu được (doanh thu) từ việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước do cơ

quan được Bộ Giao thông vận tải chỉ định làm chủ tài khoản. Chủ tài khoản tạm giữ thực hiện thanh toán các chi phí có liên quan đến việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (chi phí trực tiếp và chi phí gián tiếp phân bổ) theo định kỳ trên cơ sở đề nghị của doanh nghiệp quản lý tài sản.

(2) Trường hợp cần thiết, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải xem xét, quyết định tỷ lệ (%) chi phí vận hành, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (chi phí trực tiếp và chi phí gián tiếp phân bổ) trên số thu khai thác của doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng theo đề nghị của cơ quan quản lý hàng không để áp dụng ổn định cho từng thời kỳ nhưng không quá 3 năm; theo đó doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng thực hiện nộp số thu từ khai thác (không bao gồm phần tỷ lệ chi phí) trực tiếp vào ngân sách nhà nước (không phải thông qua tài khoản tạm giữ) (Lý do: Hoạt động của doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng trên CHK, SB quản lý tài sản theo cả hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp/không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp nên việc phân chia chi phí (trực tiếp, gián tiếp) khó khăn, vướng mắc nên cần có tỷ lệ để việc thực hiện, công tác kiểm tra, thanh tra rõ ràng, minh bạch).

4. Về xử lý TSKCHT hàng không (từ Điều 17 đến Điều 23 dự thảo)

(1) Về các hình thức xử lý tài sản:

Tại Nghị định số 44/2018/NĐ-CP quy định các hình thức xử lý gồm: (i) Thu hồi tài sản; (ii) điều chuyển tài sản; (iii) bán tài sản; (iv) sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không để thanh toán cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức hợp đồng xây dựng - chuyển giao; (v) thanh lý tài sản; (vi) xử lý tài sản trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại; (vii) Hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật.

Để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư theo phương thức đối tác công tư (Luật PPP) và tình hình thực tế, tại dự thảo Nghị định này bổ hình thức xử lý (iii), (iv) nêu trên; bổ sung hình thức xử lý “Chuyển giao tài sản về địa phương quản lý, xử lý” (trong trường hợp không sử dụng làm TSKCHT hàng không).

(2) Sửa đổi, bổ sung quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quyết định và thực hiện xử lý tài sản cho phù hợp với đặc thù tài sản, đồng bộ với các quy định khác về quản lý, sử dụng tài sản công và thực tế hiện nay.

(3) Bổ quy định về thu hồi TSKCHT hàng không gắn với đất theo quy định của pháp luật về đất đai được thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai (Lý do: Tại điểm a khoản 1 Điều 251 Luật Đất đai năm 2024 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/8/2024) quy định: “Bãi bỏ ... khoản 2 Điều 86 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14 và Luật số 07/2022/QH15”; tại khoản 2 Điều 86 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công quy định: “Khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển đổi công năng sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng gắn với đất theo quy định của pháp luật phải có ý kiến bằng văn bản về các nội dung thuộc phạm vi quản lý của cơ

quan chủ quản quản lý tài sản kết cấu hạ tầng, cơ quan tài chính cùng cấp và các cơ quan khác có liên quan theo quy định của pháp luật”).

(4) Quy định về quản lý, sử dụng số tiền thu được từ xử lý tài sản; trong đó sửa đổi trách nhiệm phê duyệt chi phí liên quan đến việc xử lý tài sản từ “Bộ Giao thông vận tải” sang “Chủ tài khoản tạm giữ” do việc xử lý chỉ áp dụng đối với doanh nghiệp kinh doanh khai thác cảng.

(5) Quản lý, sử dụng TSKCHT hàng không được đầu tư theo hình thức đối tác công tư (Điều 24 dự thảo)

IV. Chương IV. Chế độ báo cáo và cơ sở dữ liệu

Chương này gồm 02 Điều (Điều 25, Điều 26 dự thảo) quy định về Mẫu báo cáo kê khai và báo cáo tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản để tích hợp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công; theo đó quy định giao Bộ Tài chính ban hành để bảo đảm sát với yêu cầu thực tiễn.

V. Chương V. Tổ chức thực hiện

Chương này gồm 04 Điều (từ Điều 27 đến Điều 30 dự thảo) quy định về trách nhiệm thi hành, xử lý chuyển tiếp, hiệu lực thi hành, điều khoản thi hành. Trong đó:

1. Quy định về xử lý chuyển tiếp đối với:

(1) Đối với TSKCHT hàng không đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định giao cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng quản lý theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp trong một thời kỳ nhất định theo Quyết định số 2007/QĐ-TTg ngày 07/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ thì doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng tiếp tục thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT hàng không (trong đó có việc thực hiện công tác quản lý, bảo trì (sử dụng nguồn kinh phí bảo trì tài sản từ nguồn thu khai thác tài sản)) theo quy định tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đến hết thời hạn giao quản lý tài sản. Hết thời hạn giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg, việc giao, quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT hàng không được thực hiện theo quy định tại Nghị định này.

(2) TSKCHT hàng không đã được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định xử lý trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành mà chưa thực hiện xong.

(2) TSKCHT hàng không hiện có trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa thực hiện xác định giá trị để ghi sổ kế toán tài sản theo quy định tại Nghị định số 44/2018/NĐ-CP và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

2. Quy định điều khoản thi hành

E. SỰ CẦN THIẾT, TÍNH HỢP LÝ, CHI PHÍ TUÂN THỦ CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH; VIỆC LÔNG GHÉP VẤN ĐỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI TRONG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Dự thảo Nghị định quy định

- 11 thủ tục không thuộc phạm vi phải kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ;

- 02 thủ tục thuộc phạm vi phải kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định tại các Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, số 48/2013/NĐ-CP, số 92/2017/NĐ-CP của Chính phủ: (i) Giao TSKCHT hàng không cho doanh nghiệp bảo đảm hoạt động bay/doanh nghiệp kinh doanh khai thác cảng theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; (ii) chuyển hình thức giao TSKCHT hàng không cho doanh nghiệp kinh doanh khai thác cảng từ hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

2. Dự thảo Nghị định không có quy định phân biệt về giới.

G. BẢO ĐẢM NGUỒN LỰC THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH

Dự thảo Nghị định lần này đưa các quy định cụ thể, rõ ràng và dễ thực hiện hơn để làm cơ sở cho Bộ Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc thực hiện giao tài sản cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Việc giao tài sản cho các cơ quan nhà nước là thực hiện nhiệm vụ do Nhà nước giao, được sử dụng từ nguồn ngân sách do Nhà nước cấp trong dự toán ngân sách của các cơ quan; vì vậy không phát sinh thêm chi ngân sách nhà nước.

Bên cạnh đó, việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục, hồ sơ giao, khai thác, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không so với quy định tại Nghị định số 44/2018/NĐ-CP của Chính phủ sẽ góp phần tiết kiệm chi từ ngân sách nhà nước và bảo đảm tính khả thi.

H. Ý KIẾN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

Theo quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính đã xây dựng dự thảo Nghị định và có Bộ Tài chính đã dự thảo Tờ trình Chính phủ, Nghị định thay thế Nghị định số 44/2018/NĐ-CP của Chính phủ gửi xin ý kiến các Bộ, ngành, địa phương (tại Công văn số 9461/BTC-QLCS ngày 06/9/2024), thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập (tại Công văn số 9462/BTC-QLCS ngày 06/9/2024), Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Liên đoàn Thương mại công nghiệp Việt Nam (tại Công văn số 11535/BTC-QLCS ngày 25/10/2024), đăng tải trên Cổng TTĐT Chính phủ và Cổng TTĐT Bộ Tài chính từ ngày 06/9/2024 để lấy ý kiến rộng rãi của các tổ chức, cá nhân về dự thảo Nghị định.

Trên cơ sở đó, Bộ Tài chính đã tổng hợp tại các Bản tổng hợp ý kiến tham gia tại các Phụ lục đính kèm (27/40 Bộ, cơ quan trung ương, 60/63 địa phương, 02 doanh nghiệp).

I. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA BỘ TƯ PHÁP

Thực hiện theo quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp đã tổ chức họp Hội đồng thẩm định ngày và có Báo cáo thẩm định số...

....

Xin gửi kèm theo:

- (1) Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không;
- (2) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp về dự thảo Nghị định.
- (3) Bản chụp ý kiến góp ý của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương.
- (4) Báo cáo đánh giá thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định.
- (5) Báo cáo đánh giá tác động chính sách quy định tại dự thảo Nghị định.
- (6) Báo cáo rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định.

Trên đây là Tờ trình của Bộ Tài chính về việc ban hành Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không, Bộ Tài chính xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định. *J*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Văn Thắng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Các Thành viên Ban soạn thảo, Tổ biên tập;
- Vụ PC;
- Lưu: VT, QLCS:(605) *X*

KT. BỘ TRƯỞNG**THỦ TRƯỞNG****Bùi Văn Khăng**



BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN CÁC BỘ, NGÀNH, DOANH NGHIỆP
Về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT hàng không
(thay thế Nghị định số 44/2018/NĐ-CP)

Theo Công văn số 9461/BTC-QLCS ngày 06/9/2024 gửi xin ý kiến các bộ, ngành, địa phương, Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (ACV), Tổng Công ty Quản lý bay Việt Nam (VATM).

Tổng số ý kiến tham gia: 26 Bộ/ngành, trong đó có MTTQVN, 60/63 địa phương, 02 DN; Có ý kiến tham gia: 13/26 Bộ, ngành, 07/60 địa phương; 02 DN.

TT	Nội dung dự thảo	Đơn vị TGYK	Nội dung ý kiến tham gia	Tiếp thu, giải trình
I	Tờ trình Chính phủ	Bộ Nội vụ	Đề nghị đánh giá đầy đủ những khó khăn, bất cập của Nghị định số 44/2018/NĐ-CP ngày 13/3/2018 (về các quy định và công tác tổ chức thực hiện). Theo đó, rà soát các quy định sửa đổi, bổ sung để rõ trách nhiệm của các chủ thể trong việc quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT hàng không; tài sản giao cho đối tượng quản lý; tài sản được hạch toán, kế toán và bảo trì theo quy định; việc vận hành tài sản; phương thức khai thác bảo đảm minh bạch, hiệu quả; tăng cường phân cấp, cải cách thủ tục hành chính.	Tiếp thu hoàn thiện
			Về nguồn lực, điều kiện bảo đảm thi hành, đề nghị làm rõ trong Tờ trình bảo đảm Nghị định sau khi được ban hành không làm tăng thêm đầu mối tổ chức và biên chế (người hưởng lương từ ngân sách nhà nước) theo đúng chỉ đạo tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả	Tiếp thu hoàn thiện
		Bộ Tư pháp	Đề nghị báo cáo rõ nội dung thay đổi về phạm vi sửa đổi, bổ sung hay ban hành văn bản thay thế (so với Nghị quyết số 01/NQ-CP) trong Tờ trình Chính phủ. Lý do: Tại Mục VII của Phụ lục I kèm theo Quyết định số 53/QĐ-TTg giao Bộ Tài chính chủ trì xây	Tiếp thu hoàn thiện

			dụng “ <u>Nghị định thay thế Nghị định số 44/2018/NĐ-CP ngày 13/3/2018 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không</u> ”. Tuy nhiên, tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-CP, Chính phủ giao Bộ Tài chính chủ trì xây dựng, trình Chính phủ: “ <u>Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 44/2018/NĐ-CP ngày 13/3/2018 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không</u> ”.	
		Bộ Quốc phòng	Hiện nay, Bộ GTVT đang xây dựng Đề án định hướng huy động nguồn vốn xã hội đầu tư, quản lý, khai thác TSKCHT CHK. Đề nghị Bộ Tài chính phối hợp với Bộ GTVT để rà soát thống nhất các nội dung liên quan, đảm bảo quá trình triển khai thực hiện không chồng chéo, đúng quy định của pháp luật	Nghiên cứu tiếp thu
			Tại các Điều 7, 8, 9, 15 ... có quy định về trình tự, thủ tục, hồ sơ trình, thời hạn giải quyết, đề nghị cơ quan chủ trì nghiên cứu bổ sung việc đánh giá tác động về thủ tục hành chính, theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật và pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính	Nội dung này là 01 Báo cáo trong hồ sơ Nghị định: Báo cáo đánh giá thủ tục hành chính
		Kiểm toán Nhà nước	Đề nghị rà soát dự thảo Nghị định để đảm bảo phù hợp, thống nhất với Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, Nghị định số 114/2024/NĐ-CP; Nghị định số 44/2024/NĐ-CP của Chính phủ	Nghiên cứu tiếp thu theo hướng phù hợp về một số nội dung tương đồng về hình thức xử lý, thẩm quyền xử lý...
		Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam	Về cụm từ thuật ngữ: “ <u>theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp/tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp</u> ”. Đề nghị sửa lại cho chính xác và thống nhất theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, cụ thể tài sản công tại doanh nghiệp quy định tại Điều 97 của Luật gồm có 02 loại: (i) Tài sản công do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý và <u>đã được tính thành phần</u>	- Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 75 của Luật Quản lý, sử dụng TSC, Điều 87 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, tại dự

			vốn nhà nước tại doanh nghiệp; (ii) Tài sản công do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý <u>không tính thành phần vốn nhà nước</u> tại doanh nghiệp. Luật Quản lý, sử dụng tài sản công không quy định về hình thức nêu trên; do đó, đề nghị sử dụng thống nhất thuật ngữ này đối với tài sản chứ không phải hình thức trong toàn bộ nội dung dự thảo.	thảo Nghị định quy định việc giao TSKCHT hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý cho doanh nghiệp quản lý tài sản theo hình thức: (i) Không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; (ii) tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. - Sau khi giao TSKCHT hàng không cho doanh nghiệp theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thì sẽ thuộc trường hợp tài sản công do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý và <u>đã được tính thành phần vốn nhà nước</u> tại doanh nghiệp quy định tại khoản 1 Điều 97 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.
II	Nội dung Nghị định			
1	Ý kiến chung	Bộ Công an	Đề nghị sửa đổi theo hướng giao ACV được tiếp tục quản lý, khai thác KCHTHK mà không phải lập mới Đề án; đồng thời nghiên cứu, xem xét báo cáo Chính phủ cơ chế quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác TSKCHT HK theo quy định tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg để ACV chủ động trong công tác bảo trì, đảm bảo an ninh an toàn hàng không. Đồng thời, cần đảm bảo việc triển khai thực hiện phù hợp thực tiễn phát triển địa phương, khả năng cân đối nguồn lực của nhà nước, đa dạng các nguồn lực xã hội phát triển hạ tầng kinh tế-xã hội; có phương án đảm bảo quá trình triển khai thực hiện không dễ xảy ra tiêu cực, lợi ích nhóm.	Nghiên cứu tiếp thu và nội dung dự thảo Nghị định với quan điểm và nguyên tắc này.

		Bộ Xây dựng	Tại Điều 5, Điều 8, Điều 9 đề nghị rà soát các nội dung liên quan để sắp xếp phù hợp với nội dung tên các Điều (ví dụ điểm c khoản 2 Điều 5 nên quy định tại Điều 8) Tại Điều 18 và Điều 19 có nhiều nội dung quy định tương tự về trình tự, thủ tục thu hồi và điều chuyển; đề nghị nghiên cứu các nội dung thành một Điều quy định về thu hồi, điều chuyển tài sản KCHT HK	- Nghiên cứu tiếp thu - Điểm c khoản 2 Điều 5 là quy định sau khi giao TSKCHT hàng không cho doanh nghiệp quản lý tài sản theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thì căn cứ nhu cầu, khả năng quản lý được lựa chọn tài sản để chuyển hình thức từ giao không tính thành phần vốn sang tính thành phần vốn nhà nước tại DN. Theo đó, Điều 8 quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục chuyển hình thức từ giao không tính thành phần vốn sang giao tính thành phần vốn nhà nước tại DN.
		Bộ Xây dựng, Bộ Ngoại giao	Các nội dung tại Điều 6 và Điều 7 đề nghị nghiên cứu thành một Điều quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục giao tài sản KCHT hàng không hiện có (tương tự Điều 8)	Tiếp thu hoàn thiện
		Bộ Ngoại giao	Tại Điều 6, Điều 7 dự thảo quy định thẩm quyền quyết định, trình tự, thủ tục giao tài sản KCHTHK hiện có. Tuy nhiên, khái niệm “KCHTHK hiện có” không nằm trong nội dung Điều 5 (đối tượng và hình thức giao quản lý tài sản KCHTHK). Do đó, đề nghị Bộ Tài chính cân nhắc điều chỉnh ngôn ngữ tại 02 điều khoản này, để thống nhất với quy định tại dự thảo	Tại Điều 5 quy định giao loại TSKCHT hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý cho doanh nghiệp quản lý gắn với hình thức giao (tính thành phần vốn nhà nước/không tính thành phần vốn nhà nước tại DN) tương ứng với việc hình thành (nguồn tài sản) giao: (i) Tài sản xác lập sở hữu toàn dân; (ii) tài sản là kết quả của dự án sử dụng vốn nhà nước; (iii) tài sản không phải do các doanh nghiệp là đối tượng quản lý đang quản lý; theo đó quy định trình tự, thủ tục giao theo các pháp luật

				tương ứng này; mà không phải thực hiện giao lại theo quy định tại Điều 6, Điều 7 Nghị định này. Do đó, tại Điều 6, Điều 7 quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục giao đổi với TSKCHT hàng không <u>hiện có</u> mà chưa giao/giao chưa đúng/DN quản lý tài sản đang tạm quản lý... là phù hợp.
		Tỉnh Ninh Thuận	Đề nghị xuống dòng sau mỗi căn cứ để đúng khoản 3 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Tiếp thu hoàn thiện
		Tỉnh Bình Thuận	(1) Bổ sung quy định việc quản lý, khai thác, bảo trì các công trình thuộc kết cấu hạ tầng sân bay do Bộ Quốc phòng đầu tư đối với cảng hàng không lưỡng dụng sử dụng đồng thời cho cả mục đích quân sự, quốc phòng và mục đích dân sự theo quy định tại điểm c khoản 6 Điều 7 Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự số 25/2023/QH15 ¹ . (2) Bổ sung quy định về trình tự, thủ tục chuyển giao tài sản công trình, hạ tầng kỹ thuật bảo đảm hoạt động bay do Bộ Quốc phòng và nhà đầu tư dự án BOT đầu tư cho cơ quan quản lý hàng không đối với cảng hàng không lưỡng dụng sử dụng đồng thời cho cả mục đích quân sự, quốc phòng và mục đích dân sự	- Nội dung (1) nghiên cứu tiếp thu - Nội dung (2) quy định tại pháp luật đầu tư theo hình thức PPP; sau khi kinh doanh, chuyển giao, được thực hiện xác lập quyền sở hữu toàn dân là TSKCHT do Nhà nước quản lý (là một trong các nguồn hình thành tài sản đã được quy định tại Điều 5 dự thảo Nghị định).
		Thanh tra CP	Đề nghị rà soát phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm giữa các Bộ quản lý với UBQLV, nhất là	Nghiên cứu tiếp thu

¹ Điểm c khoản 6 Điều 7 Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự: “c) Trường hợp công trình lưỡng dụng sử dụng đồng thời cho cả mục đích quân sự, quốc phòng và mục đích dân sự thì chủ sở hữu công trình có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức việc quản lý, bảo vệ công trình theo quy định của Luật này và pháp luật có liên quan;”

			việc xử lý tài sản, công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản KCHT hàng không, bảo đảm chặt chẽ, chính xác, đúng quy định	
2	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh	Kiểm toán Nhà nước	Đề nghị rà soát quy định đối với tài sản KCHT hàng không lưỡng dụng (Vừa sử dụng cho mục đích dân dụng vừa sử dụng cho mục đích quân sự)	Nghiên cứu tiếp thu
		Bộ Tư pháp	Đề nghị rà soát để đảm bảo đúng và đầy đủ phạm vi điều chỉnh thuộc thẩm quyền của Chính phủ, tránh mâu thuẫn, chồng chéo, tránh bỏ sót tài sản là đối tượng cần điều chỉnh.	Tiếp thu
	1. Nghị định này quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý.	Tỉnh Quảng Ninh	Đề nghị xem xét, bổ sung phạm vi quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT hàng không được đầu tư theo phương thức đối tác công tư Lý do: Để đồng bộ với quy định tại Điều 24 Mục 5 về quản lý, sử dụng TSKCHTHK được đầu tư theo phương thức đối tác công tư	Quy định tại pháp luật đầu tư theo hình thức PPP, sau khi đầu tư, kinh doanh...theo quy định của pháp luật PPP tương ứng với từng hình thức (như: hình thức BOT, sau khi chuyển giao thực hiện xác lập quyền sở hữu toàn dân là TSKCHT do Nhà nước quản lý) - là một trong các nguồn hình thành tài sản “đầu vào” đã được quy định tại Điều 5 dự thảo Nghị định). Do đó, trong giai đoạn đầu tư, thực hiện Dự án PPP không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này.
	2. Nghị định này không điều chỉnh đối với: a) Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân. Việc quản lý, sử dụng và khai thác đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân và chế độ báo cáo thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, pháp luật về hàng không dân dụng và pháp luật	Bộ ngoại giao	Đề nghị chỉ liệt kê các dạng tài sản KCHTHK thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định, không giải thích thêm các loại tài sản này do quy định pháp luật nào điều chỉnh, do các nội dung này đã được quy định tại văn bản quy phạm luật liên quan.	Ý kiến tham gia là phù hợp với nguyên tắc soạn thảo văn bản QPPL; tuy nhiên để dễ phân biệt và rõ ràng, dẫn chiếu thực hiện theo pháp luật tương ứng với đối tượng quản lý loại tài sản tương ứng.

	có liên quan.			
3	Điều 2. Đối tượng áp dụng “1. Cơ quan quản lý nhà nước về hàng không dân dụng là Bộ Giao thông vận tải. 2. Cơ quan quản lý hàng không là cơ quan thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật chuyên ngành về hàng không dân dụng. 3. Doanh nghiệp được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (sau đây gọi là doanh nghiệp quản lý tài sản) gồm: a) Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc Bộ Giao thông vận tải thực hiện nhiệm vụ cung ứng dịch vụ bảo đảm hoạt động bay theo quy định của pháp luật về hàng không dân dụng (doanh nghiệp bảo đảm hoạt động bay). b) Doanh nghiệp nhà nước thực hiện nhiệm vụ trực tiếp khai thác kết cấu hạ tầng sân bay và các công trình thiết yếu khác của cảng hàng không, sân bay theo quy định của pháp luật về hàng không dân dụng (doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng)”	Bộ Nội vụ	Đề nghị quy định rõ nội dung này: <i>cơ quan quản lý nhà nước về hàng không, cơ quan quản lý hàng không</i> bảo đảm thống nhất, đúng thẩm quyền	Tiếp thu, giải trình tại Tờ trình Chính phủ.
		Kiểm toán nhà nước	Đề nghị xem xét, chỉnh sửa đối tượng áp dụng do quy định tại dự thảo Nghị định là chưa rõ ràng, nội dung mang tính chất thuật ngữ (<i>Cơ quan quản lý hàng không là cơ quan thực hiện chức năng tham mưu...</i>). Đồng thời, đề nghị làm rõ đối với việc lược bỏ đối tượng áp dụng so với Nghị định số 44/2018/NĐ-CP: “ <i>Cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (sau đây gọi là cơ quan được giao quản lý tài sản); Cơ quan, đơn vị được giao sử dụng, khai thác tài sản KCHT hàng không</i> ”	Tiếp thu, giải trình tại Tờ trình Chính phủ theo hướng tại dự thảo Nghị định này thay đổi so với Nghị định số 44/2018/NĐ-CP là TSKCHT hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý giao cho doanh nghiệp quản lý tài sản (không giao cho cơ quan quản lý tài sản) phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 75, Điều 97 Luật Quản lý, sử dụng TSC, Điều 87 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ và phù hợp với thực tiễn quản lý, sử dụng TSKCHT hàng không.
		Bộ GTVT	(1) Đề nghị rà soát lại khái niệm <u>cơ quan quản lý hàng không</u> đảm bảo phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 9 Luật HKDD Việt Nam (2) Đề nghị bổ sung thêm <u>doanh nghiệp</u> kinh doanh, khai thác cảng <u>khác</u> (hiện nay khoản 3 chỉ nêu đối tượng là <u>doanh nghiệp nhà nước</u>). (3) Đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định về chuyển giao tài sản KCHTHK về địa phương đầu tư, quản lý, khai thác; doanh nghiệp quản lý tài sản là doanh nghiệp kinh doanh khai thác CHK do nhà đầu tư thành lập. Đồng thời quy định bổ sung tương ứng với các đối tượng này trong Chương II Điều 19, Điều 20	- Tiếp thu điểm (1), điểm (2) hoàn thiện dự thảo Nghị định. - Điểm (3): Tại dự thảo Nghị định đã quy định hình thức xử lý TSKCHT hàng không “ <u>Điều chuyển</u> ”, “ <u>chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý</u> ” trong trường hợp nào; theo đó đề nghị nghiên cứu các hình thức trên để áp dụng cho phù hợp. Nội dung như đề nghị chuyển giao tài sản KCHTHK về địa phương để <u>đầu tư</u> (không thuộc phạm vi điều chỉnh tại ND này).

	4. Các đối tượng khác liên quan đến việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.	Thanh Hóa, Quảng Ninh, Ninh Thuận	Đề nghị bổ sung đối tượng áp dụng là UBND các tỉnh, thành phố được giao thực hiện nhiệm vụ về đầu tư kết cấu hạ tầng hàng không trên địa bàn Lý do: hiện nay một số tỉnh, thành phố đang được Thủ tướng Chính phủ giao là cơ quan có thẩm quyền để thực hiện đầu tư KCHT CHK trên địa bàn. Điển hình như sân bay Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh (sân bay đầu tư PPP đầu tiên đã được đưa vào khai thác); Cảng hàng không Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị (phương thức PPP đã được khởi công vào tháng 7/2024); Cảng hàng không Sapa, tỉnh Lào Cai (được chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quyết định phê duyệt dự án). Đề nghị bổ sung đối tượng Doanh nghiệp dự án, Nhà đầu tư thực hiện đầu tư TSKCHT hàng không theo phương thức đối tác công tư	Quy định tại pháp luật đầu tư theo hình thức PPP, sau khi đầu tư, kinh doanh...theo quy định của pháp luật PPP tương ứng với từng hình thức (như: hình thức BOT, sau khi chuyển giao thực hiện xác lập quyền sở hữu toàn dân là TSKCHT do Nhà nước quản lý) - là một trong các nguồn hình thành tài sản “đầu vào” đã được quy định tại Điều 5 dự thảo Nghị định). Do đó, trong giai đoạn đầu tư, thực hiện Dự án PPP không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này, doanh nghiệp dự án không thuộc đối tượng áp dụng.
3	Điều 3. Danh mục tài sản kết cấu hạ tầng hàng không 1. Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không là công trình kết cấu hạ tầng hàng không và đất gắn với công trình kết cấu hạ tầng hàng không, gồm:...”	Bộ TN&MT	Đề nghị rà soát đảm bảo thống nhất với các quy định tại Điều 208 Luật Đất đai năm 2024 (đất sử dụng cho cảng hàng không, sân bay).	Giải trình: Danh mục công trình thuộc KCHT hàng không tại các CHK, SB theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 05/2021/NĐ-CP phù hợp với quy định về phân loại đất tại Điều 208 Luật Đất đai năm 2024 – Đất sử dụng cho cảng hàng không, sân bay dân dụng
		Bộ Tư pháp	Đề nghị rà soát, chỉnh lý đảm bảo tính thống nhất, phù hợp quy định tại Điều 3 Nghị định số 05/2021/NĐ-CP.	Tiếp thu hoàn thiện
		Bộ GTVT	Đề nghị xem xét bổ sung quy định đầy đủ danh mục tài sản KCHT HK theo cách thức liệt kê mục lục tài sản Lý do: Danh mục liệt kê tại dự thảo còn thiếu các công trình cung cấp dịch vụ hàng không và phi hàng không	Nghiên cứu tiếp thu theo hướng: Danh mục TSKCHT hàng không quy định tại dự thảo Nghị định này thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành (quy định hiện hành là Nghị định số

	...c) Công trình phục vụ bảo đảm an ninh hàng không, khẩn nguy sân bay ngoài sân bay.”	Bộ Xây dựng	Đề nghị rà soát, sắp xếp danh mục TSKCHT hàng không, tránh trùng lặp (như công trình khẩn nguy sân bay, công trình hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường ...); đồng thời rà soát, làm rõ danh mục này với quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị định.	05/2021/NĐ-CP của Chính phủ). Có thể liệt kê cụ thể hoặc dẫn chiếu sau đó quy định danh mục tại Thông tư quy định việc quản lý, sử dụng tính hao mòn TSKCHT hàng không.
	2. Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia được xác định như sau: a) Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không có liên quan đến quốc phòng theo quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự ² . b) Tài sản liên quan đến an ninh quốc gia theo quy định của pháp luật về bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia	Kiểm toán nhà nước	Do hiện nay đang có nhiều sân bay có tính chất lưỡng dụng; do vậy, đề nghị quy định rõ hơn việc phân biệt tài sản KCHT hàng không có liên quan đến quốc phòng, an ninh để thuận lợi trong quá trình thực hiện	Nghiên cứu tiếp thu
		Bộ GTVT	Đề nghị rà soát hiệu lực Nghị định số 04/CP ngày 16/01/1995 của Chính phủ khi quy định tài sản liên quan đến quốc phòng	Nghiên cứu tiếp thu
4	Điều 4. Nguyên tắc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản KCHT hàng không 1. Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được thống kê, kế toán đầy đủ về hiện vật và giá trị; được tính hao mòn, khấu hao tài sản và bảo trì công trình theo quy định của pháp luật.	Kiểm toán nhà nước	Đề nghị bổ sung từ “ <i>bảo dưỡng</i> ” để đảm bảo đủ các tình huống đối với tài sản hàng không và phù hợp với Nghị định số 151/2017/NĐ-CP và Nghị định số 114/2024/NĐ-CP của Chính phủ	Nghiên cứu tiếp thu theo hướng thực hiện theo quy định tại pháp luật về hàng không dân dụng, pháp luật về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng và pháp luật khác có liên quan (không áp dụng phù hợp với Nghị định số 151/2017/NĐ-CP và Nghị định số 114/2024/NĐ-CP của Chính phủ).
	2. Việc giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được căn cứ vào quy hoạch cảng hàng không sân	VATM, Bộ GTVT	Hiện nay, một số tài sản KCHT hàng không do VATM đang quản lý, khai thác không thuộc quy	Nghiên cứu tiếp thu theo hướng đảm bảo là TSKCHT hàng không

² Nghị định số 04/CP ngày 16/01/1995 của Chính phủ (quy định chi tiết Pháp lệnh Bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự năm 1994) quy định “Điều 1.- Công trình quốc phòng và khu quân sự trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được đăng ký, phân loại, xác định địa giới và thống nhất quản lý của Chính phủ”.

bay, phân loại cảng hàng không, sân bay, kế hoạch đầu tư, phát triển cảng hàng không, sân bay được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt. Trường hợp công trình kết cấu hạ tầng hàng không đã được xây dựng trên đất quốc phòng thì khi giao, khai thác, bảo trì, nâng cấp mở rộng, xử lý công trình đó phải có ý kiến của Bộ Quốc phòng”		hoạch cảng hàng không, sân bay (CHK, SB), phân loại CHK, SB, kế hoạch đầu tư, phát triển cảng hàng không, sân bay (VD: Trung tâm kiểm soát đường dài, các trạm radar...). Do đó, đề nghị bổ sung như sau: <u>“Việc giao tài sản ... và quy hoạch quản lý, bảo đảm hoạt động bay thuộc quy hoạch phát triển giao thông vận tải hàng không được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt...”</u>	do Nhà nước đầu tư, quản lý được giao cho Doanh nghiệp quản lý tương ứng với hình thức quản lý quy định tại Điều 5 dự thảo.
	Bộ KH&ĐT	Đề nghị bổ sung: <i>sự phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và năng lực của đối tượng được giao quản lý.</i>	Nghiên cứu tiếp thu
	Bộ GTVT	Quy định như dự thảo dẫn đến việc phát sinh thủ tục hành chính nội bộ giữa Bộ GTVT với Bộ Quốc phòng. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, quy định đầy đủ các thành phần của thủ tục hành chính nội bộ để đảm bảo thống nhất, thuận lợi trong quá trình giải quyết công việc	Nghiên cứu tiếp thu trên cơ sở ý kiến tham gia của Bộ Quốc phòng
3. Khi thực hiện giao, khai thác, xử lý tài sản theo quy định tại Nghị định này, trường hợp tài sản có liên quan đến quốc phòng xác định theo quy định của pháp luật về bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự phải có ý kiến của Bộ Quốc phòng; trường hợp tài sản liên quan đến an ninh quốc gia xác định theo quy định của pháp luật về bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia thì phải có ý kiến của Bộ Công an. Trường hợp tài sản không liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia thì Bộ Giao thông vận tải, cơ quan quản lý hàng không, cơ quan quản lý tài sản có trách nhiệm xác định tại hồ sơ đề nghị cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao, khai thác, xử lý tài sản.	ACV	Đề nghị bổ sung cụm từ “quản lý” để thống nhất cách sử dụng nội dung như sau: <i>“3. Khi thực hiện giao, quản lý, khai thác, xử lý tài sản theo quy định tại Nghị định này..., người có thẩm quyền quyết định giao, quản lý, khai thác, xử lý tài sản.”</i>	Nghiên cứu tiếp thu
6. Việc quản lý, sử dụng đối với đất gắn với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không thực hiện theo	Tỉnh Ninh Thuận	Đề nghị bổ sung từ “về” sau cụm từ “quy định của pháp luật” để sử dụng thống nhất.	Tiếp thu

	quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về hàng không dân dụng và pháp luật khác có liên quan. Trường hợp thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng hàng không gắn với đất theo quy định của pháp luật đất đai thì việc thu hồi đất gắn với tài sản, việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, việc xử lý tài sản sau khi bồi thường thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai			
5	Điều 5. Đối tượng và hình thức giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không 1. Giao cho doanh nghiệp bảo đảm hoạt động bay quy định tại điểm a khoản 3 Điều 2 Nghị định này quản lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3 Nghị định này theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp (tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp). 2. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không quy định tại các điểm b, c, d, đ và e khoản 1 Điều 3 Nghị định này: a) Giao cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 2 Nghị định này quản lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị định này ³ theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. b) Giao cho doanh nghiệp kinh doanh, khai	Bộ GTVT	Đề nghị nghiên cứu bổ sung thêm quy định giao cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng theo hình thức PPP quản lý đối với tài sản KCHTHK quy định theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tham gia dự án PPP	Trong thời gian thực hiện dự án PPP, việc quản lý, sử dụng TSKCHT hàng không được đầu tư theo phương thức PPP được thực hiện theo pháp luật PPP
		Ủy ban QL Vốn NN tại doanh nghiệp	Hiện trạng việc quản lý TSKCHT HK không đồng bộ giữa các CHK, SB (công trình đường cất hạ cánh, đường lăn ⁴ , một số tài sản liên quan đến công trình hạ tầng kỹ thuật bảo đảm hoạt động bay đang giao Tổng công ty Cảng hàng không – CTCP (ACV) quản lý...), do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát phương án giao quản lý, sử dụng, khai thác (phương án giao TSKCHT hàng không gắn với hình thức giao cho đối tượng tương ứng với danh mục tài sản) có xem xét, đánh giá đến hiện trạng quản lý tài sản tổng thể hệ thống cảng hàng không, sân bay, nguồn gốc hình thành tài sản	Nghiên cứu tiếp thu trên cơ sở ý kiến của Bộ GTVT
		ACV	Đề nghị bổ sung như sau: “Giao cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 2 Nghị định này quản lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng	

³ Bổ sung sân đỗ tàu bay trong hệ thống TSKCHT khu bay (để phù hợp với quy định về phân loại tài sản thuộc KCHT sân bay theo pháp luật chuyên ngành) sẽ thực hiện trong TH nhà nước đầu tư mới tài sản (trong đó có TSKCHT khu bay) tại các CHK, SB hiện có.

⁴ Các công trình đường cất hạ cánh: Bộ GTVT là đại diện chủ sở hữu tài sản, đang giao ACV quản lý, sử dụng, khai thác TS KCHT HK do Nhà nước đầu tư quản lý theo phương thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp trong thời hạn từ 07/12/2020 đến 31/12/2025; Bộ Quốc phòng là đại diện chủ sở hữu tài sản tại một số CHK (Thọ Xuân, Phù Cát...), ACV khai thác chung

	thác cảng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 2 Nghị định này quản lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không quy định tại các điểm c, d, đ và e khoản 1 Điều 3 Nghị định này theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp...”		<i>không quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị định này theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp”</i> Lý do: Có một số tài sản liên quan đến công trình hạ tầng kỹ thuật bảo đảm hoạt động bay thuộc Bộ GTVT đang giao cho ACV quản lý.	
	c) Sau khi giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều này, căn cứ nhu cầu và khả năng quản lý, khai thác tài sản, ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an đối với các vấn đề liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia, doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền thực hiện việc đầu tư, bổ sung vốn nhà nước tại doanh nghiệp (chuyển từ hình thức giao không tính thành vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp).	Bộ Tư pháp	Quy định này không rõ Bộ Quốc phòng, Bộ Công an sẽ cho ý kiến như thế nào (ai lấy ý kiến, lấy ý kiến lúc nào...?). Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh lý, hoàn thiện.	Tiếp thu quy định tại Điều 8: Thẩm quyền, trình tự, thủ tục chuyển từ hình thức giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 5 Nghị định này.
	4. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không là kết quả của quá trình thực hiện dự án sử dụng vốn nhà nước: a) Trường hợp trong dự án đầu tư được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt có xác định đối tượng thụ hưởng tài sản là kết quả của quá trình thực hiện dự án và đối tượng thụ hưởng là doanh nghiệp quản lý tài sản quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này thì sau khi hoàn thành việc đầu tư xây dựng, mua sắm, chủ đầu tư/chủ dự án/ban quản lý dự án có trách nhiệm bàn giao tài sản cho doanh nghiệp để quản lý, sử dụng và khai thác; không phải thực hiện lại thủ tục giao tài sản theo quy định	VATM, Bộ GTVT	Tại điểm a khoản 4 Điều 5 quy định hình thức giao tài sản sau khi hoàn thành việc đầu tư xây dựng, mua sắm, tuy nhiên chưa có nội dung quy định việc xác định giá trị tài sản. Do đó, đề nghị bổ sung như sau: “ <i>Trường hợp trong dự án đầu tư được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt ... với giá trị tài sản quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định này; không phải thực hiện lại thủ tục giao tài sản theo quy định tại Nghị định này.</i> ” Đối với các đối tượng không phải là cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hoặc tổ chức chính trị - xã hội, đề nghị quy định là các đối tượng thụ hưởng còn lại để đảm bảo không	Nghiên cứu tiếp thu

	tại Nghị định này.		bỏ sót	
		TP. Hải Phòng	Đối với trường hợp các dự án đầu tư do các Bộ, ngành khác ngoài Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt đầu tư xây dựng TSKCHTHK hoặc nâng cấp, cải tạo mở rộng TSKCHTHK và trong các dự án đầu tư này đã xác định đối tượng thụ hưởng là các doanh nghiệp quản lý TSKCHTHK theo quy định thì việc bàn giao tài sản cho doanh nghiệp để quản lý, sử dụng và khai thác thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 4 điều 5 và khoản 2 điều 13 dự thảo Nghị định hay phải thực hiện thủ tục điều chuyển tài sản theo quy định tại điều 19 dự thảo Nghị định và thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 19 dự thảo Nghị định.	Đã quy định tại khoản 4 điều 5 dự thảo Nghị định
6	Điều 6. Thẩm quyền quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không hiện có	Bộ GTVT	Đề nghị bổ sung: (i) Quy định về thẩm quyền quyết định giao tài sản KCHTHK do địa phương thực hiện đầu tư; (ii) Khái niệm “tạm giao”	Nghiên cứu tiếp thu theo hướng: (1) Hoặc Pháp luật chuyên ngành có quản lý, khai thác TSKCHT hàng không tại địa phương sẽ bổ sung cả phạm vi, đối tượng đối với TSKCHT hàng không thuộc phạm vi quản lý của địa phương (địa phương đầu tư). (ii) Hoặc trường hợp địa phương chỉ đầu tư, rồi giao cho doanh nghiệp quản lý tài sản quản lý theo hình thức tính thành phần vốn /không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thì được xử lý theo quy định của chính sách kết quả dự án đầu tư

				bằng nguồn NSNN.
	1. Thủ tướng Chính phủ quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia.	Bộ GTVT, ACV Bộ Công an	(1) Đề nghị bổ sung quy định về việc phân loại TSKCHT hàng không liên quan đến quốc phòng, an ninh (do quy định hiện hành chưa có định nghĩa rõ về loại tài sản này). (2) Tại dự thảo Nghị định quy định danh mục tài sản, giao tài sản cho đối tượng quản lý chưa rõ, chưa quy định đối với mỗi loại TSKCHT hàng không thì giao cho đối tượng nào và theo hình thức nào? Trường hợp sau khi giao tài sản cho doanh nghiệp kinh doanh KCHT hàng không theo Đề án Quyết định 2007, nếu phát sinh tài sản KCHT hàng không mới thì sẽ tiếp tục giao theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hay phải Đề án mới để giao?	- Nội dung (1) nghiên cứu tiếp thu - Tại dự thảo Nghị định các Điều 5, 6, 7, 8, 9 và xử lý chuyển tiếp (khoản 1 Điều 28) đã xử lý nội dung vướng mắc tại nội dung (2)
7	Điều 7. Trình tự, thủ tục giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không hiện có	Bộ GTVT	Đề nghị nghiên cứu, quy định điều khoản chuyển tiếp trong trường hợp ACV đã bố trí vốn để thực hiện việc định giá tài sản theo QĐ 2007/QĐ-TTg; tránh trường hợp kéo dài do chờ quy định, cơ chế mới	Nghiên cứu tiếp thu
	2. Căn cứ kết quả rà soát, thống kê, phân loại theo quy định tại khoản 1 Điều này, cơ quan quản lý hàng không lập hồ sơ đề nghị giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không quy định tại các điểm b, c và d khoản 1 Điều này cho doanh nghiệp quản lý tài sản quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 5 Nghị định này, báo cáo Bộ Giao thông vận tải. Hồ sơ đề nghị gồm: ... b) Ý kiến bằng văn bản về việc giao tài sản của: <u>Cơ quan, đơn vị có liên quan của Bộ Giao</u>	Bộ GTVT Tỉnh Thanh Hóa	Tại điểm b khoản 2 Điều 7: Tại bước này Cục HKVN mới báo cáo Bộ GTVT thì sẽ chưa thể có ý kiến của cơ quan, đơn vị có liên quan của Bộ GTVT Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định về trình tự, thủ tục giao tài sản trong trường hợp KCHT CHK được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách địa phương, doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng là nhà đầu tư PPP (không phải là doanh nghiệp nhà nước)	Nội dung xin ý kiến, có ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan lồng trong bước này (tương tự như các Nghị định về TSKCHT giao thông). Việc đầu tư TSKCHT hàng không theo phương thức thực hiện theo quy định của pháp luật về PPP. sau khi hoạt động theo dự án tương ứng với từng hình thức PPP, được thực hiện xác lập quyền sở hữu toàn dân là

thông vận tải; cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý/tạm quản lý tài sản và cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đó; doanh nghiệp quản lý tài sản đề nghị được giao quản lý tài sản: 01 bản chính c) <u>Ý kiến bằng văn bản của cơ quan đại diện chủ sở hữu của doanh nghiệp quản lý tài sản</u> (trong trường hợp giao tài sản cho doanh nghiệp quản lý tài sản không phải do Bộ Giao thông vận tải là đại diện chủ sở hữu): 01 bản chính. d) Danh mục tài sản đề nghị giao (tên tài sản, địa chỉ, năm đưa vào sử dụng; thông số cơ bản (chiều dài/diện tích/khối lượng...); nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có); tình trạng sử dụng của tài sản) do cơ quan quản lý hàng không chủ trì lập: 01 bản chính” ... e) Hồ sơ pháp lý về tài sản (Quyết định giao/điều chuyển tài sản, Biên bản giao, tiếp nhận tài sản hoặc các giấy tờ, tài liệu khác chứng minh quyền quản lý, sử dụng/tạm quản lý tài sản - nếu có): 01 bản sao.			TSKCHT do Nhà nước quản lý (là một trong các nguồn hình thành tài sản đã được quy định tại Điều 5 dự thảo Nghị định).
	Tỉnh Ninh Thuận	Đề nghị sửa từ “của Bộ Giao thông vận tải...” thành “ thuộc Bộ Giao thông vận tải...”.	Tiếp thu
	Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam	Đề nghị bổ sung tại điểm c khoản 2 Điều 7 như sau: “ <u>Ý kiến bằng văn bản về việc giao tài sản của cơ quan đại diện chủ sở hữu của doanh nghiệp quản lý tài sản...</u> ” Lý do: Để thống nhất với các nội dung trước về hồ sơ đề nghị giao tài sản KCHTHK.	Nghiên cứu tiếp thu
	VATM, Bộ GTVT, ACV	Đề nghị bổ sung tại điểm e khoản 2 Điều 7 như sau: “Đối với TSKCHT hàng không <u>không có</u> hồ sơ pháp lý về tài sản thì <u>bổ sung giấy xác nhận</u> tình trạng sử dụng hiện thời của tài sản, giấy tờ chứng minh không có vi phạm về ranh giới, đất đai của tài sản, không có tranh chấp tài sản”. Lý do: Hiện nay, nhiều tài sản KCHTHK không còn hồ sơ pháp lý về tài sản hoặc được tiếp quản từ những tài sản trước năm 1975 nên cần quy định nội dung này để giải quyết đối với các trường hợp này	Giải trình: Đối với TSKCHT hàng không hiện hữu vẫn đang quản lý; trường hợp phát sinh mới thì phải có thủ tục đảm bảo theo quy định (chuyển tài sản đặc biệt, chuyên dùng ra khỏi biên chế trong TH sử dụng CHK, SB lưỡng dụng, giao đất cho thuê đất mới theo quy định của pháp luật đất đai); đồng thời quy định bổ sung thêm loại “giấy tờ” này sẽ phát sinh vấn đề cơ quan nào xác nhận và tăng TTHC.
	Bộ GTVT	- Tại điểm d khoản 2 Điều 7, đề nghị điều chỉnh như sau: <i>Danh mục tài sản đề nghị giao (thứ tự; tên tài sản; mã tài sản; nguồn gốc; địa chỉ quản lý/ năm đưa vào sử dụng/ thông số kỹ thuật cơ bản (kích thước, diện tích, khối lượng, ...)/ nguyên giá, giá trị còn lại/ tính chất sử dụng (dân dụng, lưỡng dụng)/ quyền quản lý, sử dụng đất</i>	Nghiên cứu tiếp thu

			<i>gắn với tài sản là công trình, v.v) do cơ quan quản lý hàng không chủ trì lập.</i> Giá trị tài sản trong trường hợp giao tài sản cho doanh nghiệp quản lý tài sản quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 5 Nghị định này theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp được xác định quy định tại khoản 3 Điều này - Đề nghị ghép điểm d dưới đây vào điểm này vì cùng một nội dung hồ sơ (tương tự như điểm d, điểm đ khoản 5 Điều 9)	
3. Xác định giá trị tài sản kết cấu hạ tầng hàng không làm căn cứ xác định giá trị phần vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp trong trường hợp giao tài sản cho doanh nghiệp theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp	Kiểm toán nhà nước, ACV, Bộ GTVT	Do trong thời gian sử dụng 03 năm tài sản đã có hao mòn; nên cần có quy định để xác định giá trị còn lại của tài sản.	Tiếp thu bổ sung (hao mòn, giá trị còn lại sau thời gian sử dụng 3 năm).	
	Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam	Đề nghị quy định rõ hơn các văn bản pháp luật liên quan như: trường hợp mua sắm. Đầu tư, xây dựng, mua sắm, phê duyệt ... theo quy định của Luật đầu tư công, Luật xây dựng, Luật quản lý và sử dụng tài sản công và các văn bản pháp luật có liên quan đến nội dung này.	Nghiên cứu tiếp thu	
a) Trường hợp tài sản mua sắm, đầu tư, xây dựng hoàn thành đưa vào sử dụng trong vòng 03 năm kể từ ngày mua sắm, quyết toán được duyệt theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về xây dựng và pháp luật có liên quan đến này lập hồ sơ đề nghị giao tài sản thì lấy giá trị mua sắm, quyết toán được duyệt theo quy định.	Bộ TN&MT	Tại điểm b khoản 3 Điều 7 dự thảo Nghị định, đề nghị rà soát, xem xét việc quy định xử lý các trường hợp không xác định giá trị tài sản KCHT hàng không	Nghiên cứu tiếp thu trên phù hợp với quy định tại các Nghị định quy định về TSKCHT giao thông về nội dung này.	
b) Các trường hợp không thuộc quy định tại điểm a khoản này, cơ quan quản lý hàng không lựa chọn thuê tổ chức có chức năng thẩm định giá theo quy định của pháp luật để xác định lại giá trị tài sản theo Chuẩn mực thẩm định giá Việt Nam. Chi phí thuê thẩm định giá từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của cơ quan quản lý tài sản.		(Lý do: dự thảo Nghị định đang quy định việc lựa chọn thuê tổ chức có chức năng thẩm định giá theo quy định của pháp luật để xác định lại giá trị tài sản là cơ quan quản lý hàng không; tuy nhiên, chi phí thuê thẩm định giá từ nguồn kinh phí chi thường		

			xuyên của cơ quan quản lý tài sản. Việc quy định như dự thảo Nghị định hiện này sẽ khó khăn trong công tác phối hợp, bố trí kinh phí dự toán ngân sách tổ chức thực hiện).	
	5. Nội dung chủ yếu của Quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không gồm: ... d) Danh mục tài sản giao: Tên tài sản, địa chỉ, năm đưa vào sử dụng; thông số cơ bản (chiều dài/ diện tích/khối lượng..); tình trạng sử dụng của tài sản; giá trị tài sản quy định tại <u>điểm d khoản 2 Điều này</u> trong trường hợp giao cho doanh nghiệp quản lý tài sản theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.	VATM	Tại điểm d khoản 5 Điều 7 dự thảo Nghị định, đề nghị sửa dẫn chiếu như sau: " <u>điểm d khoản 2 Điều này</u> "	Tiếp thu hoàn thiện
	8. Các quy định áp dụng cho doanh nghiệp được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp: ... c) Đối với công trình kết cấu hạ tầng hàng không không còn nhu cầu sử dụng vào mục đích hàng không mà doanh nghiệp tự nguyện trả lại đất gắn liền với công trình đó cho Nhà nước thì việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất <u>và xử lý tài sản sau khi thu hồi thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai</u>"	Bộ GTVT	Đề nghị sửa đổi như sau: <i>"c) Đối với công trình kết cấu hạ tầng hàng không không còn nhu cầu sử dụng vào mục đích hàng không mà doanh nghiệp tự nguyện trả lại đất gắn liền với công trình đó cho Nhà nước thì việc thu hồi đất và xử lý tài sản liên quan (bồi thường, hỗ trợ) theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật có liên quan."</i>	Tiếp thu hoàn thiện

8	Điều 8. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục chuyển từ hình thức giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 5 Nghị định này	Bộ GTVT	Đề nghị nghiên cứu, quy định điều khoản chuyển tiếp trong trường hợp ACV đã bố trí vốn để thực hiện việc định giá tài sản theo QĐ 2007/QĐ-TTg; tránh trường hợp kéo dài do chờ quy định, cơ chế mới	Nghiên cứu tiếp thu
	3. Xác định giá trị tài sản kết cấu hạ tầng hàng không làm căn cứ xác định giá trị phần vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng a) Trường hợp tài sản được mua sắm, đầu tư, xây dựng hoàn thành đưa vào sử dụng trong vòng 03 năm kể từ ngày lập hồ sơ đề nghị chuyển từ hình thức giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thì sử dụng giá trị mua sắm quyết toán được duyệt theo quy định của pháp luật.	ACV, Bộ GTVT	Đề nghị bổ sung quy định để xác định giá trị còn lại của tài sản. Lý do: Về mặt nguyên giá tài sản quy định trong vòng 03 năm là phù hợp, tuy nhiên trong thời gian sử dụng 03 năm tài sản đã có sự hao mòn	Tiếp thu bổ sung (hao mòn, giá trị còn lại sau thời gian sử dụng 3 năm).
9	Điều 9. Giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được điều chuyển về Bộ Giao thông vận tải theo quy định tại điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 5 Nghị định này			
	1. Thẩm quyền giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được điều chuyển về Bộ Giao thông vận tải theo quy định tại điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 5 Nghị định này được thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định này	Bộ GTVT	Đề nghị bổ sung như sau: <i>1. Thẩm quyền giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được điều chuyển về Bộ Giao thông vận tải theo quy định tại điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 5 Nghị định này được thực hiện theo quy định tại Điều 6 và Khoản 2 Điều 19 Nghị định này</i> (Lý do: Cần tách bạch rõ thẩm quyền giao tài sản (Điều 6) và thẩm quyền điều chuyển tài sản (Điều 19))	Quy định này là việc giao TSKCHT hàng không sau khi Bộ GTVT đã tiếp nhận (việc điều chuyển đã thực hiện xong); do đó, đề nghị giữ như dự thảo.

10	Chương III. Quản lý, sử dụng và khai thác tài sản KCHT hàng không giao cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp	Bộ GTVT	Đề nghị nghiên cứu quy định lại tên chương và nội dung các điều khoản trong chương cho phù hợp để các đối tượng áp dụng được quy định tại Điều 2 dự thảo Nghị định có cơ sở pháp lý thực hiện công tác quản lý, sử dụng, khai thác tài sản đảm bảo hoạt động bay (như VATM)	Nội dung quy định tại Chương này là: Quản lý, sử dụng và khai thác tài sản KCHT hàng không giao cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp (<u>không điều chỉnh đối với TSKCHT hàng không giao cho doanh nghiệp theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại DN</u>).
11	Điều 11. Kế toán tài sản kết cấu hạ tầng hàng không			
	4. Nguyên giá của tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được điều chỉnh trong các trường hợp sau: ... c) Tháo dỡ hoặc lắp đặt một hay một số bộ phận tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (trong trường hợp giá trị của bộ phận tài sản tháo dỡ hoặc lắp đặt đang được hạch toán chung trong nguyên giá tài sản), trừ trường hợp việc tháo dỡ hoặc lắp đặt để thay thế khi bảo trì công trình.	ACV, Bộ GTVT	Đề nghị sửa như sau: “c) Tháo dỡ hoặc lắp đặt một hay một số bộ phận tài sản kết cấu hạ tầng hàng không mà các bộ phận này được quản lý theo tiêu chuẩn của một tài sản hữu hình (trong trường hợp giá trị của bộ phận tài sản tháo dỡ hoặc lắp đặt đang được hạch toán chung trong nguyên giá tài sản)...” Lý do: Để đồng bộ với điểm a khoản 4 Điều 5 Thông tư số 75/2018/NĐ-CP ngày 17/8/2018 của Bộ Tài chính	Nghiên cứu tiếp thu
	d) Bị mất một phần hoặc hư hỏng nghiêm trọng do thiên tai, sự cố bất khả kháng hoặc những tác động đột xuất khác (trừ trường hợp tài sản được khắc phục sự cố theo quy định của pháp luật về bảo trì hàng không hoặc được khôi phục lại thông qua bồi thường thiệt hại của tổ chức, cá nhân có liên quan).	ACV, Bộ GTVT	Đề nghị bổ sung như sau: “d) Bị mất một phần hoặc hư hỏng nghiêm trọng do thiên tai, sự cố bất khả kháng hoặc những tác động đột xuất khác một hay một số bộ phận của tài sản kết cấu hạ tầng hàng không mà các bộ phận này được quản lý theo tiêu chuẩn của một tài sản hữu hình (trừ trường hợp tài sản được khắc phục sự cố theo quy định của pháp luật về bảo trì hàng không hoặc được khôi phục lại thông qua bồi thường thiệt hại của tổ chức, cá nhân có liên quan).	Nghiên cứu tiếp thu

			Lý do: Đề đồng bộ với điểm a khoản 4 Điều 5 Thông tư số 75/2018/NĐ-CP ngày 17/8/2018 của Bộ Tài chính	
12	Điều 12. Bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không	Bộ Xây dựng	(1) Đề nghị bổ sung quy định đối với hình thức lựa chọn doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng tổ chức triển khai thực hiện công tác bảo trì tài sản (giao nhiệm vụ/đặt hàng/đấu thầu) đảm bảo phù hợp các quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ về quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí thường xuyên. (2) Đề nghị thiết kế bổ sung Điều 12 để đảm bảo đúng quy định thủ tục hành chính, theo đó quy định rõ trình tự, thủ tục, hồ sơ để đơn vị trình phê duyệt kế hoạch bảo trì; thời gian và thủ tục thẩm định, phê duyệt kế hoạch bảo trì. Đồng thời quy định đối với trường hợp tài sản KCHTHK do địa phương giao quản lý, khai thác	Nội dung (1) của Bộ Xây dựng nghiên cứu tiếp thu Nội dung (2) của Bộ Xây dựng, nội dung (1) của Bộ GTVT: Quy định về kinh phí, quản lý, sử dụng kinh phí bảo trì; do đó, về quy trình thực hiện việc bảo trì dẫn chiếu theo quy định tại pháp luật về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng, pháp luật về hàng không dân dụng (nội dung kỹ thuật).
		Bộ GTVT	(1) Đề nghị thiết kế bổ sung quy định rõ trình tự, thủ tục, hồ sơ để đơn vị trình phê duyệt kế hoạch bảo trì; thời gian và thủ tục thẩm quyền, phê duyệt kế hoạch bảo trì. Đồng thời quy định đối với trường hợp tài sản KCHT HK do địa phương quản lý, khai thác. Lý do: Điều 12 đang quy định trình tự về phê duyệt kế hoạch bảo trì, tuy nhiên chỉ quy định chung mà chưa quy định rõ trình tự thủ tục. Việc Bộ GTVT quy định trình tự thủ tục dưới Thông tư là không khả thi theo quy định của pháp luật.	

		Bộ Công an; ACV, Bộ GTVT	Đề nghị bổ sung trình tự, thủ tục, kinh phí bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không dùng chung quân sự và dân dụng.	Nghiên cứu tiếp thu
	3. Tổ chức thực hiện bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng hàng không a) Căn cứ quy định của pháp luật về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng, pháp luật về hàng không dân dụng, tình trạng kỹ thuật của công trình kết cấu hạ tầng hàng không, quy trình bảo trì, định mức kinh tế - kỹ thuật, các quy định hiện hành của nhà nước, doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng lập kế hoạch bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không hằng năm báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (nếu có)⁵ gửi cơ quan quản lý hàng không thẩm định, trình cơ quan đại diện chủ sở hữu tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (Bộ Giao thông vận tải) phê duyệt.	Ủy ban QLVNN tại doanh nghiệp	- Tại khoản 2 Điều 4 dự thảo Nghị định quy định về Nguyên tắc quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT HK quy định: “<i>Trường hợp công trình kết cấu hạ tầng hàng không đã được xây dựng trên đất quốc phòng thì khi giao, khai thác, bảo trì, nâng cấp mở rộng, xử lý công trình đó phải có ý kiến của Bộ Quốc phòng.</i>” Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát quy định về tổ chức thực hiện, đảm bảo quá trình triển khai công tác bảo trì kịp thời, đảm bảo đầy đủ chuyên hoạt động cảng hàng không, sân bay thống nhất, đồng bộ, liên tục, hiệu quả	Nghiên cứu tiếp thu
		Bộ GTVT	Đề nghị sửa đổi như sau: a) Căn cứ quy định .. báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) gửi cơ quan quản lý hàng không thẩm định, trình cơ quan đại diện chủ sở hữu tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (Bộ Giao thông vận tải) phê duyệt.	Tiếp thu hoàn thiện
	3. Tổ chức thực hiện bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng hàng không ... c) Trường hợp nguồn thu từ khai thác tài sản	Bộ KH&ĐT	Đề nghị nghiên cứu, bổ sung vào dự thảo Nghị định nguồn kinh phí để bù đắp cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng khi doanh nghiệp này sử dụng từ nguồn của doanh nghiệp để thực hiện việc bảo trì tài sản	

⁵ Trường hợp này là UBQLV

	kết cấu hạ tầng hàng không không đủ để bảo trì tài sản được giao quản lý thì doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng có trách nhiệm sử dụng từ nguồn của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật để thực hiện việc bảo trì tài sản. Số tiền doanh nghiệp quản lý tài sản đã sử dụng từ nguồn của doanh nghiệp cho việc bảo trì tài sản là số tiền chi hộ ngân sách nhà nước, doanh nghiệp không được tính vào chi phí sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp Việc sử dụng số tiền từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không cho công tác bảo trì tài sản được thực hiện theo quy định tại Điều 15 Nghị định này.	Bộ GTVT	Đề nghị sửa đổi như sau: <i>Việc sử dụng số tiền từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không cho công tác bảo trì tài sản được thực hiện theo quy định tại Điều 16 Nghị định này</i>	Tiếp thu hoàn thiện
	6. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải <u>quy định về định mức kỹ thuật để sử dụng cho công tác bảo trì</u>, hướng dẫn việc bảo trì công trình kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định của pháp luật về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng, pháp luật về hàng không dân dụng và pháp luật khác có liên quan phù hợp với đặc thù của tài sản.	Bộ GTVT	Đề nghị bổ sung đảm bảo sử dụng đúng và thống nhất các văn bản QPPL liên quan <i>"6. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định định mức kinh tế kỹ thuật sử dụng công tác bảo trì và hướng dẫn việc bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không..."</i>	Tiếp thu hoàn thiện
13	Điều 13. Quản lý, vận hành tài sản trong thời gian nâng cấp, cải tạo, mở rộng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo dự án sử dụng vốn nhà nước được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt	Bộ GTVT	Đề nghị quy định rõ hơn các nội dung tại Điều 13 liên quan đến việc nâng cấp, mở rộng TSKCHT hiện hữu nhưng sử dụng vốn của DNNN	Xem xét nghiên cứu
	2. Trường hợp chủ đầu tư dự án nâng cấp, cải tạo, mở rộng tài sản không phải là doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng thì căn cứ dự án đầu tư được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt:	Bộ Tư pháp	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, quy định rõ " <i>trách nhiệm bố trí mặt bằng</i> " để đảm bảo minh bạch, thuận tiện, khả thi, bảo đảm quyền lợi của các bên.	Tiếp thu hoàn thiện
		ACV	- Đề nghị bổ sung sửa điểm b, điểm c khoản 2 như	

	a) Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng có <u>trách nhiệm bố trí mặt bằng phục vụ thi công</u> cho chủ đầu tư dự án trong thời gian thực hiện đầu tư. b) Chủ đầu tư dự án có trách nhiệm phối hợp với doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng đảm bảo hoạt động hàng không thông suốt, an toàn trong thời gian thực hiện đầu tư. c) Sau khi dự án hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng, chủ đầu tư dự án có trách nhiệm bàn giao phần tài sản và giá trị tài sản tăng thêm do thực hiện dự án theo quy định của pháp luật cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng để thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định tại Nghị định này và pháp luật khác có liên quan.	sau: <i>“b) Chủ đầu tư dự án có trách nhiệm kiểm đếm, xác nhận hiện trạng và quản lý, bảo quản tài sản, vật tư, công cụ dụng cụ sau khi tháo dỡ,... (nếu có để phục vụ công tác thi công. Chủ đầu tư có trách nhiệm phối hợp với doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng đảm bảo hoạt động hàng không thông suốt, an ninh, an toàn trong thời gian thực hiện đầu tư</i> <i>c) Sau khi dự án hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng, chủ đầu tư dự án có trách nhiệm bàn giao phần tài sản và giá trị tài sản tăng thêm do thực hiện dự án theo quy định của pháp luật cho cơ quan đại diện chủ sở hữu tài sản KCHTHK (là Bộ GTVT). Cơ quan đại diện chủ sở hữu có trách nhiệm bàn giao lại cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng để thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định tại Nghị định này và pháp luật khác có liên quan.”</i>	
		Bộ GTVT - Đề nghị bổ sung sửa điểm a khoản 2 như sau: “a) Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng có trách nhiệm bàn giao hiện trạng tài sản và bố trí mặt bằng phục vụ thi công cho chủ đầu tư dự án trong thời gian thực hiện đầu tư” - Đề nghị bổ sung sửa điểm c khoản 2 như sau: “c) Sau khi dự án hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng, chủ đầu tư dự án có trách nhiệm bàn giao phần tài sản và giá trị tài sản tăng thêm do thực hiện dự án theo quy định của pháp luật cho Cơ quan quản lý hàng không và doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng ...”	Tiếp thu hoàn thiện
		Bộ Công Đề nghị sửa đổi bổ sung cụm từ “an ninh” vào	Tiếp thu hoàn thiện

		an	điểm b Khoản 2 Điều 13 như sau: “ <i>Chủ đầu tư có trách nhiệm phối hợp với doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng đảm bảo hoạt động hàng không thông suốt, an ninh, an toàn trong thời gian thực hiện đầu tư</i> ”.	
		Bộ KH&ĐT	Tại điểm a khoản 1 Điều 45 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (Luật PPP) quy định về loại hợp đồng BOT, trong đó, nhà đầu tư được nhượng quyền để xây dựng, kinh doanh, vận hành công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng. <u>Hết thời hạn, NĐT chuyển giao công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng đó cho Nhà nước.</u> Trong khi đó, tại điểm c khoản 2 Điều 13 dự thảo Nghị định quy định “<i>Sau khi dự án hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng, chủ đầu tư dự án có trách nhiệm bàn giao phần tài sản và giá trị tài sản tăng thêm do thực hiện dự án theo quy định của pháp luật cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng để thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác</i>”. Đề nghị làm rõ tính tương thích của quy định về việc bàn giao tài sản trong trường hợp chủ đầu tư dự án nâng cấp, cải tạo, mở rộng tài sản không phải là doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng tại dự thảo Nghị định với quy định của Luật PPP trong trường hợp NĐT thực hiện dự án theo phương thức BOT (hoặc các trường hợp tương tự BOT).	Quy định này đối với trường hợp chủ đầu tư dự án không phải là doanh nghiệp quản lý tài sản (Ví dụ NSNN địa phương đầu tư, nâng cấp, mở rộng TSKCHT hàng không thuộc trung ương (đã giao cho doanh nghiệp quản lý tài sản theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp). Do đó, doanh nghiệp quản lý tài sản thực hiện tạm bàn giao mặt bằng để chủ đầu tư thực hiện, quy định trách nhiệm các bên trong quá trình đầu tư, sau đầu tư bàn giao lại và tăng giá trị tài sản đã được đầu tư (không phải nội dung thực đầu tư hiện theo phương thức BOT).
14	Điều 14. Phương thức và nguồn thu từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không 2. Nguồn thu từ khai thác tài sản kết cấu hạ	Kiểm toán nhà nước	Đề nghị xác định rõ tiền thu là Doanh thu phát sinh hay dòng tiền thực tế thu được	Nghiên cứu tiếp thu

	tầng hàng không gồm: a) Tiền thu từ cung cấp dịch vụ chuyên ngành hàng không trong khu bay tại cảng hàng không, sân bay. b) Các khoản thu khác theo quy định của pháp luật (nếu có)	ACV	Đề nghị sửa đổi điểm a khoản 2 như sau: <i>“Tiền thu từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư giao cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng quản lý, khai thác”</i> Đề nghị làm rõ tiền thu là doanh thi hay tiền thu được.	
15	Điều 15. Khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không trong trường hợp doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng trực tiếp tổ chức khai thác	Bộ Xây dựng	Tại Điều 15 chủ yếu các nội dung quy định về thẩm quyền lập, phê duyệt đề án khai thác tài sản KCHTHK; đề nghị rà soát tên Điều cho phù hợp với nội dung quy định	Nội hàm của Điều phù hợp với tên Điều và đảm bảo phù hợp với các Nghị định về quản lý, sử dụng, khai thác tài sản KCHT giao thông về quy định này.
	4. Nội dung chủ yếu của Quyết định phê duyệt Đề án khai thác tài sản gồm: ...b) Danh mục tài sản khai thác (tên tài sản, địa chỉ, năm đưa vào sử dụng; thông số cơ bản (chiều dài/diện tích/khối lượng...); nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có); tình trạng sử dụng của tài sản).	Bộ GTVT	Đề nghị sửa như nội dung điểm b khoản 2 Điều 7 dự thảo về Danh mục tài sản khai thác (<i>thứ tự; tên tài sản; mã tài sản; nguồn gốc; địa chỉ quản lý/ năm đưa vào sử dụng/ thông số kỹ thuật cơ bản (kích thước, diện tích, khối lượng, ...)/ nguyên giá, giá trị còn lại/ tính chất sử dụng (dân dụng, lưỡng dụng)/ quyền quản lý, sử dụng đất gắn với tài sản là công trình, v.v)</i>	
16	Điều 16. Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không trong trường hợp doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng trực tiếp tổ chức khai thác tài sản	Ủy ban QLVNN tại doanh nghiệp	Hiện tại, ACV thực hiện quản lý doanh thu, chi phí và nghĩa vụ ngân sách liên quan theo quy định tại Quyết định 2007/QĐ-TTg ngày 07/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án giao, quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý. Mặt khác, hoạt động khai thác CHK, SB là một chuỗi dịch vụ kết nối, không thể tách rời để đảm bảo cung cấp dịch vụ liên tục, đảm bảo an ninh an toàn hàng không, chất lượng dịch vụ; các khoản chi trong quá trình vận hành khai thác phát sinh thường xuyên. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo đánh giá phương án quản lý doanh thu, chi phí, nghĩa vụ ngân sách quy định tại Điều 16 dự thảo Nghị định đảm bảo	Nghiên cứu tiếp thu

			phù hợp với thực hiện hoạt động của doanh nghiệp CHIK, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả và tiết kiệm chi phí, nguồn lực trong quá trình triển khai thực hiện.	
		Bộ GTVT	Đề nghị xây dựng Thông tư hướng dẫn nội dung này. Lý do: Quy định tại dự thảo chưa phù hợp, đồng bộ với cơ chế tài chính của doanh nghiệp	Nghiên cứu tiếp thu
	2. Chi phí có liên quan đến việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không a) Chi phí trực tiếp thực hiện việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không giao cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, <u>gồm các khoản chi phí có liên quan đến việc vận hành tài sản</u> được xác định theo mức chi phí hợp lý, hợp lệ được tính trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp phù hợp với cơ chế tài chính của doanh nghiệp⁶. b) Chi phí được phân bổ bao gồm: chi phí gián tiếp, chi phí dùng chung được phân bổ theo tiêu thức doanh thu phù hợp với cơ chế tài chính của doanh nghiệp.	Bộ GTVT	Đề nghị xác định rõ chi phí trực tiếp và chi phí gián tiếp: "a) Chi phí trực tiếp gồm <i>các khoản chi phí có liên quan trực tiếp, riêng biệt đối với việc quản lý, sử dụng (gồm bảo trì), khai thác (vận hành) tài sản được xác định theo mức chi phí hợp lý hợp lệ được tính trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp phù hợp với cơ chế tài chính của doanh nghiệp</i>. b) Chi phí gián tiếp, gồm: <i>chi phí có liên quan không trực tiếp, dùng chung đối với việc quản lý, sử dụng (gồm bảo trì), khai thác (vận hành) tài sản được phân bổ theo tiêu thức doanh thu dùng chung phù hợp với cơ chế tài chính của doanh nghiệp</i>"	Tiếp thu hoàn thiện
	3. <u>Chậm nhất là ngày 15 hàng tháng</u> , doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng có trách nhiệm nộp số tiền thu được từ việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định này và lập hồ sơ đề nghị thanh toán chi phí quy định tại khoản 2	ACV	Đề nghị xem xét, thực hiện cơ chế thu chi theo các phương án như sau: - Phương án 1: Thực hiện cơ chế Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác TS KCHT hàng không theo quy định tại Quyết định 2007. - Phương án 2: Thực hiện cơ chế khoán tỷ lệ chi	

⁶ Doanh thu/chi phí khai thác tài sản là số cụ thể của từng cảng hàng không (Công ty con); các chi phí quản lý, chi phí gián tiếp được phân bổ (Tổng công ty) theo tỷ lệ tương ứng đối với từng cảng; tổng chi phí được trừ được tổng hợp từ số liệu của từng cảng

	Điều này (số tạm tính) đã phát sinh của tháng trước liền kề gửi chủ tài khoản tạm giữ...		phí/doanh thu	
	a) Văn bản đề nghị thanh toán chi phí của doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng (trong đó nêu rõ số tiền thu được từ việc khai thác tài sản đã nộp vào tài khoản tạm giữ đến thời điểm đề nghị thanh toán, tổng chi phí được trừ tạm tính, thông tin về tài khoản tiếp nhận thanh toán) kèm theo bảng kê chi tiết các khoản chi: 01 bản chính. b) Các hồ sơ, giấy tờ chứng minh cho các khoản chi phí tạm tính như: Hợp đồng thuê dịch vụ; hóa đơn; phiếu thu tiền (nếu có)...: 01 bản sao”	Bộ GTVT	- Đề nghị sửa là: “3. Trước ngày 15 tháng sau, doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng có trách nhiệm nộp 100% số tiền thu được của tháng trước từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không ...” a) 01 bản chính đề nghị thanh toán chi phí của doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng, trong đó nêu rõ: Số tiền thu được từ khai thác tài sản (Số phát sinh của tháng trước đã nộp vào tài khoản tạm giữ đến thời điểm đề nghị thanh toán; số lũy kế trong năm đã thu, đã nộp, còn phải nộp đến hết tháng trước kèm thuyết minh số chậm nộp (nếu có)); tổng hợp và chi tiết chi phí (trực tiếp và gián tiếp) tạm tính được trừ; thông tin về tài khoản tiếp nhận thanh toán. b) 01 bản sao hồ sơ, tài liệu chứng minh cho các khoản: Số tiền thu được từ khai thác tài sản: bảng kê, đối chiếu xác định khối lượng doanh thu; hóa đơn; báo có, phiếu thu tiền; xác nhận tiền thu chậm nộp của bên liên quan (nếu có); Chi phí phát sinh: hợp đồng mua/thuê hàng hóa, dịch vụ; hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ; v.v	Nghiên cứu tiếp thu
	4. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị thanh toán quy định tại khoản 3 Điều này, chủ tài khoản tạm giữ có trách nhiệm thanh toán cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng.	Bộ GTVT	Đề nghị bổ sung, sửa là: “4... chủ tài khoản tạm giữ có trách nhiệm thông báo và thanh toán...”	

5. <u>Định kỳ 6 tháng</u> (chậm nhất vào ngày 30 tháng 6 và ngày 31 tháng 12), chủ tài khoản tạm giữ thực hiện nộp số tiền còn lại (sau khi đã hoàn thành việc thanh toán chi phí được trích từ tài khoản tạm giữ) vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Quá thời hạn này mà doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng không gửi hồ sơ đề nghị thanh toán đến chủ tài khoản tạm giữ để chi trả và cũng không có văn bản về lý do chưa hoàn thiện hồ sơ thanh toán thì chủ tài khoản tạm giữ thực hiện nộp tiền vào ngân sách nhà nước.”	Bộ GTVT	Đề nghị nghiên cứu thời hạn thu nộp số thu được còn lại hàng tháng vào NSNN theo tháng, quý, 6 tháng cho phù hợp và bỏ “hồ sơ đề nghị thanh toán” trong dự thảo Khoản này vì đã quy định hồ sơ chi tiết tại khoản 3 Điều này	Nghiên cứu tiếp thu
6. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Báo cáo tài chính của doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng được kiểm toán hoặc quyết toán thuế theo quy định: a) Trường hợp chi phí có liên quan đến việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không quy định tại khoản 2 Điều này xác định tại Báo cáo tài chính được kiểm toán hoặc quyết toán thuế theo quy định nhỏ hơn chi phí đã chi từ tài khoản tạm giữ (số tạm tính) thì doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng phải nộp bổ sung số tiền chênh lệch <u>vào ngân sách nhà nước</u>. b) Trường hợp chi phí có liên quan đến việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không quy định tại khoản 2 Điều này xác định tại Báo cáo tài chính được kiểm toán hoặc quyết toán thuế theo quy định lớn hơn chi phí đã chi từ tài khoản tạm giữ (số tạm tính) thì số tiền chênh lệch này được giảm trừ vào chi phí thanh toán của <u>kỳ tiếp theo</u>.	Bộ GTVT	Đề nghị bổ sung, sửa là: “6. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Báo cáo tài chính kỳ kế toán năm của doanh nghiệp...: a) Trường hợp... vào ngân sách nhà nước tài khoản tạm giữ. b) Trường hợp... kỳ kế toán tiếp theo.	Tiếp thu hoàn thiện
8. Hằng năm, Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm kiểm tra, quyết toán số tiền thu, chi từ	Bộ GTVT	Đề nghị bổ sung, sửa là: 8. Kiểm tra quản lý, sử dụng, báo cáo:	Tiếp thu hoàn thiện

	việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không		a) Chủ tài khoản tạm giữ chịu trách nhiệm kiểm tra hoạt động thu, chi và xác định kết quả theo quy định tại Khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 Điều này, lập báo cáo gửi Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải. b) Hằng năm, Bộ Giao thông vận tải kiểm tra đối chiếu, tổng hợp báo cáo gửi Bộ Tài chính. c) Hằng năm, Bộ Tài chính kiểm tra đối chiếu, tổng hợp các báo cáo của Chủ tài khoản tạm giữ, Bộ Giao thông vận tải, Cơ quan kiểm toán, Cơ quan thuế, Kho bạc nhà nước theo quy định.	
			Đề nghị quy định bổ sung 1 khoản về nội dung thường, phạt trong quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác TSKCHT hàng không:	Nghiên cứu tiếp thu phù hợp quy định của pháp luật về nội dung này
	Điều 17. Hình thức xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không ...3. Chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý.	Bộ GTVT	Đề nghị làm rõ hình thức này để tránh xung đột với quy định tại Điều 87 của Luật quản lý sử dụng tài sản công	Nghiên cứu tiếp thu làm rõ hơn tại Tờ trình Chính phủ.
17	Điều 18. Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng hàng không			
	1. Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không bị thu hồi trong các trường hợp sau: a) Khi có sự thay đổi về quy hoạch.	Bộ Xây dựng	Đề nghị quy định rõ, cụ thể là quy hoạch nào trong quy định này	Nghiên cứu tiếp thu
	2. Thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng hàng không: a) Thủ tướng Chính phủ quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng hàng không liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia. ... b) Thủ tướng Chính phủ quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng hàng không không liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia.	Kiểm toán nhà nước	Đề nghị xem xét quy định thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản KCHT hàng không (Điều 17 Nghị định số 44/2018/NĐ-CP): “Thủ tướng Chính phủ quyết định thu hồi tài sản KCHT hàng không có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia trên cơ sở đề nghị của Bộ trưởng Bộ GTVT” cho phù hợp với quy định về giao tài sản KCHT hàng không (khoản 2 Điều 5 Nghị định số 44/2018/NĐ-CP): “Thủ tướng Chính phủ quyết định giao quản lý tài sản KCHT hàng không liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia, tài sản KCHT hàng không hình	Tại dự thảo Nghị định này và các Nghị định về tài sản KCHT giao thông đã nghiên cứu bỏ quy định thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ quyết định tài sản KCHT hàng không hình thành từ dự án do Thủ tướng Chính phủ quyết định đầu tư (giảm bớt các việc đưa lên Thủ tướng Chính phủ); theo đó, tiếp thu báo cáo rõ tại Tờ trình Chính phủ.

			<i>thành từ dự án do Thủ tướng Chính phủ quyết định đầu tư theo quy định trên cơ sở đề nghị của Bộ trưởng Bộ GTVT và ý kiến của cơ quan có liên quan"</i>	
	3. Việc xử lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không sau khi thu hồi được thực hiện theo các hình thức sau: a) Điều chuyển. Trong đó, trường hợp tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được xây dựng toàn bộ hoặc một phần trên đất quốc phòng thì thực hiện việc điều chuyển tài sản gắn liền với đất cho đơn vị của Bộ Quốc phòng đang quản lý đất đó.	Bộ Công an	Tại điểm a, Khoản 3, Điều 18, đề nghị sửa đổi: <i>"Điều chuyển. Trong đó, trường hợp tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được xây dựng toàn bộ hoặc một phần trên đất quốc phòng, an ninh thì thực hiện việc điều chuyển tài sản gắn liền với đất cho đơn vị của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an đang quản lý đất đó"</i>	Nghiên cứu tiếp thu
		Bộ GTVT	Đề nghị rà soát, sửa nội dung quy định về <u>danh mục tài sản</u> cho thống nhất với nội dung quy định tại các điều về giao tài sản (nêu trên)	Tiếp thu hoàn thiện
	4. Trình tự, thủ tục thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này)	ACV	Đề nghị bổ sung cụm từ "(nếu có)" đối với quyền quản lý, sử dụng đất gắn với công trình tại khoản 4, khoản 5: <i>"a) ... Danh mục tài sản đề nghị thu hồi...; quyền quản lý, sử dụng đất gắn với công trình (nếu có)..."</i>	Nghiên cứu tiếp thu
18	Điều 19. Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng hàng không			
	1. Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được điều chuyển trong các trường hợp sau: a) Không còn nhu cầu sử dụng làm tài sản kết cấu hạ tầng hàng không. b) Thay đổi mục đích sử dụng tài sản gắn với đất từ mục đích dân dụng sang mục đích quốc phòng	Bộ Công an Bộ GTVT, ACV	- Tại điểm b Khoản 1 Điều 19, đề nghị bổ sung cụm từ <u>"từ mục đích quốc phòng sang mục đích lương dụng"</u> như sau: <i>"b) Thay đổi mục đích sử dụng tài sản gắn với đất từ mục đích dân dụng sang mục đích quốc phòng, từ mục đích lương dụng sang mục đích quốc phòng, từ mục đích quốc phòng sang mục đích lương dụng"</i> .	Tiếp thu hoàn thiện

	phòng, từ mục đích lưỡng dụng sang mục đích quốc phòng. c) Trường hợp khác theo quy định của pháp luật. Trong đó, trường hợp điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được đầu tư, xây dựng trên đất quốc phòng thì chỉ thực hiện điều chuyển cho đơn vị của Bộ Quốc phòng được giao quản lý, sử dụng đất gắn với tài sản đó.	Bộ Công an	- Sửa đổi điểm c khoản 1 Điều 19 như sau: “c) Trường hợp khác theo quy định của pháp luật. Trong đó, trường hợp điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được đầu tư, xây dựng trên đất quốc phòng thì chỉ thực hiện điều chuyển cho đơn vị của Bộ Quốc phòng, <u>Bộ Công an</u> được giao quản lý, sử dụng đất gắn với tài sản đó.” Các nội dung khác đề nghị rà soát kỹ về đối tượng, phạm vi áp dụng để kịp thời bổ sung thêm Bộ Công an làm cơ sở triển khai thực hiện. Căn cứ pháp lý: Quyết định số 95/QĐ-TTg, ngày 16/11/2023 về quy hoạch đất an ninh và chủ trương của Bộ Công an tại văn bản số 1940/BCA-H02, ngày 16/7/2024 trong đó Bộ Giao thông vận tải rà soát bổ sung 2,5ha đất an ninh vào quy hoạch cảng hàng không, sân bay.	Tiếp thu: “c) Trường hợp khác theo quy định của pháp luật. Trong đó, trường hợp điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được đầu tư, xây dựng trên đất quốc phòng, <u>đất an ninh</u> thì chỉ thực hiện điều chuyển cho đơn vị của Bộ Quốc phòng, <u>Bộ Công an</u> được giao quản lý, sử dụng đất gắn với tài sản đó.”
		Bộ GTVT	Đề nghị bổ sung hướng dẫn trình tự thủ tục điều chuyển tài sản giữa các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Bộ GTVT.	Xem xét, nghiên cứu tiếp thu đảm bảo phù hợp với quy định về nội dung này của các Nghị định về quản lý, sử dụng, khai thác tài sản KCHT giao thông
19	Điều 20. Chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không về địa phương quản lý, xử lý		Đề nghị làm rõ trường hợp chuyển giao về địa phương theo quy định này có phải thực hiện việc quy trình thu hồi tài sản theo quy định tại Điều 18 không? Đề nghị rà soát lại các quy định này để đảm bảo tính đồng bộ.	Tại từng hình thức xử lý có quy định về trường hợp áp dụng, thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ... Do đó, đối với quy định của hình thức này ban hành Quyết định chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý (nội dung Quyết định chuyển giao thể hiện các quy định cần thiết thực hiện).

	1. Việc chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không về địa phương quản lý, xử lý được thực hiện trong các trường hợp sau đây: a) Tài sản đã được giao cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng nhưng không còn nhu cầu sử dụng làm tài sản kết cấu hạ tầng hàng không...	Thành phố Hồ Chí Minh	Đề nghị bổ sung: <i>a) Tài sản đã được giao cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng nhưng không còn nhu cầu sử dụng làm tài sản kết cấu hạ tầng hàng không và địa phương có nhu cầu sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.</i> Lý do: phù hợp với tình hình thực tế	Tiếp thu, hoàn thiện cho rõ (địa phương có nhu cầu sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không để làm TSKCHT hay mục đích khác).
20	Điều 21. Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không 3. Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được thanh lý theo hình thức phá dỡ, hủy bỏ.	Kiểm toán nhà nước	- Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định các trường hợp phải đấu thầu, đấu giá khi thanh lý tài sản theo hình thức phá dỡ, hủy bỏ hoặc tham chiếu quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ - Đề nghị nghiên cứu biên tập các quy định thanh lý tài sản KCHT HK theo đối tượng và hình thức giao quản lý theo quy định tại Điều 5 để đảm bảo tính thống nhất, chặt chẽ của văn bản	Nghiên cứu tiếp thu
		ACV, Bộ GTVT	Đề nghị bỏ Khoản này vì đã được quy định cụ thể tại khoản 1 và 4.	Tiếp thu hoàn thiện dự thảo
	7. Bán vật liệu, vật tư thu hồi không có nhu cầu sử dụng: Thủ trưởng cơ quan quản lý hàng không quyết định việc bán vật liệu, vật tư thu hồi. Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng tổ chức thực hiện việc bán vật liệu, vật tư không có nhu cầu sử dụng theo quy định tại Điều 31 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	Tỉnh Tiền Giang	- Đề xuất bổ sung như sau: <i>"7. Bán vật liệu, vật tư thu hồi không có nhu cầu sử dụng: Thủ trưởng cơ quan quản lý hàng không quyết định việc bán vật liệu, vật tư thu hồi. Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng tổ chức thực hiện việc bán vật liệu, vật tư không có nhu cầu sử dụng theo quy định tại Điều 31 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; <u>Nghị định số 114/2024/NĐCP ngày 15 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP.</u>"</i> Lý do: Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày	Tiếp thu hoàn thiện

			15/9/2024 của Chính phủ có sửa đổi nội dung của Điều 31 (Tổ chức thanh lý tài sản công theo hình thức bán) Nghị định số 151/2017/NĐ-CP.	
21	Điều 22. Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại 5. Ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí cho việc khắc phục hậu quả, sửa chữa tài sản kết cấu hạ tầng hàng không để khôi phục hoạt động hàng không an toàn, thông suốt. Trường hợp tài sản kết cấu hạ tầng hàng không bị mất, bị hủy hoại được doanh nghiệp bảo hiểm hoặc tổ chức, cá nhân có liên quan bồi thường thiệt hại thì số tiền thu được từ việc bồi thường thiệt hại tài sản được nộp vào tài khoản tạm giữ theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định này; sau khi trừ chi phí có liên quan (nếu có), được nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định và được ưu tiên bố trí vốn trong kế hoạch đầu tư công, dự toán chi ngân sách nhà nước để sửa chữa, đầu tư xây dựng tài sản thay thế theo quy định tương ứng của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư công và pháp luật khác có liên quan.”	Kiểm toán nhà nước	Đề nghị nghiên cứu, xem xét biên tập theo hướng khi xảy ra sự cố, doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng ứng trước kinh phí thực hiện khắc phục thiệt hại đối với các tài sản hư hỏng để đảm bảo không ảnh hưởng đến hoạt động khai thác trong trường hợp thời gian thực hiện các thủ tục đề cấp kinh phí từ NSNN và thẩm định để xác định giá trị bồi thường bảo hiểm kéo dài để đảm bảo cung cấp dịch vụ liên tục	Nghiên cứu tiếp thu
		Tỉnh Khánh Hòa	Nội dung này chưa quy định cụ thể ngân sách cấp nào (trung ương hay địa phương) thực hiện và TSKCHTHK do các cơ quan trung ương quản lý. Vì vậy, đề nghị đơn vị soạn thảo quy định cụ thể nội dung này như sau: <u>“Ngân sách trung ương đảm bảo kinh phí cho việc khắc phục hậu quả, sửa chữa tài sản kết cấu hạ tầng hàng không để khôi phục hoạt động hàng không an toàn, thông suốt”</u>	Việc chi tiền từ NSNN cấp nào được thực hiện theo quy định của pháp luật về NSNN
		Bộ GTVT	Đề nghị sửa như sau: “5. Ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí cho việc khắc phục hậu quả, sửa chữa tài sản kết cấu hạ tầng hàng không để khôi phục hoạt động hàng không an toàn, thông suốt. Trường hợp tài sản kết cấu hạ tầng hàng không bị mất, bị hủy hoại: a) Nếu xác định được doanh nghiệp bảo hiểm hoặc tổ chức, cá nhân có liên quan bồi thường thiệt hại thì số tiền thu được từ việc bồi thường thiệt hại tài sản được nộp vào tài khoản tạm giữ theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định này; sau khi trừ chi phí có liên quan (nếu có): - Nộp vào ngân sách nhà nước (nếu còn) theo quy định và được ưu tiên bố trí vốn trong kế hoạch đầu	Nghiên cứu tiếp thu

			tư công, dự toán chi ngân sách nhà nước để sửa chữa, đầu tư xây dựng tài sản thay thế theo quy định tương ứng của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư công và pháp luật khác có liên quan. - <i>Tính vào chi phí bảo trì tài sản trong kỳ (nếu thiếu).</i> b) Nếu không xác định được thu bồi thường thiệt hại: - <i>Chi phí đầu tư mua sắm tài sản mới thay thế chi từ ngân sách nhà nước theo quy định tương ứng của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư công và pháp luật khác có liên quan.</i> - <i>Chi phí khắc phục (bảo trì tài sản) có liên quan (nếu có) được tính vào chi phí bảo trì tài sản trong kỳ.</i>	
	Mục 5. Quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được đầu tư theo phương thức đối tác công tư	Bộ Ngoại giao	Đề nghị làm rõ nội dung Mục này có bao gồm các quy định về xử lý tài sản KCHT hàng không tại Mục 4 hay không; đồng thời, đề nghị rà soát và đảm bảo có các cơ chế xử lý hiện quả theo các cam kết quốc tế, trong trường hợp có liên quan đến các nhà đầu tư nước ngoài.	Tiếp thu làm rõ hơn (Mục 5 không phải là các hình thức xử lý tài sản ở mục 4).
22	Điều 24. Quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được đầu tư theo phương thức đối tác công tư			
	1. Việc đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo phương thức đối tác công tư và việc chuyển giao tài sản được hình thành thông qua quá trình thực hiện dự án theo phương thức đối tác công tư cho Nhà nước thực hiện theo quy định tại Điều 95, Điều 96 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và quy định của pháp luật về đầu tư theo	Bộ Tư pháp	- Đề nghị nghiên cứu chỉnh lý tên gọi của Điều để đảm bảo bao quát cả TSKCHT hàng không hiện có để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (không chỉ là TSKCHT hàng không được đầu tư theo phương thức đối tác công tư); - Không quy định nội dung về “đầu tư xây dựng” tại khoản 1 để đảm bảo phù hợp với phạm vi điều chỉnh quy định tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị định;	Nghiên cứu tiếp thu

	<i>phương thức đối tác công tư.</i>		- Làm rõ việc sử dụng TSKCHT hàng không hiện có để tham gia dự án PPP (vốn nhà nước trong dự án PPP) là giá trị tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công quy định tại điểm b khoản 4 Điều 70 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư để đảm bảo không chồng chéo, mâu thuẫn.	
		Bộ GTVT	Đề nghị xem xét bổ sung trình tự thủ tục, thành phần hồ sơ, quy trình thẩm định hồ sơ đề nghị sử dụng tài sản công hiện có để tham gia dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư. (tương tự Điều 14. Nghị định 151/2017/NĐ-CP)	Nghiên cứu tiếp thu
	5. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền ký kết Hợp đồng dự án, doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát nhà đầu tư thực hiện quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều này cho đến khi nhà đầu tư chuyển giao tài sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền	Tỉnh Quảng Ninh	Đề nghị xem xét, bổ sung “ <i>Bộ Giao thông vận tải và các cơ quan chuyên môn về hàng không quản lý kiểm tra nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án thực hiện quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều này</i> ” Lý do: Theo quy định thì UBND tỉnh các Sở chuyên ngành tại địa phương không có chức năng quản lý tài sản KCHT hàng không được đầu tư theo phương thức đối tác công tư	Dự thảo Điều này là: (i) Quy định Quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được đầu tư theo phương thức đối tác công tư và nguyên tắc thực hiện theo quy định của pháp luật PPP (ii) Quy định sử dụng TSKCHT hàng không hiện có tham gia dự án đầu tư theo hình thức PPP thực hiện như thế nào về thẩm quyền, xác định giá trị, hết thời gian dự án tài sản ang tham gia xử lý như thế nào
23	Điều 25. Báo cáo tài sản kết cấu hạ tầng hàng không 3. Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng có trách nhiệm lập báo cáo kê khai tài sản để thực hiện nhập dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.	Bộ GTVT	Đề nghị quy định cụ thể mẫu đề cương của “Báo cáo kê khai tài sản kết cấu hạ tầng” và “Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản KCHTHK” để đảm bảo đầy đủ thành phần của một báo cáo được quy định tại Điều 7 Nghị định 09/2019/NĐCP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước.	Nội dung này sẽ quy định tại Thông tư của Bộ Tài chính: <i>Quy định chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản kết cấu hạ tầng hàng không và hướng dẫn việc kê khai, báo cáo về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.</i> (Quy định tại điểm b khoản 2 Điều 27 dự thảo Nghị định).

24	Điều 27. Trách nhiệm thi hành	Bộ Xây dựng	Đề nghị xem xét quy định trách nhiệm của các Bộ, cơ quan trung ương chủ trì trong việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản KCHT HK (các cơ quan này không thuộc đối tượng áp dụng tại Điều 2)	Quy định này về nguyên tắc tham gia, phối hợp của các Bộ, ngành theo chức năng, nhiệm vụ
25	Điều 28. Xử lý chuyển tiếp	Tỉnh Ninh Thuận	Đề nghị điều chỉnh tên Điều từ “Xử lý chuyển tiếp” thành “Quy định chuyển tiếp” để đúng với Mẫu 06 Phụ lục V Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	Tiếp thu hoàn thiện
	1. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định giao cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng quản lý theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp trong một thời kỳ nhất định theo Quyết định số 2007/QĐ-TTg ngày 07/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ:	Bộ Tư pháp	Đề nghị rà soát quy định về xử lý chuyển tiếp để đảm bảo xử lý đầy đủ, toàn diện các nội dung chuyển tiếp, tránh khó khăn, vướng mắc trên thực tế.	Nghiên cứu tiếp thu
	a) Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng tiếp tục quản lý, sử dụng và khai thác tài sản đã có quyết định giao theo Quyết định số 2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. <u>Hết thời hạn giao</u> , việc giao, quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được thực hiện theo quy định tại Nghị định này (trong đó, việc giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị định này (trừ sân đỗ) ⁷ cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng quản lý tài	Bộ GTVT	(1) Điểm a khoản 1 đề nghị sửa là: “a) ... Hết thời hạn giao trên, ...(trừ sân đỗ)...” Lý do không loại trừ “sân đỗ” vì hiện tại một số dự án như dự án tại CHKQT Cam Ranh, Cát Bi... có hạng mục sân đỗ do UBND tỉnh đầu tư nâng cấp, xây mới và thuộc tài sản của nhà nước (ACV đang quản lý, khai thác). (2) Khoản 2 đề nghị bổ sung, sửa lại: “2. ... trong thời hạn 12 tháng ... kể toán. <i>Trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc thì kịp thời tổng hợp báo cáo trình Thủ tướng Chính phủ</i>	(1) Nghiên cứu tiếp thu đảm bảo phù hợp với danh mục TSKCHT đã giao cho ACV theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo Quyết định số 2007/QĐ-TTg ngày 07/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ. (2) Tiếp thu hoàn thiện dự thảo

⁷ Hết thời hạn giao tại QĐ 2007/QĐ-TTg giao lại theo Nghị định này (tài sản KCHT hàng không quy định điểm a, khoản 2 Điều 5 (trong đó có sân đỗ đã giao cho ACV tính phần vốn khi CPH) thì không thể lấy về để giao cho DN kinh doanh, khai thác cảng theo hình thức không tính thành phần vốn; do đó phải loại trừ ra.

Số: /2024/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

Dự thảo 3**NGHỊ ĐỊNH****Quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác
tài sản kết cấu hạ tầng hàng không**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 21 tháng 11 năm 2014;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Nghị định này quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý.

2. Nghị định này không điều chỉnh đối với:

a) Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không chỉ sử dụng cho mục đích quân sự tại cảng hàng không, sân bay. Việc quản lý, sử dụng và khai thác đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không này thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, pháp luật về hàng không dân dụng¹ và pháp luật có liên quan.

¹ Khoản 3 Điều 9 Luật HKDD năm 2006 quy định: Bộ Quốc phòng có trách nhiệm quản lý và bảo vệ vùng trời Việt Nam; giám sát hoạt động bay dân dụng; phối hợp với Bộ Giao thông vận tải trong việc tổ chức và sử dụng vùng trời phục vụ hoạt động hàng không dân dụng.

b) Trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân tại khu vực cảng hàng không, sân bay. Việc quản lý, sử dụng đối với các tài sản này thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công áp dụng đối với tài sản công phục vụ công tác quản lý, cung cấp dịch vụ công của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân.

c) Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không là công trình và đất gắn liền với công trình dịch vụ hàng không, phi hàng không: Dịch vụ phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất; dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng tàu bay; dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện, trang thiết bị hàng không; dịch vụ kỹ thuật hàng không; dịch vụ suất ăn hàng không; dịch vụ xăng dầu hàng không và các dịch vụ khác. Việc quản lý, sử dụng đất và các công trình này được thực hiện theo quy định của pháp luật về hàng không dân dụng, pháp luật về đất đai và pháp luật khác có liên quan.

d) Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do đối tượng khác (ngoài các đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định này) quản lý; tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý nhưng đã bán, chuyển nhượng, tính vào giá trị doanh nghiệp khi cổ phần hóa. Việc quản lý, sử dụng và khai thác đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không trong trường hợp này thực hiện theo quy định của pháp luật về hàng không dân dụng, pháp luật về đất đai và pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về hàng không dân dụng theo quy định của Chính phủ².

2. Cơ quan thực hiện chức năng tham mưu và tổ chức thực thi pháp luật chuyên ngành về hàng không dân dụng (sau đây gọi là cơ quan quản lý hàng không).

3. Doanh nghiệp được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (sau đây gọi là doanh nghiệp quản lý tài sản) gồm:

a) Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc Bộ Giao thông vận tải thực hiện nhiệm vụ cung ứng dịch vụ bảo đảm hoạt động bay theo quy định của pháp luật về hàng không dân dụng (doanh nghiệp bảo đảm hoạt động bay).

b) Doanh nghiệp nhà nước thực hiện nhiệm vụ trực tiếp khai thác kết cấu hạ tầng sân bay và các công trình thiết yếu khác của cảng hàng không, sân bay theo quy định của pháp luật về hàng không dân dụng (doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng).

4. Các đối tượng khác liên quan đến việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

Điều 3. Danh mục tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

² Khoản 1, khoản 2 Điều 9 Luật HKDD năm 2006 quy định: *Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về hàng không dân dụng; Bộ Giao thông vận tải chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về hàng không dân dụng.*

1. Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không là công trình kết cấu hạ tầng hàng không và đất gắn với công trình kết cấu hạ tầng hàng không gồm:

a) Công trình hạ tầng kỹ thuật bảo đảm hoạt động bay.

b) Công trình thuộc kết cấu hạ tầng sân bay, gồm: Đường cất hạ cánh, đường lăn, sân đỗ tàu bay và các công trình, khu phụ trợ của sân bay; công trình khẩn nguy sân bay và công trình phòng, chống cháy nổ trong sân bay; công trình hàng rào vành đai sân bay, bờ gát và đường giao thông nội cảng trong sân bay; công trình hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường trong sân bay; bãi tập kết phương tiện, thiết bị mặt đất, khu vực tra nạp nhiên liệu cho phương tiện, thiết bị mặt đất; các công trình khác thuộc khu bay.

c) Công trình phục vụ bảo đảm an ninh hàng không, khẩn nguy sân bay ngoài sân bay.

d) Công trình hàng rào cảng hàng không; đường giao thông nội cảng ngoài sân bay; công trình cấp điện; công trình cấp, thoát nước; công trình chiếu sáng; công trình thông tin liên lạc.

đ) Công trình hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường ngoài sân bay.

e) Công trình nhà ga hành khách, nhà khách phục vụ ngoại giao, khu logistics hàng không, nhà ga hàng hóa, kho hàng hoá kèm khu tập kết hàng hóa.

2. Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia được xác định như sau:

a) Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không có liên quan đến quốc phòng theo quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự³.

b) Tài sản liên quan đến an ninh quốc gia theo quy định của pháp luật về bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia⁴.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

Việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không phải tuân thủ các nguyên tắc quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các nguyên tắc sau đây:

1. Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được thống kê, kế toán đầy đủ về hiện vật và giá trị; được tính hao mòn, khấu hao tài sản và bảo trì công trình theo quy định của pháp luật.

2. Việc giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được căn cứ vào quy hoạch cảng hàng không, sân bay, phân loại cảng hàng không, sân bay, kế hoạch đầu tư, phát triển cảng hàng không, sân bay và quy hoạch quản lý, bảo đảm hoạt động bay thuộc quy hoạch phát triển giao thông vận tải hàng không được cơ quan, người

³ Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự ngày 24/11/2023, có hiệu lực từ ngày 01/01/2025

⁴ Theo quy định tại khoản 4 Điều 12 Pháp lệnh Bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia năm 2007 thì "4. Chính phủ quyết định danh mục công trình và quy định hành lang bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia theo đề nghị của Hội đồng thẩm định". Khoản 1 Điều 13 Nghị định số 126/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ, khoản 1 Điều 3 Thông tư số 72/2009/TT-BCA ngày 18/12/2009 của Bộ Công an quy định danh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia do các Bộ, ngành, địa phương trình lên Thủ tướng Chính phủ.

có thẩm quyền phê duyệt, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và năng lực của đối tượng được giao quản lý⁵.

3. Khi thực hiện giao, khai thác, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định tại Nghị định này, trường hợp tài sản là công trình lưỡng dụng theo quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự phải có ý kiến của Bộ Quốc phòng; trường hợp tài sản liên quan đến an ninh quốc gia phải có ý kiến của Bộ Công an.

Trường hợp tài sản không liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia thì Bộ Giao thông vận tải, cơ quan quản lý hàng không, doanh nghiệp quản lý tài sản có trách nhiệm xác định tại hồ sơ đề nghị cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao, khai thác, xử lý tài sản.

4. Trường hợp thực hiện quản lý, bảo trì, khai thác, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định tại Nghị định này mà làm ảnh hưởng đến các tài sản kết cấu hạ tầng khác hoặc các tài sản khác thuộc khu vực cảng hàng không, sân bay thì phải có ý kiến của đối tượng được giao quản lý các tài sản có liên quan đó và phải có giải pháp, xác định rõ trách nhiệm để khắc phục.

5. Việc quản lý, sử dụng và khai thác đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được giám sát, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán theo quy định; mọi hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không phải được xử lý kịp thời, nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

6. Việc quản lý, sử dụng đối với đất gắn với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về hàng không dân dụng và pháp luật khác có liên quan. Trường hợp thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng hàng không gắn với đất theo quy định của pháp luật đất đai thì việc thu hồi đất gắn với tài sản, việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, việc xử lý đất, tài sản gắn liền với đất sau khi thu hồi thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai.

Việc sử dụng quỹ đất để tạo vốn phát triển kết cấu hạ tầng hàng không được thực hiện theo quy của pháp luật về đất đai.

Chương II

GIAO QUẢN LÝ TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG HÀNG KHÔNG

Điều 5. Đối tượng và hình thức giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

1. Giao cho doanh nghiệp bảo đảm hoạt động bay quy định tại điểm a khoản 3 Điều 2 Nghị định này quản lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3 Nghị định này theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp (tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp).

2. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không quy định tại các điểm b, c, d, đ và e khoản 1 Điều 3 Nghị định này:

a) Giao cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng quy định tại điểm b

⁵ Tiếp thu YKTG của Thành viên BST Bộ KHĐT

khoản 3 Điều 2 Nghị định này quản lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị định này⁶ theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

b) Giao cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định này quản lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không quy định tại các điểm c, d, đ và e khoản 1 Điều 3 Nghị định này theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

c) Sau khi giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều này, căn cứ nhu cầu và khả năng quản lý, khai thác tài sản, ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an đối với các vấn đề liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia⁷, doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền thực hiện việc đầu tư, bổ sung vốn nhà nước tại doanh nghiệp (chuyển từ hình thức giao không tính thành vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp).

3. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không là tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân được xử lý theo hình thức giao cho doanh nghiệp quản lý tài sản quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này quản lý thì thẩm quyền, thủ tục giao tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; không phải thực hiện lại thủ tục giao tài sản theo quy định tại Nghị định này.

4. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không là kết quả của quá trình thực hiện dự án sử dụng vốn nhà nước:

a) Trường hợp trong dự án đầu tư được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt có xác định đối tượng thụ hưởng tài sản là kết quả của quá trình thực hiện dự án và đối tượng thụ hưởng là doanh nghiệp quản lý tài sản quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này thì sau khi hoàn thành việc đầu tư xây dựng, mua sắm, chủ đầu tư/chủ dự án/ban quản lý dự án có trách nhiệm bàn giao tài sản cho doanh nghiệp để quản lý, sử dụng và khai thác; không phải thực hiện lại thủ tục giao tài sản theo quy định tại Nghị định này.

b) Trường hợp trong dự án đầu tư được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt có xác định đối tượng thụ hưởng tài sản là kết quả của quá trình thực hiện dự án nhưng đối tượng thụ hưởng không phải là doanh nghiệp quản lý tài sản quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này thì xử lý như sau:

Nếu đối tượng thụ hưởng là cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hoặc tổ chức chính trị - xã hội thì sau khi đối tượng thụ hưởng tiếp nhận tài sản của dự án, thực hiện

⁶ Tiếp thu YKTG của Bộ GTVT: Bổ sung sân đỗ tàu bay trong hệ thống TSKCHT khu bay (để phù hợp với quy định về phân loại tài sản thuộc KCHT sân bay theo pháp luật chuyên ngành) sẽ thực hiện trong TH nhà nước đầu tư mới tài sản (trong đó có TSKCHT khu bay) tại các CHK, SB hiện có.

⁷ Quy định của pháp luật về đầu tư vốn vào SKKD tại DN thì việc giao TSKCHT cho ACV (khi là DN 100% vốn Nhà nước và là CTCP với 94,5% vốn Nhà nước) theo hình thức đầu tư vốn nhà nước tại DN là phù hợp (trước khi CPH, các tài sản này đã được giao cho ACV quản lý và tính khấu hao). Lý do chưa giao TSKCHT hàng không nhóm này cho ACV theo hình thức đầu tư vốn vào DN: (i) việc sử dụng tài sản chung giữa quốc phòng và dân dụng ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh quốc gia; (ii) ACV đã CPH.

việc điều chuyển tài sản từ đối tượng thụ hưởng về Bộ Giao thông vận tải để giao tài sản cho doanh nghiệp quản lý tài sản quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này; việc điều chuyển tài sản được thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều này;

Nếu đối tượng thụ hưởng không phải là cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hoặc tổ chức chính trị - xã hội thì đối tượng thụ hưởng thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định của pháp luật về hàng không dân dụng và pháp luật khác có liên quan. Trường hợp có nhu cầu điều chuyển tài sản về Bộ Giao thông vận tải để giao tài sản cho doanh nghiệp quản lý tài sản quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này thì thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều này;

c) Trường hợp trong dự án đầu tư được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt không xác định đối tượng thụ hưởng tài sản là kết quả của quá trình thực hiện dự án thì thẩm quyền, trình tự, thủ tục giao cho doanh nghiệp quản lý tài sản hoặc điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng hàng không về Bộ Giao thông vận tải⁸ để giao cho doanh nghiệp quản lý tài sản quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này được thực hiện theo quy định về xử lý tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước tại pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; không phải thực hiện lại thủ tục giao tài sản theo quy định tại Nghị định này.

5. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do các đối tượng không phải là doanh nghiệp quản lý tài sản quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này quản lý mà đối tượng đang quản lý có nhu cầu điều chuyển tài sản về Bộ Giao thông vận tải để giao cho doanh nghiệp quản lý tài sản quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này thì thẩm quyền, trình tự, thủ tục điều chuyển tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan; không phải thực hiện lại thủ tục giao tài sản theo quy định tại Nghị định này.

Trường hợp pháp luật có liên quan chưa có quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục điều chuyển tài sản thì được áp dụng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại khoản 4 Điều 19 Nghị định này để quyết định và thực hiện việc điều chuyển tài sản.

Điều 6. Thẩm quyền quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

1. Thủ tướng Chính phủ quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia.

2. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không không thuộc phạm vi quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 7. Trình tự, thủ tục giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

1. Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo cơ quan quản lý hàng không chủ trì, phối hợp doanh nghiệp quản lý tài sản, các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan căn cứ hồ sơ kế toán, hồ sơ điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng hàng không điều chuyển về Bộ Giao thông vận tải và thực tế quản lý, tổ chức việc rà soát, thống kê toàn bộ tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý/tạm quản lý (bao gồm cả trường hợp tài sản được đầu tư theo phương thức đối tác công tư do nhà đầu tư chuyển giao cho Nhà nước theo

⁸ Thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 94 ND số 151/2017/NĐ-CP; điểm b khoản 1 Điều 91 ND số 151/2017/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại khoản 55 Điều 1 ND số 114/2024/NĐ-CP)

quy định của pháp luật⁹); trên cơ sở đó thực hiện phân loại như sau:

a) Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không đã có văn bản giao tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền cho doanh nghiệp quản lý tài sản quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 5 Nghị định này quản lý.

b) Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do doanh nghiệp quản lý tài sản quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 5 Nghị định này đang quản lý nhưng chưa có văn bản giao tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền.

c) Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không tạm giao cho doanh nghiệp quản lý tài sản quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 5 Nghị định này quản lý.

d) Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không đã giao/tạm giao cho đối tượng khác (không phải là doanh nghiệp quản lý tài sản quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 5 Nghị định này) quản lý.

đ) Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được điều chuyển về Bộ Giao thông vận tải theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 4, khoản 5 Điều 5 Nghị định này.

2. Căn cứ kết quả rà soát, thống kê, phân loại theo quy định tại khoản 1 Điều này, cơ quan quản lý hàng không lập hồ sơ đề nghị giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không quy định tại các điểm b, c, d và đ khoản 1 Điều này cho doanh nghiệp quản lý tài sản quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 5 Nghị định này, báo cáo Bộ Giao thông vận tải. Hồ sơ đề nghị gồm:

a) Văn bản của cơ quan quản lý hàng không về việc đề nghị giao tài sản cho doanh nghiệp quản lý tài sản (trong đó xác định cụ thể đối tượng giao và hình thức giao tài sản): 01 bản chính.

b) Ý kiến bằng văn bản về việc giao tài sản của: Cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giao thông vận tải; cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý/tạm quản lý tài sản, cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đó; doanh nghiệp quản lý tài sản đề nghị được giao quản lý tài sản: 01 bản chính.

c) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan đại diện chủ sở hữu của doanh nghiệp quản lý tài sản: 01 bản chính.

d) Danh mục tài sản¹⁰ đề nghị giao (tên tài sản; nguồn gốc, địa chỉ, năm đưa vào sử dụng; thông số kỹ thuật cơ bản (kích thước/diện tích/khối lượng...); nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có); tính chất sử dụng (dân dụng, lưỡng dụng)/quyền quản lý, sử dụng đất gắn với tài sản là công trình; tình trạng sử dụng của tài sản) do cơ quan quản lý hàng không chủ trì lập: 01 bản chính.

đ) Giá trị tài sản trong trường hợp giao tài sản cho doanh nghiệp quản lý tài sản quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 5 Nghị định này theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp được xác định theo quy định tại khoản 3 Điều này.

e) Hồ sơ pháp lý về tài sản (Quyết định giao/điều chuyển tài sản, Biên bản giao, tiếp nhận tài sản hoặc các giấy tờ, tài liệu khác chứng minh quyền quản lý, sử dụng/tạm quản lý tài sản - nếu có): 01 bản sao.

g) Giấy tờ khác có liên quan (nếu có): 01 bản sao.

⁹ Phù hợp với quy định tại Nghị định thay thế Nghị định số 129/2018/NĐ-CP

¹⁰ Tiếp thu YKTG của Bộ GTVT

3. Xác định giá trị tài sản kết cấu hạ tầng hàng không làm căn cứ xác định giá trị phần vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp trong trường hợp giao tài sản cho doanh nghiệp theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp:

a) Trường hợp tài sản được mua sắm, đầu tư xây dựng hoàn thành đưa vào sử dụng trong vòng 03 năm tính đến ngày lập hồ sơ đề nghị giao tài sản thì giá trị tài sản kết cấu hạ tầng hàng không làm căn cứ xác định giá trị phần vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp là giá trị còn lại của tài sản trên sổ kế toán. Trường hợp tài sản chưa theo dõi trên sổ kế toán hoặc đã theo dõi trên sổ kế toán nhưng chưa tính hao mòn hoặc đã tính hao mòn nhưng chưa phù hợp với quy định thì phải xác định lại giá trị còn lại theo đúng quy định làm căn cứ xác định phần vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp.

b) Các trường hợp không thuộc quy định tại điểm a khoản này, cơ quan quản lý hàng không thuê doanh nghiệp thẩm định giá để thẩm định giá tài sản kết cấu hạ tầng hàng không. Chi phí thuê thẩm định giá được sử dụng từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của cơ quan quản lý hàng không.

Căn cứ danh mục và thực trạng tài sản dự kiến giao, căn cứ kết quả thẩm định giá của doanh nghiệp thẩm định giá, cơ quan quản lý hàng không trình Bộ Giao thông vận tải quyết định giá trị tài sản kết cấu hạ tầng hàng không làm căn cứ xác định giá trị phần vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp. Việc sử dụng chứng thư thẩm định giá, báo cáo thẩm định giá của doanh nghiệp thẩm định giá được thực hiện theo quy định của pháp luật về giá.

4. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ quy định tại khoản 2 Điều này, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải xem xét, quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không đối với trường hợp thuộc thẩm quyền hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị giao tài sản chưa phù hợp.

Trường hợp việc giao tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ thì Bộ Giao thông vận tải lấy ý kiến bằng văn bản của các cơ quan có liên quan, lập hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định giao tài sản. Hồ sơ trình gồm:

a) Tờ trình của Bộ Giao thông vận tải về việc đề nghị giao tài sản cho doanh nghiệp quản lý tài sản kèm theo dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, trong đó xác định cụ thể: Tên doanh nghiệp dự kiến được giao quản lý tài sản; hình thức giao tài sản; danh mục tài sản (tên tài sản; nguồn gốc, địa chỉ, năm đưa vào sử dụng; thông số kỹ thuật cơ bản (kích thước/diện tích/khối lượng...); nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có); tính chất sử dụng (dân dụng, lưỡng dụng)/quyền quản lý, sử dụng đất gắn với tài sản là công trình; tình trạng sử dụng của tài sản); giá trị tài sản trong trường hợp giao tài sản cho doanh nghiệp quản lý tài sản quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 5 Nghị định này theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý/tạm quản lý tài sản: 01 bản chính.

b) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các cơ quan có liên quan: 01 bản chính.

c) Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan có liên quan: 01 bản sao.

d) Các hồ sơ quy định tại khoản 2 Điều này: 01 bản sao.

5. Nội dung chủ yếu của Quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không gồm:

a) Tên doanh nghiệp được giao quản lý tài sản.

b) Hình thức giao tài sản: Không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp/tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

c) Danh mục tài sản giao: (tên tài sản; nguồn gốc, địa chỉ, năm đưa vào sử dụng; thông số kỹ thuật cơ bản (kích thước/diện tích/khối lượng...); nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có); tính chất sử dụng (dân dụng, lưỡng dụng)/quyền quản lý, sử dụng gắn với tài sản là công trình; tình trạng sử dụng của tài sản) trong trường hợp giao cho doanh nghiệp quản lý tài sản theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

d) Danh mục tài sản giao: (tên tài sản; nguồn gốc, địa chỉ, năm đưa vào sử dụng; thông số kỹ thuật cơ bản (kích thước/diện tích/khối lượng...); nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có); tính chất sử dụng (dân dụng, lưỡng dụng)/quyền quản lý, sử dụng gắn với tài sản là công trình; tình trạng sử dụng của tài sản); giá trị tài sản quy định tại khoản 3 Điều này trong trường hợp giao cho doanh nghiệp quản lý tài sản theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

đ) Trách nhiệm tổ chức thực hiện.

6. Tổ chức thực hiện Quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không đối với tài sản được giao theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

a) Doanh nghiệp quản lý tài sản thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định tại Nghị định này, pháp luật về hàng không dân dụng và pháp luật khác có liên quan đối với tài sản quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều này; không phải thực hiện bàn giao, tiếp nhận tài sản như quy định tại điểm b khoản này.

b) Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý/tạm quản lý (Bên giao) thực hiện bàn giao tài sản cho doanh nghiệp quản lý tài sản (Bên nhận) đối với tài sản quy định tại điểm d, điểm đ khoản 1 Điều này; việc bàn giao, tiếp nhận tài sản được lập thành Biên bản theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này. Sau khi tiếp nhận, doanh nghiệp quản lý tài sản thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định tại Nghị định này, pháp luật về hàng không dân dụng và pháp luật khác có liên quan.

7. Tổ chức thực hiện Quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không đối với tài sản được giao theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp:

a) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều này, doanh nghiệp quản lý tài sản không phải thực hiện bàn giao, tiếp nhận tài sản mà thực hiện theo quy định tại điểm c khoản này.

b) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do doanh nghiệp quản lý tài sản tiếp nhận từ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp khác thì sau khi hoàn thành việc bàn giao, tiếp nhận tài sản như quy định tại điểm b khoản 6 Điều này, doanh nghiệp quản lý tài sản thực hiện theo quy định tại điểm c khoản này.

c) Doanh nghiệp quản lý tài sản có trách nhiệm báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền thực hiện thủ tục đầu tư, bổ sung vốn nhà nước tại doanh nghiệp như sau:

Doanh nghiệp bảo đảm hoạt động bay do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ có trách nhiệm báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền thực hiện trình tự, thủ tục đầu tư bổ sung vốn điều lệ đối với doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ đang hoạt động theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp¹¹; giá trị vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp là giá trị tài sản quy định tại khoản 3 Điều này.

Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng là công ty cổ phần, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp có trách nhiệm báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền thực hiện thủ tục đầu tư, bổ sung vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo trình tự, thủ tục đầu tư bổ sung vốn điều lệ như đối với doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ đang hoạt động theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và phải được đại hội đồng cổ đông chấp thuận; giá trị vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp làm tăng phần vốn Nhà nước là giá trị tài sản quy định tại khoản 3 Điều này đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận¹².

Doanh nghiệp quản lý tài sản thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, pháp luật về hàng không dân dụng, pháp luật khác có liên quan và các quy định tại khoản 8 Điều này.

8. Các quy định áp dụng cho doanh nghiệp được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp:

a) Việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp liên quan đến tài sản kết cấu hạ tầng hàng không phải bảo đảm quyền sở hữu của Nhà nước đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không giao cho doanh nghiệp quản lý.

b) Doanh nghiệp quản lý tài sản có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo kế toán đối với tài sản theo quy định của pháp luật về kế toán và pháp luật khác có liên quan.

c) Đối với công trình kết cấu hạ tầng hàng không không còn nhu cầu sử dụng vào mục đích hàng không mà doanh nghiệp tự nguyện trả lại đất gắn liền với công trình đó cho Nhà nước thì việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất và xử lý tài sản sau khi thu hồi thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật có liên quan.

d) Doanh nghiệp quản lý tài sản có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ pháp lý về đất đai, thực hiện quản lý, sử dụng đất gắn với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về hàng không dân dụng và pháp luật có liên quan.

đ) Doanh nghiệp quản lý tài sản không phải thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định tại Chương III Nghị định này.

Điều 8. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục chuyển từ hình thức giao tài sản

¹¹YKTG của Cục TCDN

kết cấu hạ tầng hàng không không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 5 Nghị định này

1. Thủ tướng Chính phủ quyết định việc chuyển từ hình thức giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

2. Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng lập hồ sơ đề nghị chuyển từ hình thức giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, gửi Bộ Giao thông vận tải. Hồ sơ đề nghị gồm:

a) Văn bản của doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng về việc chuyển từ hình thức giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp (trong đó nêu rõ lý do, sự cần thiết của việc chuyển hình thức giao): 01 bản chính.

b) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng: 01 bản chính.

c) Danh mục tài sản kết cấu hạ tầng hàng không đề nghị chuyển từ hình thức giao không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp (tên tài sản; nguồn gốc, địa chỉ, năm đưa vào sử dụng; thông số kỹ thuật cơ bản (kích thước/diện tích/khối lượng...); nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có); tính chất sử dụng (dân dụng, lưỡng dụng)/quyền quản lý, sử dụng đất gắn với tài sản là công trình; tình trạng sử dụng của tài sản): 01 bản chính.

d) Giá trị tài sản được xác định quy định tại khoản 3 Điều này.

đ) Hồ sơ pháp lý về tài sản (Quyết định giao/điều chuyển tài sản, Biên bản giao, tiếp nhận tài sản hoặc các giấy tờ, tài liệu khác chứng minh quyền quản lý, sử dụng tài sản): 01 bản sao.

e) Giấy tờ khác có liên quan (nếu có): 01 bản sao.

3. Xác định giá trị tài sản kết cấu hạ tầng hàng không làm căn cứ xác định giá trị phần vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng

a) Trường hợp tài sản được mua sắm, đầu tư xây dựng, hoàn thành đưa vào sử dụng trong vòng 03 năm tính đến ngày lập hồ sơ đề nghị chuyển từ hình thức giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thì giá trị tài sản kết cấu hạ tầng hàng không làm căn cứ xác định giá trị phần vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp là giá trị còn lại của tài sản trên sổ kế toán. Trường hợp tài sản chưa theo dõi trên sổ kế toán hoặc đã theo dõi trên sổ kế toán nhưng chưa tính hao mòn hoặc đã tính hao mòn nhưng chưa phù hợp với quy định thì phải xác định lại giá trị còn lại theo đúng quy định làm căn cứ xác định phần vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp¹³.

b) Các trường hợp không thuộc quy định tại điểm a khoản này:

Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng thuê doanh nghiệp thẩm định giá

¹³ Theo dự thảo ND Đường sắt

theo quy định của pháp luật về thẩm định giá trị tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được đề xuất chuyển hình thức giao tài sản không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Căn cứ danh mục và thực trạng tài sản dự kiến chuyển hình thức giao, căn cứ kết quả thẩm định giá của doanh nghiệp thẩm định giá, doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng trình Bộ Giao thông vận tải quyết định giá trị tài sản kết cấu hạ tầng hàng không làm căn cứ xác định giá trị phần vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp. Việc sử dụng chứng thư thẩm định giá, báo cáo thẩm định giá của doanh nghiệp thẩm định giá được thực hiện theo quy định của pháp luật về giá.

Chi phí thuê thẩm định giá trị tài sản được tính vào chi phí của doanh nghiệp quản lý tài sản đường sắt quốc gia quy định tại Điều 23 Nghị định này.

4. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ quy định tại khoản 2 Điều này, Bộ Giao thông vận tải lấy ý kiến bằng văn bản của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và các cơ quan khác có liên quan (nếu cần), lập hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định chuyển từ hình thức giao tài sản không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp hoặc có văn bản chỉ đạo trong trường hợp đề nghị chuyển hình thức giao tài sản chưa phù hợp. Hồ sơ trình gồm:

a) Tờ trình của Bộ Giao thông vận tải về việc chuyển hình thức giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không đã giao cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, trong đó nêu rõ sự cần thiết thay đổi hình thức giao tài sản; danh mục tài sản (tên tài sản; nguồn gốc, địa chỉ, năm đưa vào sử dụng; thông số kỹ thuật cơ bản (kích thước/diện tích/khối lượng...); nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có); tính chất sử dụng (dân dụng, lưỡng dụng)/quyền quản lý, sử dụng đất gắn với tài sản là công trình; tình trạng sử dụng của tài sản); giá trị tài sản tính thành vốn nhà nước quy định tại điểm d khoản 2 Điều này; kèm theo dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: 01 bản chính.

b) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các cơ quan khác có liên quan: 01 bản chính.

c) Ý kiến bằng văn bản của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, các cơ quan khác có liên quan: 01 bản sao.

d) Các hồ sơ quy định tại điểm b khoản này: 01 bản sao.

5. Nội dung chủ yếu của Quyết định chuyển từ hình thức giao tài sản không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp gồm:

a) Tên doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng được chuyển hình thức giao tài sản.

b) Danh mục tài sản được chuyển từ hình thức giao không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp (tên tài sản; nguồn gốc, địa chỉ, năm đưa vào sử dụng; thông số kỹ thuật cơ bản (kích thước/diện tích/khối lượng...); nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có); tính chất sử dụng (dân dụng, lưỡng dụng)/quyền quản lý, sử dụng đất gắn với tài sản là công trình; tình trạng sử dụng của tài sản);

c) Giá trị tài sản tính thành vốn nhà nước được xác định theo quy định tại khoản 3 Điều này.

d) Trách nhiệm tổ chức thực hiện.

6. Căn cứ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ chuyển từ hình thức giao tài sản không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng thực hiện việc điều chỉnh danh mục tài sản (gồm: Danh mục/giá trị tài sản giao theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp và danh mục/giá trị tài sản giao theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp), kế toán tài sản theo quy định của pháp luật về kế toán.

Việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản sau khi được chuyển sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp được thực hiện theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, pháp luật về hàng không dân dụng, pháp luật khác có liên quan và các quy định tại khoản 8 Điều 7 Nghị định này.

Điều 9. Giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được điều chuyển về Bộ Giao thông vận tải theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 4, khoản 5 Điều 5 Nghị định này

1. Thẩm quyền giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được điều chuyển về Bộ Giao thông vận tải theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 4, khoản 5 Điều 5 Nghị định này được thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định này.

2. Căn cứ quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền về việc điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng hàng không về Bộ Giao thông vận tải quản lý theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 4, khoản 5 Điều 5 Nghị định này, cơ quan quản lý hàng không căn cứ loại tài sản, đối tượng và hình thức giao tài sản theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 5 Nghị định này, lập hồ sơ đề nghị giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không, báo cáo Bộ Giao thông vận tải. Hồ sơ đề nghị gồm:

a) Văn bản của cơ quan quản lý hàng không về việc đề nghị giao tài sản cho doanh nghiệp quản lý tài sản (trong đó xác định cụ thể đối tượng giao và hình thức giao tài sản): 01 bản chính.

b) Ý kiến bằng văn bản về việc giao tài sản của: Cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giao thông vận tải; doanh nghiệp dự kiến được giao quản lý tài sản: 01 bản chính.

c) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan đại diện chủ sở hữu của doanh nghiệp dự kiến được giao quản lý tài sản: 01 bản chính.

d) Danh mục tài sản đề nghị giao (tên tài sản; nguồn gốc, địa chỉ, năm đưa vào sử dụng; thông số kỹ thuật cơ bản (kích thước/diện tích/khối lượng...); nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có); tính chất sử dụng (dân dụng, lưỡng dụng)/quyền quản lý, sử dụng gắn với tài sản là công trình; tình trạng sử dụng của tài sản) do cơ quan quản lý hàng không chủ trì lập: 01 bản chính.

đ) Giá trị tài sản trong trường hợp giao tài sản cho doanh nghiệp quản lý tài sản quy định khoản 1, khoản 2 Điều 5 Nghị định này theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp được xác định quy định tại khoản 3 Điều 7

Nghị định này.

e) Hồ sơ pháp lý về tài sản (Quyết định giao/điều chuyển tài sản, Biên bản giao, tiếp nhận tài sản hoặc các giấy tờ, tài liệu khác chứng minh quyền quản lý, sử dụng tài sản - nếu có): 01 bản sao.

g) Giấy tờ khác có liên quan (nếu có): 01 bản sao.

3. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ quy định tại khoản 2 Điều này, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải xem xét, quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không đối với trường hợp thuộc thẩm quyền hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị giao tài sản chưa phù hợp.

Trường hợp việc giao tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ thì Bộ Giao thông vận tải lấy ý kiến bằng văn bản của các cơ quan có liên quan, lập hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định giao tài sản. Hồ sơ trình gồm:

a) Tờ trình của Bộ Giao thông vận tải về việc đề nghị giao tài sản cho doanh nghiệp quản lý tài sản (tên doanh nghiệp quản lý tài sản dự kiến được giao quản lý tài sản; hình thức giao tài sản; danh mục tài sản (tên tài sản; nguồn gốc, địa chỉ, năm đưa vào sử dụng; thông số kỹ thuật cơ bản (kích thước/diện tích/khối lượng...); nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có); tính chất sử dụng (dân dụng, lưỡng dụng)/quyền quản lý, sử dụng đất gắn với tài sản là công trình; tình trạng sử dụng của tài sản); giá trị tài sản trong trường hợp giao tài sản cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý tài sản) kèm theo dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: 01 bản chính.

b) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các cơ quan có liên quan: 01 bản chính.

c) Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan có liên quan: 01 bản sao.

d) Các hồ sơ quy định tại khoản 2 Điều này: 01 bản sao.

4. Nội dung chủ yếu của Quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 7 Nghị định này.

5. Việc thực hiện Quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không như sau:

a) Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có tài sản điều chuyển (Bên giao), doanh nghiệp quản lý tài sản (Bên nhận) và cơ quan quản lý hàng không (Bên chứng kiến) thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận tài sản; việc bàn giao, tiếp nhận tài sản được lập thành Biên bản theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

b) Sau khi tiếp nhận tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được giao theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, doanh nghiệp quản lý tài sản thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định tại Nghị định này, pháp luật về hàng không dân dụng và pháp luật khác có liên quan.

c) Sau khi tiếp nhận tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được giao theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, doanh nghiệp quản lý tài sản có trách nhiệm báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền thực hiện thủ tục đầu tư, bổ sung vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo quy định tại điểm c khoản 7 Điều 7 Nghị định này; trên cơ sở đó, thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, pháp luật về quản lý, sử dụng

dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, pháp luật về hàng không dân dụng, pháp luật khác có liên quan và các quy định tại khoản 8 Điều 7 Nghị định này.

Chương III

QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VÀ KHAI THÁC TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG HÀNG KHÔNG GIAO CHO DOANH NGHIỆP KINH DOANH, KHAI THÁC CẢNG THEO HÌNH THỨC KHÔNG TÍNH THÀNH PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP

Mục 1

HỒ SƠ QUẢN LÝ, KẾ TOÁN TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG HÀNG KHÔNG

Điều 10. Hồ sơ quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

1. Hồ sơ quản lý tài sản gồm:

a) Hồ sơ liên quan đến việc hình thành, biến động tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan; hồ sơ pháp lý về đất gắn với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (nếu có) đối với trường hợp được cơ quan có thẩm quyền giao đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

b) Báo cáo kê khai; báo cáo tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định tại Nghị định này.

c) Dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định tại Nghị định này.

2. Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng có trách nhiệm lập hồ sơ, quản lý, lưu trữ hồ sơ về tài sản theo quy định đối với các hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều này; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại Nghị định này.

Trách nhiệm lập, quản lý, lưu trữ đối với các hồ sơ đầu tư xây dựng, mở rộng, nâng cấp, cải tạo tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng, pháp luật về hàng không dân dụng và pháp luật khác có liên quan.

Điều 11 Kế toán tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

1. Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không có kết cấu độc lập hoặc một hệ thống gồm nhiều bộ phận tài sản riêng lẻ liên kết với nhau để cùng thực hiện một hay một số chức năng nhất định là một đối tượng ghi sổ kế toán.

2. Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng có trách nhiệm:

a) Mở sổ và thực hiện kế toán tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định của pháp luật về kế toán và quy định tại Nghị định này.

b) Thực hiện báo cáo tình hình tăng, giảm, tính hao mòn tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định của pháp luật.

3. Nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được xác định theo nguyên tắc:

a) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không đã có thông tin về nguyên

giá, giá trị còn lại của tài sản thì sử dụng giá trị đã có để ghi sổ kế toán.

b) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được mua sắm, đầu tư xây dựng mới thì nguyên giá để ghi sổ kế toán là giá trị mua sắm, giá trị đầu tư xây dựng theo quyết toán được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Trường hợp giá trị mua sắm, đầu tư được quyết toán chung cho nhiều tài sản, hạng mục tài sản (không tách riêng cho từng tài sản, hạng mục tài sản) thì nguyên giá của từng tài sản, hạng mục tài sản được phân bổ theo tiêu chí phù hợp (số lượng/dự toán chi tiết/tỷ trọng theo giá trị thị trường của tài sản tương ứng).

Trường hợp tài sản đã đưa vào sử dụng nhưng chưa có quyết toán được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt thì nguyên giá ghi sổ kế toán là nguyên giá tạm tính. Nguyên giá tạm tính trong trường hợp này được lựa chọn theo thứ tự ưu tiên sau:

Giá trị thẩm tra quyết toán;

Giá trị đề nghị phê duyệt quyết toán;

Bảng tính giá trị quyết toán hợp đồng giữa chủ đầu tư và nhà thầu (quyết toán A-B);

Giá trị dự toán được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần gần nhất (trong trường hợp dự toán dự án được điều chỉnh);

Giá trị tổng mức đầu tư được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần gần nhất.

Khi được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt quyết toán, doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng thực hiện điều chỉnh lại nguyên giá tạm tính theo giá trị quyết toán được phê duyệt để điều chỉnh sổ kế toán và thực hiện kế toán tài sản theo quy định.

c) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng tiếp nhận theo quyết định giao, quyết định điều chuyển của cơ quan, người có thẩm quyền thì nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản được xác định căn cứ vào nguyên giá, giá trị còn lại ghi trên Biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản giao, điều chuyển.

Trường hợp tại Biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản không có thông tin về nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản thì doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng căn cứ hồ sơ của tài sản và quy định tại các điểm a, b và d khoản này để thực hiện việc xác định nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản.

d) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không không có thông tin để xác định giá trị của tài sản thì thực hiện như sau:

Trường hợp có tài sản kết cấu hạ tầng hàng không tương đương (về quy mô, cấp kỹ thuật, thời gian đưa vào sử dụng) và tài sản tương đương đó đã được theo dõi nguyên giá, giá trị còn lại trên sổ kế toán thì sử dụng giá trị của tài sản tương đương để xác định giá trị tài sản;

Trường hợp không có tài sản kết cấu hạ tầng hàng không tương đương hoặc có tài sản kết cấu hạ tầng hàng không tương đương nhưng tài sản đó chưa được theo dõi nguyên giá, giá trị còn lại trên sổ kế toán thì doanh nghiệp kinh

doanh, khai thác cảng lựa chọn thuê doanh nghiệp thẩm định giá theo quy định để xác định giá trị tài sản theo Chuẩn mực thẩm định giá Việt Nam để xác định nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản.

Việc sử dụng chứng thư thẩm định giá và báo cáo thẩm định giá được thực hiện theo quy định của pháp luật về giá.

đ) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không khi kiểm kê phát hiện thừa trong quá trình sử dụng thì tùy theo nguồn gốc và thời điểm đưa vào sử dụng, giá trị ghi sổ kế toán được xác định tương ứng quy định tại các điểm a, b, c và d khoản này.

4. Nguyên giá của tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được điều chỉnh trong các trường hợp sau:

a) Đánh giá lại giá trị tài sản kết cấu hạ tầng hàng không khi thực hiện tổng kiểm kê theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

b) Thực hiện nâng cấp, mở rộng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt.

c) Tháo dỡ hoặc lắp đặt một hay một số bộ phận tài sản kết cấu hạ tầng hàng không mà các bộ phận này được quản lý theo tiêu chuẩn của một tài sản hữu hình¹⁴ (trong trường hợp giá trị của bộ phận tài sản tháo dỡ hoặc lắp đặt đang được hạch toán chung trong nguyên giá tài sản), trừ trường hợp việc tháo dỡ hoặc lắp đặt để thay thế khi bảo trì công trình.

d) Tài sản bị mất một phần hoặc bị hư hỏng nghiêm trọng do thiên tai, sự cố bất khả kháng hoặc những tác động đột xuất khác (trừ trường hợp tài sản được khắc phục sự cố theo quy định của pháp luật về bảo trì hàng không hoặc được khôi phục lại thông qua bồi thường thiệt hại của tổ chức, cá nhân có liên quan).

5. Giá trị của tài sản kết cấu hạ tầng hàng không quy định tại Nghị định này được sử dụng để ghi sổ kế toán, kê khai để đăng nhập thông tin vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không và các mục đích khác theo quy định của pháp luật.

6. Việc kế toán, quản lý, tính hao mòn tài sản kết cấu hạ tầng hàng không thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Mục 2

BẢO TRÌ TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG HÀNG KHÔNG VÀ QUẢN LÝ, VẬN HÀNH TÀI SẢN TRONG THỜI GIAN NÂNG CẤP, CẢI TẠO, MỞ RỘNG TÀI SẢN

Điều 12. Bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

1. Việc bảo trì, hình thức bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không thực

¹⁴ Tiếp thu YKTG của Bộ GTVT

hiện theo quy định của pháp luật về hàng không dân dụng, pháp luật về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng và pháp luật khác có liên quan.

2. Kinh phí quản lý, bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do ngân sách nhà nước đảm bảo.

3. Tổ chức thực hiện bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không¹⁵:

a) Căn cứ tiêu chuẩn kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá bảo trì, khối lượng công việc cần thực hiện, kế hoạch quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng hàng không được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt và các căn cứ khác (nếu có) theo quy định của pháp luật, doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng lập dự toán chi ngân sách nhà nước về công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng hàng không, báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu tài sản hàng không (Bộ Giao thông vận tải) tổng hợp, trình cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật khác có liên quan.

Trên cơ sở quyết định giao dự toán ngân sách nhà nước của cơ quan, người có thẩm quyền, Bộ Giao thông vận tải giao dự toán ngân sách nhà nước về công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng hàng không cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật khác có liên quan.

Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng tổ chức thực hiện công tác quản lý, bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định của pháp luật về hàng không dân dụng và pháp luật khác có liên quan.

b) Việc sử dụng, quyết toán chi ngân sách nhà nước về công tác quản lý, bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật khác có liên quan.

4. Trong quá trình bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không, trường hợp phát sinh vật liệu, vật tư thu hồi từ việc bảo trì tài sản thì việc xử lý vật liệu, vật tư thu hồi được thực hiện theo quy định về xử lý vật liệu, vật tư thu hồi từ thanh lý tài sản tại các khoản 5, 6 và 7 Điều 21 Nghị định này.

Điều 13. Quản lý, vận hành tài sản trong thời gian nâng cấp, cải tạo, mở rộng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo dự án sử dụng vốn nhà nước được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt

1. Trường hợp tài sản kết cấu hạ tầng hàng không hiện có được đầu tư nâng cấp, cải tạo, mở rộng theo dự án sử dụng vốn nhà nước được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt (bao gồm cả trường hợp dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo, mở rộng tài sản khác nhưng trong dự án có nội dung đầu tư vào tài sản kết cấu hạ tầng hàng không hiện có) thì việc đầu tư nâng cấp, cải tạo, mở rộng tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư công, pháp luật về xây dựng, pháp luật về hàng không dân dụng và pháp luật khác có liên quan.

¹⁵ Theo quy định của Luật sửa 07 Luật (nội dung sửa khoản 1 Điều 49 Luật NSNN năm 2015)

2. Trường hợp chủ đầu tư dự án nâng cấp, cải tạo, mở rộng tài sản không phải là doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng thì căn cứ dự án đầu tư được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt:

a) Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng có trách nhiệm bố trí mặt bằng phục vụ thi công cho chủ đầu tư dự án trong thời gian thực hiện đầu tư.

b) Chủ đầu tư dự án có trách nhiệm phối hợp với doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng đảm bảo hoạt động hàng không thông suốt, an toàn trong thời gian thực hiện đầu tư.

c) Sau khi dự án hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng, chủ đầu tư dự án có trách nhiệm bàn giao phần tài sản và giá trị tài sản tăng thêm do thực hiện dự án theo quy định của pháp luật cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng để thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định tại Nghị định này và pháp luật khác có liên quan.

Mục 3

KHAI THÁC TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG HÀNG KHÔNG

Điều 14. Phương thức và nguồn thu từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

1. Việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được thực hiện theo phương thức doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng trực tiếp tổ chức khai thác tài sản.

Trường hợp pháp luật có liên quan có quy định được thực hiện khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo phương thức khác thì thực hiện theo quy định của pháp luật đó; không thực hiện theo quy định tại Nghị định này.

2. Nguồn thu từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không gồm:

a) Tiền thu từ cung cấp dịch vụ chuyên ngành hàng không trong khu bay¹⁷ tại cảng hàng không, sân bay.

b) Các khoản thu khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

3. Trong quá trình khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không, trường hợp phát sinh vật liệu, vật tư thu hồi từ việc khai thác thì việc xử lý vật liệu, vật tư thu hồi được thực hiện theo quy định về xử lý vật liệu, vật tư thu hồi từ thanh lý tài sản tại các khoản 5, 6 và 7 Điều 21 Nghị định này.

Điều 15. Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng trực tiếp tổ chức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không¹⁸

1. Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng trực tiếp tổ chức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (một phần hoặc toàn bộ tài sản) theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về hàng không dân dụng và pháp luật khác có liên quan.

¹⁷ Gồm: dịch vụ cất hạ cánh và đỗ tàu bay (canh gác tàu bay theo yêu cầu): Thu của các hãng HK theo mức thu giá dịch vụ do Bộ GTVT quy định tại TT số 53/2019/TT-BTC.

¹⁸ Căn cứ Luật 56/2024/QH15 (khoản 14 Điều 5): "... Đối với TSKCHT phục vụ mục đích công cộng mà không phát sinh nguồn thu từ khai thác tài sản và các trường hợp khác theo quy định của Chính phủ thì không phải lập Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng". Quy định trực tiếp tổ chức khai thác không phải lập Đề án

2. Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng cung cấp dịch vụ chuyên ngành hàng không và các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật về hàng không dân dụng và pháp luật khác có liên quan.

3. Xác định giá dịch vụ quy định tại khoản 2 Điều này:

a) Giá dịch vụ¹⁹ quy định tại khoản 2 Điều này được thực hiện theo quy định của pháp luật về hàng không dân dụng và pháp luật có liên quan.

b) Đối với các dịch vụ thuộc danh mục quy định của pháp luật về giá thì việc xác định giá các loại dịch vụ thực hiện theo quy định của pháp luật về giá, pháp luật về hàng không dân dụng và pháp luật khác có liên quan.

4. Hội đồng quản trị của doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng có trách nhiệm ban hành Quy chế cung cấp các dịch vụ quy định tại khoản 2 Điều này để thực hiện thống nhất, công khai, minh bạch, hiệu quả.

Điều 16. Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không trong trường hợp doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng trực tiếp tổ chức khai thác tài sản

1. Quy định về việc quản lý, sử dụng số thu từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không đối với trường hợp xác định chi phí trực tiếp và phân bổ chi phí gián tiếp.

a) Số tiền thu khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định này sau khi trừ đi các chi phí quy định tại điểm b khoản này là nguồn thu của ngân sách trung ương.

Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng có trách nhiệm nộp số tiền thu được từ việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định này vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước do cơ quan được Bộ Giao thông vận tải chỉ định làm chủ tài khoản.

b) Chi phí có liên quan đến việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không:

b1) Chi phí trực tiếp thực hiện việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không giao cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, gồm các khoản chi phí trực tiếp, riêng biệt đối với việc quản lý, sử dụng, khai thác, vận hành tài sản phù hợp với cơ chế tài chính của doanh nghiệp²⁰.

b2) Chi phí gián tiếp gồm các khoản chi phí có liên quan không trực tiếp, chi phí dùng chung đối với việc quản lý, sử dụng, khai thác vận hành tài sản được phân bổ theo tiêu thức doanh thu dùng chung phù hợp với cơ chế tài chính của doanh nghiệp.

c) Chậm nhất là ngày 15 hàng tháng, doanh nghiệp kinh doanh, khai thác

¹⁹ Hiện nay, các khoản thu do ACV thực hiện liên quan đến TSKCHT khu bay gồm: (1) Giá dịch vụ cất hạ cánh và giá dịch vụ đỗ tàu bay (phí canh gác tàu bay theo yêu cầu): Thu của các hãng HK theo mức thu do Bộ GTVT quy định tại TT số 53/2019/TT-BTC; (2) Giá nhượng quyền khai thác dịch vụ HK tại các CHK, SB: Thu của các DN hoạt động kinh doanh tại CHK, SB theo mức do ACV quy định thỏa thuận đối với từng DN trên cơ sở khung giá do Bộ GTVT quy định tại TT số 13/2022/TT-BGTVT.

²⁰ Doanh thu/chi phí khai thác tài sản là số cụ thể của từng cảng hàng không (Công ty con); các chi phí quản lý, chi phí gián tiếp được phân bổ (Tổng công ty) theo tỷ lệ tương ứng đối với từng cảng; tổng chi phí được trừ được tổng hợp từ số liệu của từng cảng

cảng có trách nhiệm nộp số tiền thu được từ việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định này và lập hồ sơ đề nghị thanh toán chi phí quy định tại điểm b khoản này (số tạm tính) đã phát sinh của tháng trước liền kề gửi chủ tài khoản tạm giữ. Hồ sơ đề nghị gồm:

c1) Văn bản đề nghị thanh toán chi phí của doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng (trong đó nêu rõ số tiền thu được từ việc khai thác tài sản đã nộp vào tài khoản tạm giữ đến thời điểm đề nghị thanh toán, tổng chi phí được trừ tạm tính, thông tin về tài khoản tiếp nhận thanh toán) kèm theo bảng kê chi tiết các khoản chi: 01 bản chính.

c2) Các hồ sơ, giấy tờ chứng minh cho các khoản chi phí tạm tính như: Hợp đồng thuê dịch vụ; hóa đơn; phiếu thu tiền (nếu có); chi phí gián tiếp phân bổ: 01 bản sao.

d) Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị thanh toán quy định tại điểm c khoản này, chủ tài khoản tạm giữ có trách nhiệm thanh toán cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng.

đ) Định kỳ 6 tháng (chậm nhất vào ngày 30 tháng 6 và ngày 31 tháng 12), chủ tài khoản tạm giữ thực hiện nộp số tiền còn lại (sau khi đã hoàn thành việc thanh toán chi phí được trích từ tài khoản tạm giữ) vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Quá thời hạn này mà doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng không gửi hồ sơ đề nghị thanh toán đến chủ tài khoản tạm giữ để chi trả và cũng không có văn bản về lý do chưa hoàn thiện hồ sơ thanh toán thì chủ tài khoản tạm giữ thực hiện nộp tiền vào ngân sách nhà nước.

2. Quy định về việc quản lý, sử dụng số thu từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không đối với trường hợp xác định khai thác theo tỷ lệ (%).

a) Trường hợp cần thiết, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải xem xét, quyết định tỷ lệ (%) chi phí vận hành, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (chi phí trực tiếp và chi phí gián tiếp phân bổ) trên số thu khai thác của doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng theo đề nghị của cơ quan quản lý hàng không để áp dụng ổn định cho từng thời kỳ nhưng không quá 3 năm.

b) Chậm nhất ngày 15 của tháng đầu mỗi quý, doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng có trách nhiệm nộp số tiền thu được từ việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không của quý trước liền kề vào ngân sách nhà nước (số tiền nộp ngân sách nhà nước được xác định theo tỷ lệ (%) (100% trừ (-) tỷ lệ (%) xác định tại điểm a khoản này) số tiền thu được từ việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định này.

3. Số tiền thu được từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không đã nộp ngân sách nhà nước quy định tại khoản 4/khoản 5 Điều này được ưu tiên bố trí vốn trong kế hoạch đầu tư công, dự toán chi ngân sách nhà nước để đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo và phát triển tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định tương ứng của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư công và pháp luật khác có liên quan.

Mục 4

XỬ LÝ TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG HÀNG KHÔNG

Điều 17. Hình thức xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

1. Thu hồi.
2. Điều chuyển.
3. Chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý.
4. Thanh lý.
5. Xử lý tài sản trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại.
6. Hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

1. Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không bị thu hồi trong các trường hợp sau:
 - a) Khi có sự thay đổi về quy hoạch.
 - b) Tài sản đã được giao nhưng không còn nhu cầu sử dụng làm tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.
 - c) Trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
2. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng hàng không không thuộc phạm vi quản lý.
3. Việc xử lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không sau khi thu hồi được thực hiện theo các hình thức sau:
 - a) Điều chuyển. Trong đó, trường hợp tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được xây dựng toàn bộ hoặc một phần trên đất quốc phòng thì thực hiện việc điều chuyển tài sản gắn liền với đất cho đơn vị của Bộ Quốc phòng đang quản lý đất đó.
 - b) Chuyển giao về địa phương để quản lý, xử lý.
4. Trình tự, thủ tục thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này)
 - a) Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng lập hồ sơ đề nghị thu hồi tài sản gửi cơ quan quản lý hàng không. Hồ sơ đề nghị gồm:

Văn bản của doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng về việc đề nghị thu hồi tài sản (trong đó nêu rõ lý do đề nghị thu hồi): 01 bản chính.

Danh mục tài sản (tên tài sản; nguồn gốc, địa chỉ, năm đưa vào sử dụng; thông số kỹ thuật cơ bản (kích thước/diện tích/khối lượng...); nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có); tính chất sử dụng (dân dụng, lưỡng dụng)/quyền quản lý, sử dụng đất gắn với tài sản là công trình; tình trạng sử dụng của tài sản): 01 bản chính.

Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): 01 bản sao.
 - b) Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ quy định tại điểm a khoản này, cơ quan quản lý hàng không lấy ý kiến của Bộ Quốc phòng²¹ và các cơ quan có liên quan (nếu cần), lập hồ sơ trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này. Hồ sơ trình gồm:

Văn bản của cơ quan quản lý hàng không về việc thu hồi tài sản: 01 bản chính.

²¹ TH thu hồi tài sản trên đất quốc phòng, theo quy định của Luật Đất đai năm 2024 thì đất tại cảng HK,SB do UBND cấp tỉnh quản lý (trừ đất quốc phòng do Bộ Quốc phòng quản lý; việc quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất do TTg phê duyệt).

Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các cơ quan có liên quan (nếu có) của cơ quan quản lý hàng không: 01 bản chính.

Ý kiến của các cơ quan có liên quan (nếu có): 01 bản sao.

Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): 01 bản sao.

Hồ sơ quy định tại điểm a khoản này: 01 bản sao.

c) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ quy định tại điểm b khoản này, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này xem xét, quyết định thu hồi tài sản hoặc hồi đáp trong trường hợp đề nghị thu hồi tài sản chưa phù hợp.

d) Nội dung chủ yếu của Quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng hàng không gồm: Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng có tài sản thu hồi; tên cơ quan thực hiện quyết định thu hồi (cơ quan quản lý hàng không); danh mục tài sản thu hồi (tên tài sản; nguồn gốc, địa chỉ, năm đưa vào sử dụng; thông số kỹ thuật cơ bản (kích thước/diện tích/khối lượng...); nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có); tính chất sử dụng (dân dụng, lưỡng dụng)/quyền quản lý, sử dụng gắn với tài sản là công trình/tình trạng sử dụng của tài sản); lý do thu hồi; trách nhiệm tổ chức thực hiện.

đ) Căn cứ Quyết định thu hồi tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này, cơ quan được giao tổ chức thực hiện quyết định thu hồi thực hiện việc lập phương án xử lý tài sản thu hồi theo hình thức quy định tại khoản 3 Điều này để trình cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt; trên cơ sở đó, tổ chức thực hiện xử lý tài sản theo phương án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt. Trong thời gian chờ xử lý tài sản thu hồi, doanh nghiệp có tài sản bị thu hồi có trách nhiệm bảo quản, bảo vệ tài sản theo quy định.

e) Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng thực hiện kế toán giảm tài sản theo quy định của pháp luật về kế toán; báo cáo kê khai biến động tài sản theo quy định tại Nghị định này.

5. Trình tự, thủ tục thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng hàng không đối với trường hợp theo đề nghị của cơ quan có chức năng thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, xử phạt vi phạm hành chính hoặc cơ quan quản lý nhà nước khác:

a) Căn cứ đề nghị của cơ quan có chức năng thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, xử phạt vi phạm hành chính hoặc cơ quan quản lý nhà nước khác, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này xem xét, quyết định thu hồi tài sản theo thẩm quyền.

b) Nội dung chủ yếu của Quyết định thu hồi, xử lý tài sản sau khi thu hồi và trách nhiệm của các cơ quan liên quan thực hiện theo quy định tại các điểm d, đ và e khoản 4 Điều này.

Điều 19. Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

1. Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được điều chuyển trong các trường hợp sau:

a) Không còn nhu cầu sử dụng làm tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

b) Thay đổi mục đích sử dụng tài sản gắn với đất từ mục đích dân dụng sang mục đích quốc phòng, từ mục đích lưỡng dụng sang mục đích quốc phòng.

c) Trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Trong đó, trường hợp điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được đầu tư, xây dựng trên đất quốc phòng thì chỉ thực hiện điều chuyển cho đơn vị của Bộ Quốc phòng được giao quản lý, sử dụng đất gắn với tài sản đó.

2. Thẩm quyền quyết định điều chuyển:

a) Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng hàng không giữa các Bộ, cơ quan trung ương, giữa địa phương và Bộ Giao thông vận tải.

b) Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng hàng không giữa các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý.

3. Trình tự, thủ tục điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng hàng không từ Bộ Giao thông vận tải sang Bộ, cơ quan trung ương, địa phương

a) Khi có tài sản kết cấu hạ tầng hàng không cần điều chuyển, doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng lập hồ sơ đề nghị điều chuyển gửi cơ quan quản lý hàng không. Hồ sơ đề nghị gồm:

Văn bản của doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng về việc đề nghị điều chuyển tài sản (trong đó nêu rõ lý do điều chuyển): 01 bản chính.

Văn bản đề nghị được tiếp nhận tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị và cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, tổ chức, đơn vị đó: 01 bản chính. Trường hợp việc điều chuyển tài sản thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều này thì trong văn bản đề nghị được tiếp nhận tài sản cần nêu rõ phương án sử dụng tài sản sau khi tiếp nhận.

Danh mục tài sản (tên tài sản; nguồn gốc, địa chỉ, năm đưa vào sử dụng; thông số kỹ thuật cơ bản (kích thước/diện tích/khối lượng...); nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có); tính chất sử dụng (dân dụng, lưỡng dụng)/quyền quản lý, sử dụng đất gắn với tài sản là công trình; tình trạng sử dụng của tài sản); lý do điều chuyển: 01 bản chính.

Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): 01 bản sao.

b) Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ quy định tại điểm a khoản này, cơ quan quản lý hàng không lấy ý kiến của Bộ Quốc phòng, các cơ quan có liên quan (nếu cần); trên cơ sở đó, tổng hợp, lập hồ sơ trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại điểm b khoản 2 Điều này. Hồ sơ trình gồm:

Văn bản của cơ quan quản lý hàng không về việc đề nghị điều chuyển tài sản: 01 bản chính.

Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các cơ quan có liên quan (nếu có) của cơ quan quản lý hàng không: 01 bản chính.

Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan có liên quan (nếu có): 01 bản sao;

Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): 01 bản sao.

Hồ sơ quy định tại điểm a khoản này: 01 bản sao.

c) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ quy định tại điểm b khoản này, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại điểm b khoản 2 Điều này xem xét, quyết định điều chuyển tài sản theo thẩm quyền hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị điều chuyển tài sản không phù hợp. Trường hợp việc điều chuyển tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài

chính thì Bộ Giao thông vận tải lập hồ sơ đề nghị Bộ trưởng Bộ Tài chính xem xét, quyết định theo thẩm quyền. Hồ sơ đề nghị gồm:

Văn bản của Bộ Giao thông vận tải về việc đề nghị điều chuyển tài sản: 01 bản chính.

Hồ sơ quy định tại điểm b khoản này: 01 bản sao.

d) Nội dung chủ yếu của Quyết định điều chuyển tài sản gồm: Tên doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng có tài sản điều chuyển; danh mục tài sản điều chuyển (tên tài sản; nguồn gốc, địa chỉ, năm đưa vào sử dụng; thông số kỹ thuật cơ bản (kích thước/diện tích/khối lượng...); nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có); tính chất sử dụng (dân dụng, lưỡng dụng)/quyền quản lý, sử dụng đất gắn với tài sản là công trình; tình trạng sử dụng của tài sản); lý do điều chuyển; trách nhiệm tổ chức thực hiện.

đ) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định điều chuyển tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền, doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng và cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm:

Tổ chức bàn giao, tiếp nhận tài sản; việc bàn giao, tiếp nhận tài sản được lập thành Biên bản theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng có trách nhiệm bảo quản, bảo vệ tài sản đến khi hoàn thành việc bàn giao tài sản cho cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận.

Thực hiện kê toán giảm, tăng tài sản theo quy định của pháp luật về kê toán hiện hành; báo cáo kê khai biến động tài sản theo quy định tại Nghị định này.

e) Chi phí hợp lý có liên quan trực tiếp đến việc bàn giao, tiếp nhận tài sản do cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận tài sản chi trả theo quy định.

g) Không thực hiện thanh toán giá trị tài sản khi điều chuyển tài sản.

4. Trình tự, thủ tục điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng hàng không từ Bộ, cơ quan khác ở trung ương hoặc địa phương về Bộ Giao thông vận tải:

a) Khi có tài sản kết cấu hạ tầng hàng không cần điều chuyển, Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập hồ sơ đề nghị điều chuyển gửi cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 2 Điều này. Hồ sơ đề nghị gồm:

Văn bản của Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc đề nghị điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng hàng không về Bộ Giao thông vận tải: 01 bản chính.

Văn bản của cơ quan, tổ chức, đơn vị đang quản lý, sử dụng tài sản về việc đề nghị điều chuyển tài sản: 01 bản chính.

Văn bản của Bộ Giao thông vận tải về việc đề nghị được tiếp nhận tài sản: 01 bản chính.

Danh mục tài sản (tên tài sản; nguồn gốc, địa chỉ, năm đưa vào sử dụng; thông số kỹ thuật cơ bản (kích thước/diện tích/khối lượng...); nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có); tính chất sử dụng (dân dụng, lưỡng dụng)/quyền quản lý, sử dụng đất gắn với tài sản là công trình; tình trạng sử dụng của tài sản); lý do điều chuyển: 01 bản chính;

Ý kiến bằng văn bản của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an trong trường hợp tài sản có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia: 01 bản chính.

Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): 01 bản sao.

b) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ quy định tại điểm a khoản này, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 2 Điều này xem xét, quyết định điều chuyển tài sản theo thẩm quyền hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị điều chuyển tài sản chưa phù hợp.

c) Nội dung chủ yếu của Quyết định điều chuyển tài sản được thực hiện theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều này.

d) Việc bàn giao, tiếp nhận tài sản và các nội dung khác được thực hiện theo quy định tại các điểm d, e và g khoản 3 Điều này.

5. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không có Quyết định thu hồi, sau đó được xử lý theo hình thức điều chuyển tài sản thì cơ quan được giao tổ chức thực hiện quyết định thu hồi có trách nhiệm lập phương án xử lý tài sản thu hồi kèm theo văn bản đề nghị được tiếp nhận tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị và cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, tổ chức, đơn vị đó; danh mục tài sản theo quy định tại điểm a khoản 3, điểm a khoản 4 Điều này; hồ sơ liên quan đến tài sản, trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này xem xét, quyết định.

Trình tự thực hiện, nội dung quyết định điều chuyển tài sản, tổ chức thực hiện quyết định và nội dung khác thực hiện theo quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều này; trong đó, cơ quan được giao tổ chức thực hiện quyết định thu hồi thực hiện quyền, trách nhiệm của doanh nghiệp có tài sản điều chuyển.

Điều 20. Chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không về địa phương quản lý, xử lý

1. Việc chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không về địa phương quản lý, xử lý được thực hiện trong các trường hợp sau đây:

a) Tài sản đã được giao cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng nhưng không còn nhu cầu sử dụng làm tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

b) Bị loại ra khỏi quy hoạch cảng hàng không, sân bay được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt.

c) Trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Việc chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không về địa phương để quản lý, xử lý không áp dụng đối với tài sản do doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng quản lý được xây dựng trên đất quốc phòng.

2. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không về địa phương quản lý, xử lý.

3. Trình tự, thủ tục chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không về địa phương để quản lý, xử lý:

a) Khi có tài sản kết cấu hạ tầng hàng không cần chuyển giao, doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng lập hồ sơ đề nghị chuyển giao tài sản, trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này. Hồ sơ đề nghị gồm:

Văn bản của doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng về việc đề nghị chuyển giao tài sản: 01 bản chính.

Danh mục tài sản (tên tài sản; nguồn gốc, địa chỉ, năm đưa vào sử dụng;

thông số kỹ thuật cơ bản (kích thước/ diện tích/ khối lượng...); nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có); tính chất sử dụng (dân dụng, lưỡng dụng)/quyền quản lý, sử dụng đất gắn với tài sản là công trình; tình trạng sử dụng của tài sản); lý do chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý: 01 bản chính.

Ý kiến bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (nơi tiếp nhận tài sản) và của các cơ quan có liên quan (nếu có): 01 bản chính.

Các văn bản liên quan đến lý do tiếp nhận tài sản (nếu có): 01 bản sao.

Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): 01 bản sao.

b) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ quy định tại điểm a khoản này, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này xem xét, quyết định chuyển giao tài sản hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị chuyển giao tài sản chưa phù hợp.

c) Nội dung chủ yếu của Quyết định chuyển giao tài sản gồm: Tên doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng có tài sản chuyển giao; tên cơ quan tiếp nhận tài sản chuyển giao (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có tài sản); danh mục tài sản chuyển giao (tên tài sản; nguồn gốc, địa chỉ, năm đưa vào sử dụng; thông số kỹ thuật cơ bản (kích thước/ diện tích/ khối lượng...); nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có); tính chất sử dụng (dân dụng, lưỡng dụng)/quyền quản lý, sử dụng đất gắn với tài sản là công trình; tình trạng sử dụng của tài sản); lý do chuyển giao; trách nhiệm tổ chức thực hiện.

d) Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày có Quyết định chuyển giao tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tiếp nhận tài sản và giao nhiệm vụ tiếp nhận tài sản chuyển giao cho cơ quan chức năng của địa phương (cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, tổ chức phát triển quỹ đất, Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện).

đ) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định tiếp nhận tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền, doanh nghiệp có tài sản chuyển giao (Bên giao) chủ trì, phối hợp với cơ quan được giao nhiệm vụ tiếp nhận tài sản (Bên nhận) tổ chức bàn giao, tiếp nhận tài sản; việc bàn giao, tiếp nhận tài sản được lập thành Biên bản theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này. Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng thực hiện kế toán giảm tài sản theo quy định của pháp luật về kế toán hiện hành; báo cáo kê khai biến động tài sản theo quy định tại Nghị định này.

e) Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng có trách nhiệm thực hiện việc bảo quản, bảo vệ tài sản đến khi hoàn thành việc bàn giao tài sản cho cơ quan tiếp nhận.

g) Cơ quan tiếp nhận tài sản chuyển giao có trách nhiệm mở sổ theo dõi, hạch toán riêng đối với tài sản nhận chuyển giao từ thời điểm nhận chuyển giao đến khi hoàn thành việc xử lý tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều này.

h) Chi phí hợp lý có liên quan trực tiếp đến việc bàn giao, tiếp nhận tài sản do cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận tài sản chi trả theo quy định.

i) Không thực hiện thanh toán giá trị tài sản khi chuyển giao tài sản về địa phương quản lý, xử lý.

4. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không có Quyết định thu hồi, sau đó được xử lý theo hình thức chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý thì cơ quan được giao tổ chức thực hiện quyết định thu hồi có trách nhiệm lập phương án xử lý tài sản thu hồi (kèm theo văn bản đề nghị được tiếp nhận tài sản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có tài sản; danh mục tài sản theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều này), trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này xem xét, quyết định việc chuyển giao tài sản về địa phương quản lý, xử lý.

Trình tự thực hiện, nội dung Quyết định chuyển giao tài sản, tổ chức thực hiện quyết định và nội dung khác được thực hiện theo quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g h và i khoản 3 Điều này; trong đó, cơ quan được giao tổ chức thực hiện quyết định thu hồi thực hiện quyền, trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng có tài sản chuyển giao.

5. Sau khi thực hiện việc tiếp nhận, cơ quan tiếp nhận tài sản chuyển giao căn cứ hồ sơ của từng trường hợp cụ thể đề tham mưu hoặc đề nghị cơ quan có trách nhiệm tham mưu, báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật như sau:

a) Trường hợp giao, điều chuyển cho cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng thì thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công;

b) Trường hợp giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác thì thực hiện theo quy định của Chính phủ về quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác.

c) Trường hợp xử lý theo chính sách nhà ở, đất ở thì thực hiện theo quy định của pháp luật về nhà ở và pháp luật khác có liên quan.

d) Trường hợp thực hiện giao đất, cho thuê đất thì thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật khác có liên quan.

đ) Trường hợp giao tổ chức phát triển quỹ đất quản lý, khai thác thì thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai.

Cơ quan chuyên môn về tài chính có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp trong trường hợp xử lý theo quy định tại điểm a, điểm b khoản này. Cơ quan chuyên môn về xây dựng có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp trong trường hợp xử lý theo quy định tại điểm c khoản này. Cơ quan chuyên môn về tài nguyên và môi trường có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp trong trường hợp xử lý theo quy định tại điểm d, điểm đ khoản này.

h) Cơ quan tiếp nhận tài sản chuyển giao có trách nhiệm mở sổ theo dõi, hạch toán riêng đối với tài sản nhận chuyển giao từ thời điểm nhận chuyển giao đến khi hoàn thành việc xử lý tài sản.

Điều 21. Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

1. Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được thanh lý trong các trường hợp sau:

a) Tài sản bị hư hỏng không thể sử dụng hoặc việc sửa chữa để tiếp tục sử dụng không có hiệu quả.

b) Phá dỡ tài sản kết cấu hạ tầng hàng không cũ để đầu tư xây dựng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không mới hoặc để đảm bảo giao thông, hoàn trả mặt bằng

theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định thanh lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

3. Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được thanh lý theo hình thức phá dỡ, hủy bỏ.

4. Trình tự, thủ tục thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không:

a) Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng lập hồ sơ đề nghị thanh lý tài sản, trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này. Hồ sơ đề nghị gồm:

Văn bản của doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng về việc đề nghị thanh lý tài sản: 01 bản chính;

Danh mục tài sản (tên tài sản; nguồn gốc, địa chỉ, năm đưa vào sử dụng; thông số kỹ thuật cơ bản (kích thước/diện tích/khối lượng...); nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có); tính chất sử dụng (dân dụng, lưỡng dụng)/quyền quản lý, sử dụng đất gắn với tài sản là công trình; tình trạng sử dụng của tài sản); lý do thanh lý: 01 bản chính;

Các hồ sơ khác có liên quan (nếu có): 01 bản sao.

b) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ quy định tại điểm a khoản này, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này xem xét, quyết định thanh lý tài sản hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị thanh lý tài sản chưa phù hợp.

c) Nội dung chủ yếu của Quyết định thanh lý tài sản gồm: Tên doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng có tài sản thanh lý; danh mục tài sản (tên tài sản; nguồn gốc, địa chỉ, năm đưa vào sử dụng; thông số kỹ thuật cơ bản (kích thước/diện tích/khối lượng...); nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có); tính chất sử dụng (dân dụng, lưỡng dụng)/quyền quản lý, sử dụng đất gắn với tài sản là công trình; tình trạng sử dụng của tài sản); hình thức thanh lý; trách nhiệm tổ chức thực hiện.

d) Căn cứ Quyết định thanh lý tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền, doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng tổ chức thực hiện việc phá dỡ, hủy bỏ tài sản kết cấu hạ tầng hàng không và xử lý vật liệu, vật tư thu hồi. Việc xử lý vật liệu, vật tư thu hồi được thực hiện theo quy định tại các khoản 5, 6 và 7 Điều này.

5. Hình thức xử lý vật liệu, vật tư thu hồi từ việc phá dỡ tài sản:

a) Giao vật liệu, vật tư thu hồi còn sử dụng được cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng để sử dụng vào công tác bảo trì theo quy định tại khoản 6 Điều này.

b) Bán vật liệu, vật tư thu hồi còn sử dụng được nhưng doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng không có nhu cầu sử dụng vào công tác bảo trì. Việc bán vật liệu, vật tư thu hồi thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều này.

c) Hủy bỏ đối với vật liệu, vật tư không còn sử dụng được. Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng tổ chức thực hiện việc hủy bỏ vật liệu, vật tư thu hồi.

6. Giao vật liệu, vật tư thu hồi cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng

để sử dụng vào công tác bảo trì: Cơ quan quản lý hàng không có văn bản trình Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định hoặc cơ quan, người được Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải phân cấp quyết định giao vật liệu, vật tư thu hồi cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng; trong trường hợp này, không thực hiện bố trí kinh phí bảo trì đối với phần giá trị giá trị vật liệu, vật tư đưa vào sử dụng cho công tác bảo trì, trường hợp đã bố trí trong dự toán kinh phí bảo trì thì giảm trừ vào dự toán chi phí bảo trì tài sản năm đó tương ứng với giá trị vật liệu, vật tư theo dự toán và giá trị hợp đồng bảo trì.

7. Bán vật liệu, vật tư thu hồi không có nhu cầu sử dụng:

Thủ trưởng cơ quan quản lý hàng không quyết định việc bán vật liệu, vật tư thu hồi. Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng tổ chức thực hiện việc bán vật liệu, vật tư không có nhu cầu sử dụng theo quy định tại Điều 31 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 23 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ).

8. Trường hợp thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không cũ quy định tại điểm b khoản 1 Điều này mà trong dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt có quy định về thanh lý tài sản thì việc thanh lý tài sản thực hiện theo dự án được duyệt; doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng không phải thực hiện trình tự, thủ tục thanh lý tài sản theo quy định tại khoản 4 Điều này; việc xử lý vật liệu, vật tư thu hồi (nếu có) thực hiện theo quy định tại các khoản 5, 6 và 7 Điều này, trừ trường hợp giá trị vật liệu, vật tư thu hồi đã được tính trừ vào giá trị gói thầu của dự án.

Điều 22. Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại

1. Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không bị mất, bị hủy hoại trong trường hợp do thiên tai, hỏa hoạn hoặc các nguyên nhân khác.

2. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định xử lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Trình tự, thủ tục xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại:

a) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày phát hiện tài sản bị mất, bị hủy hoại, doanh nghiệp quản lý tài sản có trách nhiệm xác định nguyên nhân (lý do) tài sản bị mất, bị hủy hoại và trách nhiệm của các tập thể, cá nhân có liên quan, lập hồ sơ đề nghị xử lý tài sản bị mất, bị hủy hoại, trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này xem xét, quyết định. Hồ sơ đề nghị gồm:

Văn bản của doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng về việc đề nghị xử lý tài sản: 01 bản chính.

Biên bản xác định tài sản bị mất, bị hủy hoại: 01 bản chính.

Danh mục tài sản bị mất, bị hủy hoại (tên tài sản; nguồn gốc, địa chỉ, năm

đưa vào sử dụng; thông số kỹ thuật cơ bản (kích thước/diện tích/khối lượng...); nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có); tính chất sử dụng (dân dụng, lưỡng dụng)/quyền quản lý, sử dụng gắn với tài sản là công trình; tình trạng sử dụng của tài sản): 01 bản chính.

Hồ sơ chứng minh việc tài sản bị mất, bị hủy hoại: 01 bản sao.

b) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ quy định tại điểm a khoản này, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này quyết định xử lý tài sản.

c) Nội dung chủ yếu của Quyết định xử lý tài sản gồm: Tên doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng có tài sản bị mất, bị hủy hoại; danh mục tài sản bị mất, bị hủy hoại (tên tài sản; nguồn gốc, địa chỉ, năm đưa vào sử dụng; thông số kỹ thuật cơ bản (kích thước/diện tích/khối lượng...); nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có); tính chất sử dụng (dân dụng, lưỡng dụng)/quyền quản lý, sử dụng gắn với tài sản là công trình; tình trạng sử dụng của tài sản); nguyên nhân (lý do) tài sản bị mất, bị hủy hoại; trách nhiệm tổ chức thực hiện.

4. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định xử lý của cơ quan, người có thẩm quyền, doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng có trách nhiệm:

a) Kế toán giảm tài sản theo quy định của pháp luật về kế toán hiện hành.

b) Báo cáo kê khai biến động tài sản theo quy định tại Nghị định này.

c) Xử lý trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật.

5. Ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí cho việc khắc phục hậu quả, sửa chữa tài sản kết cấu hạ tầng hàng không để khôi phục hoạt động hàng không an toàn, thông suốt.

Trường hợp tài sản kết cấu hạ tầng hàng không bị mất, bị hủy hoại được doanh nghiệp bảo hiểm hoặc tổ chức, cá nhân có liên quan bồi thường thiệt hại thì số tiền thu được từ việc bồi thường thiệt hại tài sản được nộp vào tài khoản tạm giữ theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định này; sau khi trừ chi phí có liên quan (nếu có), được nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định và được ưu tiên bố trí vốn trong kế hoạch đầu tư công, dự toán chi ngân sách nhà nước để sửa chữa, đầu tư xây dựng tài sản thay thế theo quy định tương ứng của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư công và pháp luật khác có liên quan.

Điều 23. Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

1. Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (bao gồm cả tiền bồi thường thiệt hại, nếu có) được nộp vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước do cơ quan được Bộ Giao thông vận tải chỉ định làm chủ tài khoản.

2. Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng có trách nhiệm lập dự toán đối với các khoản chi phí liên quan đến việc xử lý tài sản, trình chủ tài khoản tạm giữ quy định tại khoản 1 Điều này phê duyệt (thời hạn phê duyệt dự toán là 30 ngày, kể từ ngày doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng nộp dự toán).

3. Nội dung chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không:

- a) Chi phí kiểm kê, đo vẽ.
- b) Chi phí di dời, phá dỡ, hủy bỏ.
- c) Chi phí xác định giá, thẩm định giá.
- d) Chi phí tổ chức bán vật liệu, vật tư thu hồi.
- đ) Chi phí bảo vệ, bảo quản tài sản trong thời gian chờ xử lý.
- e) Chi phí hợp lý khác có liên quan.

4. Mức chi:

a) Đối với các nội dung chi đã có tiêu chuẩn, định mức, chế độ do cơ quan, người có thẩm quyền quy định thì thực hiện theo tiêu chuẩn, định mức, chế độ đó.

b) Đối với các nội dung thuê dịch vụ liên quan đến xử lý tài sản được thực hiện theo hợp đồng ký giữa doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng và đơn vị cung cấp dịch vụ. Việc lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ liên quan đến xử lý tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

c) Đối với các nội dung chi không thuộc phạm vi quy định tại điểm a, điểm b khoản này, người đứng đầu cơ quan, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp được giao nhiệm vụ xử lý tài sản quyết định mức chi, bảo đảm phù hợp với chế độ quản lý tài chính hiện hành của Nhà nước và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

5. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc xử lý tài sản, doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng có trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị thanh toán, gửi chủ tài khoản tạm giữ để chi trả chi phí xử lý tài sản hoặc có văn bản đề nghị gia hạn thời hạn thanh toán (văn bản nêu rõ lý do đề nghị gia hạn và thời hạn gia hạn nhưng không quá 30 ngày, kể từ ngày có văn bản đề nghị gia hạn) hoặc có văn bản không phát sinh chi phí. Người đại diện pháp luật của doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc chậm gửi hồ sơ, văn bản và tính chính xác của khoản chi đề nghị thanh toán. Hồ sơ đề nghị gồm:

a) Văn bản đề nghị thanh toán của doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng (trong đó nêu rõ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản, tổng chi phí xử lý tài sản, thông tin về tài khoản tiếp nhận thanh toán) kèm theo bảng kê chi tiết các khoản chi: 01 bản chính.

b) Văn bản phê duyệt dự toán của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 2 Điều này: 01 bản sao.

c) Quyết định xử lý tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền: 01 bản sao.

6. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ quy định tại khoản 5 Điều này, chủ tài khoản tạm giữ có trách nhiệm cấp tiền doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng để thực hiện chi trả các khoản chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

7. Định kỳ 6 tháng (chậm nhất vào ngày 30 tháng 5 và 31 tháng 10), chủ tài khoản tạm giữ thực hiện nộp ngân sách trung ương đối với các khoản thu từ xử lý tài sản:

a) Đã hoàn thành việc thanh toán chi phí hoặc có văn bản xác nhận không phát sinh chi phí của doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng.

b) Hoặc đã quá thời hạn 30 ngày, kể từ ngày kể từ ngày doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng nộp tiền vào tài khoản tạm giữ mà chủ tài khoản tạm giữ không nhận được hồ sơ đề nghị thanh toán chi phí hoặc văn bản xác nhận không phát sinh chi phí của doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng.

Mục 5

QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG HÀNG KHÔNG ĐƯỢC ĐẦU TƯ THEO PHƯƠNG THỨC ĐỐI TÁC CÔNG TƯ

Điều 24. Quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được đầu tư theo phương thức đối tác công tư

1. Việc đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo phương thức đối tác công tư và việc chuyển giao tài sản được hình thành thông qua quá trình thực hiện dự án theo phương thức đối tác công tư cho Nhà nước thực hiện theo quy định tại Điều 95, Điều 96 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

2. Thẩm quyền quyết định sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không hiện có để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư:

a) Thủ tướng Chính phủ quyết định đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia.

b) Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không không thuộc phạm vi quy định tại điểm a khoản này.

3. Căn cứ Quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này về việc sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không hiện có để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư, căn cứ dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt và Hợp đồng ký kết, doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng thực hiện bàn giao tài sản cho nhà đầu tư thực hiện dự án. Việc bàn giao được lập thành Biên bản theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

4. Nhà đầu tư thực hiện dự án theo phương thức đối tác công tư có trách nhiệm quản lý, sử dụng, bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (bao gồm cả tài sản do Nhà nước đầu tư, quản lý tham gia vào dự án) đảm bảo chất lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về xây dựng cho đến khi chuyển giao tài sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng có trách nhiệm theo dõi, báo cáo phần tài sản được sử dụng để tham gia dự án trong quá trình giao cho nhà đầu tư thực hiện dự án.

5. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền ký kết Hợp đồng dự án, doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát nhà đầu tư thực hiện quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều này cho đến khi nhà đầu tư chuyển giao tài sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Chương V
CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ CƠ SỞ DỮ LIỆU
VỀ TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG HÀNG KHÔNG

Điều 25. Báo cáo tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

1. Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không phải được báo cáo kê khai và được cập nhật thông tin vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không để quản lý thống nhất.

2. Hình thức báo cáo kê khai tài sản kết cấu hạ tầng hàng không:

a) Báo cáo kê khai lần đầu áp dụng đối với:

Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không hiện có tại thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành (bao gồm cả tài sản kết cấu hạ tầng hàng không đã được báo cáo kê khai lần đầu theo quy định tại Nghị định số 44/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không);

Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không phát sinh kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.

b) Báo cáo kê khai bổ sung áp dụng trong trường hợp có thay đổi thông tin của doanh nghiệp quản lý tài sản hoặc thông tin về tài sản đã báo cáo kê khai.

3. Doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng có trách nhiệm lập báo cáo kê khai tài sản để thực hiện nhập dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

Thời hạn gửi báo cáo kê khai là 30 ngày, kể từ ngày đưa tài sản vào sử dụng (đối với tài sản hình thành từ mua sắm, đầu tư xây dựng mới), kể từ ngày tiếp nhận tài sản theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền (đối với tài sản được giao, nhận điều chuyển) hoặc ngày có thay đổi thông tin của doanh nghiệp quản lý tài sản, thông tin về tài sản đã kê khai.

4. Hằng năm, doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng báo cáo tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Thời điểm chốt số liệu báo cáo hằng năm là thời điểm kết thúc năm tài chính.

5. Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không gồm:

a) Báo cáo tình hình khai thác tài sản theo từng phương thức quy định tại Nghị định này.

b) Báo cáo tổng hợp tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản.

6. Thời hạn gửi báo cáo tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không hằng năm thực hiện như sau:

a) Doanh nghiệp quản lý tài sản lập báo cáo, gửi Bộ Giao thông vận tải. Thời hạn gửi báo cáo trước ngày 28 tháng 02 hằng năm.

b) Bộ Giao thông vận tải tổng hợp tình hình quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không thuộc phạm vi quản lý, gửi Bộ Tài chính trước ngày 15 tháng 3 hằng năm.

c) Bộ Tài chính tổng hợp tình hình quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng

hàng không trong phạm vi cả nước, báo cáo Chính phủ đề báo cáo Quốc hội theo yêu cầu và thực hiện công khai về tài sản của cả nước.

7. Báo cáo tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được thể hiện dưới hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử. Tùy theo điều kiện thực tế của cơ quan nhận báo cáo quy định tại điểm b, điểm c khoản 6 Điều này, báo cáo được gửi đến cơ quan nhận báo cáo bằng một trong các phương thức sau:

- a) Gửi trực tiếp.
- b) Gửi qua dịch vụ bưu chính.
- c) Gửi qua Fax.
- d) Gửi qua hệ thống thư điện tử.
- đ) Gửi qua hệ thống phần mềm thông tin báo cáo chuyên dùng.
- e) Các phương thức khác theo quy định của pháp luật.

Điều 26. Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

1. Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không là một bộ phận của Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công, được xây dựng và quản lý thống nhất trên phạm vi cả nước; thông tin trong Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không có giá trị pháp lý như hồ sơ dạng giấy.

2. Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan có liên quan xây dựng và quản lý Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không đảm bảo các yêu cầu sau:

a) Phù hợp với khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật cơ sở dữ liệu quốc gia, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật công nghệ thông tin, an toàn, an ninh thông tin và định mức kinh tế - kỹ thuật.

b) Bảo đảm tính tương thích, khả năng tích hợp, kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công; chia sẻ thông tin và khả năng mở rộng các trường dữ liệu trong thiết kế hệ thống và phần mềm ứng dụng.

3. Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo cơ quan quản lý hàng không, doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng thực hiện báo cáo kê khai, nhập, duyệt dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 27. Trách nhiệm thi hành

1. Trách nhiệm của Bộ Giao thông vận tải:

a) Trong thời gian thực hiện thủ tục giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không, Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp quản lý tài sản có liên quan thực hiện việc quản lý, sử dụng tài sản thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về hàng không dân dụng và pháp luật khác có liên quan, bảo đảm hoạt động hàng không thông suốt, an toàn.

b) Chỉ đạo rà soát, phân loại, lập hồ sơ, kế toán tài sản kết cấu hạ tầng hàng

không theo quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

c) Chỉ đạo, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan; xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xử lý.

d) Chỉ đạo việc đăng nhập, chuẩn hóa dữ liệu tài sản kết cấu hạ tầng hàng không thuộc phạm vi quản lý; báo cáo tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định tại Nghị định này.

đ) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không để tích hợp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

e) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

2. Trách nhiệm của Bộ Tài chính:

a) Hướng dẫn việc kế toán tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định của pháp luật về kế toán.

b) Quy định chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản kết cấu hạ tầng hàng không và hướng dẫn việc kê khai, báo cáo về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

c) Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải xây dựng Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

d) Hướng dẫn Bộ Giao thông vận tải tích hợp Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

3. Các bộ, cơ quan trung ương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm chủ trì hoặc phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài chính trong việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

4. Các cơ quan, doanh nghiệp và các đối tượng khác có liên quan được nộp hồ sơ điện tử trong trường hợp đã có chữ ký số khi thực hiện các thủ tục quy định tại Nghị định này. Trường hợp thực hiện các thủ tục quy định tại Nghị định này mà phải thực hiện qua nhiều bước thì các bản chính theo quy định của từng thủ tục được lưu tại cơ quan có thẩm quyền quyết định hoặc cơ quan của người có thẩm quyền quyết định cuối cùng; các cơ quan khác lưu bản sao.

Điều 28. Xử lý chuyển tiếp

1. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định giao cho doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng quản lý theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp trong một thời kỳ nhất định theo Quyết định số 2007/QĐ-TTg ngày 07/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ thì doanh nghiệp kinh doanh, khai thác cảng tiếp tục thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (trong đó có việc thực hiện công tác quản lý, bảo trì (sử dụng nguồn kinh phí bảo trì tài sản từ nguồn thu khai thác tài sản)) theo quy định tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đến hết thời hạn giao quản lý tài sản. Hết thời hạn giao

quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg, việc giao, quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được thực hiện theo quy định tại Nghị định này.

2. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không có trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa thực hiện xác định giá trị để kế toán tài sản theo quy định tại Nghị định số 44/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ và Quyết định số 2007/QĐ-TTg ngày 07/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ thì phải hoàn thành việc xác định giá trị tài sản theo quy định tại Nghị định này trong thời hạn 6 tháng, kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, thực hiện kế toán tài sản theo quy định của pháp luật về kế toán.

Điều 29. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2025.

2. Nghị định này thay thế Nghị định số 44/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

Điều 30. Điều khoản thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTT.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Phạm Minh Chính